



THE PAN GROUP

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2019

HỢP TÁC VÀ LAN TỎA



MỤC LỤC

	Trang
THÔNGIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC	3
PHẦN 1: TỔNG QUAN	5
I Câu chuyện của chúng tôi	6
II Công ty CPTĐ PAN	9
II.1 Thông tin khái quát	9
II.2 Tôn chỉ hành động	10
II.3 Thành viên hiệp hội	12
II.4 Chuỗi cung ứng	15
III Báo cáo phát triển bền vững	17
III.1 Giới thiệu	17
III.2 Chủ đề và nội dung báo cáo	20
III.3 Bên liên quan và xác định nội dung báo cáo	21
PHẦN 2: HÀNH TRÌNH 2019	33
I Quản trị	34
I.1 Cơ cấu quản trị	34
I.2 Kế hoạch quản trị rủi ro	36
I.3 Tiểu ban phát triển bền vững	37
II Sự kiện và hoạt động	40
II.1 Phát triển kinh tế	40
II.2 Môi trường	45
	Trồng trọt và nuôi thủy sản 45
	Chế biến thực phẩm 56
II.3 An sinh xã hội	62
	Việc làm 62
	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp 64
	Đào tạo 67
	Lao động và bình đẳng 70
	Quyền con người và cộng đồng địa phương 72
	Trách nhiệm sản phẩm 77
II.4 Khó khăn	82
PHẦN 3: HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI	84
I Bối cảnh	85
II Mục tiêu	86
II.1 Mục tiêu về đầu tư, sản xuất, kinh doanh	86
II.2 Đối với quản trị nội bộ	87
II.3 Mục tiêu phát triển bền vững	88
PHỤ LỤC	89

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

Với khát vọng nuôi dưỡng thế giới, chúng tôi theo đuổi sứ mệnh đảm bảo an ninh lương thực, cung cấp các sản phẩm an toàn và dinh dưỡng; tạo lập giá trị bền vững cho người nông dân, gia đình và xã hội

SỨ MỆNH

**TRIẾT LÝ
NỀN TẢNG**

TÂM NHÌN

Tập đoàn hàng đầu khu vực trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm, cung cấp những sản phẩm đáng tin cậy cùng với những giải pháp đột phá từ Việt Nam và cho thế giới thông qua chuỗi giá trị hoàn chỉnh **Farm – Food – Family**

Chúng tôi nhận thức rõ rằng một Công ty Nông nghiệp và Sản xuất Thực phẩm tầm cỡ quốc tế có vai trò lớn trong việc thúc đẩy vấn đề an ninh lương thực tại Việt Nam và khu vực.

Chúng tôi hiểu rằng nông nghiệp, bao gồm cả thủy hải sản, đang đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế nước nhà và là những ngành nghề sản xuất đã đi cùng truyền thống văn hóa và cuộc sống hàng ngày của con người Việt Nam.

Chúng tôi không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng sản phẩm và giá trị các dịch vụ mà PAN cung cấp.

Chúng tôi tin rằng muốn cải thiện đời sống của người nông dân nhất thiết phải nâng cao chất lượng nguyên liệu nông sản đầu vào.

Chúng tôi chú trọng phát huy những tập quán kinh doanh được xem là trọng tâm cho sự phát triển bền vững của Việt Nam.

Chúng tôi đặt yêu cầu xây dựng một môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp, khuyến khích sự sáng tạo nhằm mang lại sự sung túc cho người lao động và gia đình.

Chúng tôi theo đuổi sự phát triển bền vững và tối đa hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Thưa quý vị!

Năm 2019, Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP 7,02%, vượt mọi dự báo trước đó. Mức tăng trưởng này trở nên ấn tượng hơn trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm. Tuy nhiên, bên cạnh sự vui mừng vẫn còn đó trần trở về chất lượng tăng trưởng, về những cơ hội và thách thức. Theo đó, không nên chỉ nhìn vào quy mô và con số, mà tăng trưởng nên đi từ nội lực doanh nghiệp, từ việc nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến hệ thống quản trị và tăng cường khả năng cạnh tranh.

Tập đoàn PAN trong năm 2019 đã củng cố, đẩy mạnh nền tảng sản xuất kinh doanh cốt lõi với việc khánh thành hàng loạt cơ sở sản xuất: nhà máy bánh kẹo tại Long An, trung tâm chế biến nông sản

Đồng Tháp, trung tâm cây giống Đơn Dương; mở rộng vùng nguyên liệu tôm chất lượng cao tại Sóc Trăng; phát triển các sản phẩm chế biến sâu trong ngành điều và cá tra. Ngoài ra, Tập đoàn cũng thành lập công ty phân phối và chính thức bước chân vào mảng kinh doanh cà phê. PAN hiện đã sở hữu một chuỗi giá trị khép kín, cung cấp từ cây giống, con giống đến các sản phẩm chế biến sâu và có thể phân phối đến tận tay người tiêu dùng.

Tuy nhiên, từ cuối 2019 bước sang đầu 2020, đại dịch Covid-19 bùng phát từ Trung Quốc và lây lan ra toàn cầu khiến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của thế giới chao đảo. Ban lãnh đạo Tập đoàn luôn theo sát diễn biến của dịch bệnh và chủ động đề ra nhiều kịch bản ứng phó. Trong tình hình khó khăn, chiến lược phát triển bền vững của PAN đã chứng minh là hướng đi đúng đắn khi giảm thiểu được tác động tiêu cực từ dịch bệnh, củng cố vững chắc những nền tảng sẵn có thông qua cải tiến công nghệ, xây dựng uy tín với thị trường. Khủng hoảng rồi cũng sẽ qua đi, cần trọng là cần thiết nhưng chúng tôi không sợ hãi và luôn trong tâm thế chủ động đối phó với bất cứ biến cố nào.

Năm 2020, PAN trở thành "Nhà tài trợ đặc biệt các hội nghị, sự kiện trong năm Chủ tịch ASEAN" và là tập đoàn nông nghiệp duy nhất được lựa chọn. Đây là cơ hội để giới thiệu sản phẩm cùng câu chuyện "tích hợp và nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm" của PAN tới các đối tác trong nước và quốc tế. Để có được vị thế hôm nay, gần 9000 nhân viên Tập đoàn luôn nỗ lực làm việc và sẵn sàng HỢP TÁC, bắt tay với những đối tác có cùng chí hướng. Chúng tôi hiểu rằng, chỉ có sự hợp tác và đồng hành mới có thể tạo ra những kết quả tích cực, và sự ủng hộ LAN TỎA trong cộng đồng mới đem lại những thành công lớn trên bình diện quốc gia và khu vực. Cùng với tôn chỉ MINH BẠCH, đây là những yếu tố để Tập đoàn PAN xây dựng và củng cố uy tín, niềm tin với cổ đông, khách hàng, và đối tác.



Xin cảm ơn sự đồng hành và ủng hộ của Quý vị trong nhiều năm qua! Chúc quý vị một năm nhiều sức khỏe - điều mà cả thế giới đều mong muốn hiện nay. Sức khỏe để đảm bảo cuộc sống cá nhân, sức khỏe để làm việc, phát triển kinh tế và đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng, xã hội.

Trân trọng cảm ơn!

Tổng giám đốc

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Trà My', with a large, stylized initial 'S' or 'T' on the left.

Nguyễn Thị Trà My



PHẦN 1: TỔNG QUAN

- I. Câu chuyện của chúng tôi
- II. Công ty cổ phần Tập đoàn PAN
- III. Báo cáo phát triển bền vững



I. CÂU CHUYỆN CỦA CHÚNG TÔI

Phát triển bền vững là chiến lược nhất quán của Tập đoàn PAN ngay khi cấu trúc sang lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm từ hoạt động vệ sinh công nghiệp ban đầu.

Trong bối cảnh tiêu cực chung của thị trường, kết quả kinh doanh không như kỳ vọng, Tập đoàn PAN luôn nỗ lực khắc phục những khó khăn để nâng cao kết quả hoạt động, trong đó đề cao giá trị cốt lõi là "Phát triển bền vững" và tôn chỉ MINH BẠCH. Đây là những yếu tố quan trọng để đảm bảo sản xuất kinh doanh ổn định, giảm thiểu rủi ro trong giai đoạn có nhiều biến động như hiện nay, tạo tiền đề cho sự phát triển trong một tương lai gần.

Đó cũng là uy tín của Tập đoàn, là điều mà các nhà đầu tư, khách hàng, đối tác mong muốn Tập đoàn PAN thể hiện bằng hành động.

Định hướng chiến lược Phát triển bền vững

- Tiếp tục củng cố và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm từ nguồn giống, nuôi trồng đến sản xuất và khâu phân phối, trong đó nhấn mạnh tiêu chí an toàn, chất lượng và truy xuất nguồn gốc. Phát triển sản phẩm nông nghiệp – thực phẩm trên định hướng có hàm lượng giá trị gia tăng cao nhằm đem lại nhiều lợi ích, chia sẻ với các bên, đặc biệt là những đối tượng yếu thế như người nông dân, lao động phổ thông, người dân tộc...
- Từng bước cải tiến áp dụng công nghệ hiện đại, an toàn và thân thiện với môi trường, con người là giải pháp của chúng tôi để củng cố và phát triển vững chắc những nền tảng sản xuất sẵn có.
- Xây dựng và cải tiến liên tục hệ thống quản lý các vấn đề môi trường xã hội theo tiêu chuẩn của Tập đoàn, phù hợp với các thông lệ quốc tế. Áp dụng nhất quán và giám sát định kỳ việc tuân thủ tại tất cả các công ty thành viên.
- Đặt tiêu chí đầu tư có trách nhiệm, phát triển bền vững làm giá trị cốt lõi; Minh bạch thông tin là điều kiện tiên quyết trong hoạt động của Tập đoàn.
- Trở thành nhân tố tích cực thúc đẩy xu hướng phát triển bền vững ở Việt Nam thông qua những hành động cụ thể, đóng góp cho những mục tiêu phát triển của toàn cầu.
Chúng tôi đề cao sự HỢP TÁC với các bên, LAN TỎA những ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng để tạo ra tác động mạnh mẽ và sâu rộng.

Với mô hình công ty holding và M&A là hoạt động chủ đạo, Tập đoàn PAN nỗ lực gia tăng ảnh hưởng tích cực tới các công ty thành viên, chuỗi cung ứng và doanh nghiệp ở Việt Nam trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh có trách nhiệm.

Phát triển bền vững là yếu tố được lồng ghép vào mỗi hoạt động, là giá trị cốt lõi và thể hiện trong tất cả các sự kiện nổi bật của Tập đoàn PAN năm 2019.

Khánh thành Trung tâm giống Đơn Dương

Trung tâm giống Đơn Dương tại huyện Đơn Dương, Lâm Đồng là kết quả hợp tác giữa PAN-HULIC và đối tác Nhật Jadin - công ty sản xuất, nhân giống hàng đầu Nhật Bản. Mục tiêu của dự án nhằm sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao, đẩy mạnh xuất khẩu và phục vụ thị trường nội địa. Đây sẽ là nơi sản xuất trên 100 loại giống hoa, rau có bản quyền, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng khắt khe của thị trường xuất khẩu.



Thành lập công ty phân phối

CTCP Phân phối hàng tiêu dùng PAN (PAN CG) thành lập tháng 6/2019 với mục tiêu trước mắt là phân phối các sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm của Tập đoàn PAN, tiếp đến là các sản phẩm có chất lượng tương đương từ đối tác. Sở hữu hệ thống phân phối bao phủ gần như 100% các điểm bán hiện đại trên khắp 63 tỉnh thành, PAN CG có trong tay đội ngũ 800 nhân viên có quan hệ với hơn 145.000 cửa hàng bán lẻ.



Mở rộng diện tích vùng nuôi tôm tại Sóc Trăng

Năm 2019, CTCP Thực phẩm Sao Ta đã tham gia và trúng đề án kêu gọi đầu tư nuôi tôm của UBND tỉnh Sóc Trăng. Dự án có diện tích 90 hecta, nằm sát trại tôm hiện hữu với thuận lợi là bộ máy quản lý tinh giản, quy trình nuôi tận dụng những thứ đang có vì cùng môi trường nuôi, không mất thời gian nghiên cứu, thử nghiệm. Với dự án này hàng năm Sao Ta sẽ thu thêm khoảng 2.000 tấn tôm, giúp công ty chủ động 30% nguyên liệu đạt chứng nhận quốc tế.

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT



Khánh thành nhà máy bánh kẹo hiện đại tại Long An

Khánh thành tháng 10/2019, Bibica Miền Tây là nhà máy thứ 4 của Bibica với diện tích hơn 50.000 m2, tổng mức đầu tư 1.000 tỉ đồng. Đây là cột mốc đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của Bibica trong thời gian tới, góp phần đa dạng hóa nguồn cung bánh kẹo, giữ vững thị trường nội địa và cạnh tranh trực diện với hàng ngoại nhập. Bên cạnh đó, nhà máy dự kiến sẽ cung cấp các sản phẩm mới chất lượng cao cho cả thị trường trong nước và xuất khẩu.



Nâng tỷ lệ sở hữu Thủy sản 584 Nha Trang lên 67,41%

Quý 3/2019, Tập đoàn chính thức đưa 584 Nha Trang trở thành công ty con, góp phần gìn giữ ngành nước mắm truyền thống và mở rộng phát triển thêm một ngành kinh doanh theo chiến lược chung. Tập đoàn đã giúp 584 Nha Trang quy hoạch phát triển các vùng nguyên liệu nước mắm truyền thống tại Nha Trang, Cà Ná, Phan Rí, tập trung đẩy mạnh đầu tư phát triển năng lực sản xuất tại các cơ sở này.



Mua 80% cổ phần công ty Golden Beans, chính thức tham gia vào ngành cà phê

Golden Beans với thương hiệu Shin Cà Phê là mục tiêu phù hợp với định hướng phát triển tập trung vào sản phẩm chất lượng và kinh doanh chuỗi giá trị khép kín của Tập đoàn. Với lợi thế của mình, PAN sẽ giúp Shin Cà Phê mở rộng hơn nữa vùng nguyên liệu và phát triển sản phẩm. Ngoài ra, Shin Cà phê còn được hưởng lợi từ mạng lưới hơn 150.000 điểm bán hàng nội địa và thị trường xuất khẩu tới hàng chục quốc gia của PAN



NĂM 2019

Khánh thành Trung tâm Chế biến hạt giống & nông sản Đồng Tháp

Được Vinaseed khánh thành tháng 12/2019 sau 8 tháng xây dựng, đây là trung tâm có quy mô lớn và hiện đại bậc nhất trong lĩnh vực giống và lúa gạo tại Việt Nam cũng như khu vực Đông Nam Á với diện tích 5 ha, công suất chế biến 30.000 tấn hạt giống và 60.000 tấn gạo/năm, tổng vốn đầu tư trên 300 tỷ đồng. Dự án là nhân tố quan trọng trong chiến lược xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo chất lượng, quy mô và bền vững của Tập đoàn



Trở thành doanh nghiệp xuất khẩu cá tra hàng đầu vào thị trường Nhật Bản

Với ưu thế sản xuất khép kín từ con giống, Tập đoàn có thể đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của các thị trường khó tính. Năm 2019, công ty thành viên Aquatex Bến Tre trở thành một trong những doanh nghiệp xuất khẩu cá tra lớn nhất vào thị trường Nhật Bản. Giá trị xuất khẩu của công ty sang thị trường này tăng hơn 80% đã đưa tỷ trọng xuất khẩu vào Nhật Bản từ 18% năm 2017 lên 37,3% năm 2019. Các sản phẩm GTGT chiếm hơn 20% giá trị xuất khẩu.



Chuyển đổi thành công mô hình kinh doanh điều

Năm 2018, từ việc kinh doanh mặt hàng điều thô, Tập đoàn đã thực hiện một cuộc chuyển mình đầy táo bạo: tập trung phát triển sản phẩm có hàm lượng GTGT cao và sản phẩm điều organic với mục tiêu hướng đến mô hình kinh doanh bền vững. Sau một thời gian chuyển đổi, hiệu quả kinh doanh được cải thiện rõ rệt, lợi nhuận trở lại và tăng dần từng quý thay cho tình trạng thua lỗ, đồng thời giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh













Bộ chỉ số phát triển bền vững

Tập đoàn PAN xây dựng bộ chỉ số đo lường kết quả các hoạt động quan trọng liên quan đến Phát triển bền vững. Đây là những chỉ số quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện, những tác động cụ thể và là cơ sở để cải tiến qua từng giai đoạn.

STT	Tên chỉ số	STT	Tên chỉ số
1	Doanh thu hợp nhất Lợi nhuận trước thuế hợp nhất Lợi nhuận sau thuế hợp nhất Lợi nhuận cổ đông công ty mẹ	10	Nước sạch tiêu thụ (m ³)
2	Đóng thuế (VNĐ)	11	Nước thải (m ³)
3	Số lao động	12	Phát thải CO ₂ năng lượng (tấn)
4	Tỷ lệ nam nữ	13	Tai nạn sản xuất
5	Tỷ lệ thôi việc (%)	14	Vi phạm luật pháp Môi trường – xã hội
6	Mức lương khởi điểm thấp nhất (VNĐ)	15	Sự cố sản phẩm
7	Mức thu nhập trung bình nhân viên (VNĐ)	16	Tổng sản phẩm (Hợp nhất)
8	Số hộ dân hợp tác	17	Kinh phí từ thiện (VNĐ)
9	Năng lượng tiêu thụ (MJ)	Bộ chỉ số phát triển bền vững	

II. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

1. Thông tin khái quát

	Tên Tiếng Anh:	The PAN Group Joint Stock Company
	Tên viết tắt:	The PAN Group
	Mã chứng khoán:	PAN (niêm yết tại Sở GDCK Hồ Chí Minh - HSX)
	Mã số Giấy chứng nhận ĐKDN:	0301472704
	Vốn điều lệ:	1.731.011.410.000 đồng (tính đến hết 31/12/2019)
	Tổng tài sản:	10.812.603.335.526 (hợp nhất đến hết 31/12/2019)
	Trụ sở chính:	Lô A1-9, Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam
	Chi nhánh Hà Nội:	Tầng 15, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.
	Văn phòng đại diện :	Phòng 3, tầng 18, tòa Sài Gòn Center tháp 2, số 67 đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
	Điện thoại	(+84-24) 3760 6190
	Email	info@thepangroup.vn
	Website	www.thepangroup.vn

2. Tôn chỉ hành động

❖ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Là một Tập đoàn nông nghiệp và thực phẩm ở Việt Nam, Tập đoàn PAN lấy phát triển bền vững làm giá trị cốt lõi, là giải pháp để tăng trưởng nhanh và bền vững với một tầm nhìn dài hạn.

Theo đuổi chiến lược Phát triển bền vững, chúng tôi gắn liền với trách nhiệm đối với cộng đồng và môi trường, chia sẻ giá trị với các bên liên quan.

❖ NGUYÊN TẮC HÀNH ĐỘNG

Bộ nguyên tắc hành động là những nguyên tắc chung do Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN ban hành, trong đó đưa ra các yêu cầu của Tập đoàn trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và thực phẩm. Bộ nguyên tắc được ban hành nhằm đảm bảo các hoạt động của các bên liên quan phù hợp với định hướng phát triển bền vững và cam kết của tập đoàn: "Cung cấp cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, nguồn gốc uy tín trong chuỗi giá trị hoàn chỉnh" và "tạo lập giá trị bền vững cho người nông dân, gia đình, xã hội"

Bộ nguyên tắc được áp dụng tại tất cả công ty thành viên trong Tập đoàn và được định kỳ đánh giá sự tuân thủ. Phiên bản lần thứ 2 của tài liệu được ban hành vào tháng 3/2019.



❖ QUY TẮC ỨNG XỬ

Bộ quy tắc ứng xử là tài liệu quy định các hoạt động và đưa ra chỉ dẫn cho cách ứng xử trong nội bộ và đối với bên ngoài của Tập đoàn PAN (bao gồm tổ chức và nhân viên). Mục tiêu khi Tập đoàn PAN ban hành tài liệu này là khẳng định tôn chỉ minh bạch trong chính sách phát triển, cam kết chính trực trong mọi giao dịch và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Bộ Quy tắc ứng xử và Bộ nguyên tắc hành động PAN là hai hợp phần quan trọng nêu ra toàn bộ quan điểm, yêu cầu và các biện pháp đối nội, đối ngoại của Tập đoàn PAN trong chiến lược phát triển bền vững.

Các tài liệu trên đây được công bố trên website, thông báo tới cổ đông, nhân viên, khách hàng và áo dụng nhất quán trong Tập đoàn PAN và công ty thành viên.

❖ **MINH BẠCH VÀ ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ**

Minh bạch là một trong những tôn chỉ quan trọng nhất của Tập đoàn PAN, là điều kiện tiên quyết trong mọi hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh báo cáo tài chính của Tập đoàn PAN được kiểm toán bởi Ernst & Young, chúng tôi còn phát hành báo cáo Phát triển bền vững độc lập và song ngữ theo tiêu chuẩn GRI để cung cấp thông tin một cách minh bạch và đầy đủ nhất tới cổ đông, khách hàng, đối tác, nhà đầu tư và các bên quan tâm khác với số liệu chi tiết của công ty thành viên.

Chúng tôi tuân thủ những bộ tiêu chuẩn quốc tế về Môi trường xã hội nghiêm ngặt của toàn cầu: Bộ tiêu chuẩn hành động Môi trường xã hội của IFC; Chính sách bảo trợ của ADB. Trong sản xuất kinh doanh, hệ thống quản lý của chúng tôi tuân thủ và được chứng nhận những tiêu chuẩn khắt khe về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, an toàn lao động, trách nhiệm xã hội như FSSC22000, HACCP, BRC, ASC, BAP, Global GAP, BSCI, SEDEX...



❖ **ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM**

Là một công ty Holding, Tập đoàn PAN cũng đưa ra tiêu chí đầu tư phù hợp với chiến lược phát triển bền vững. Theo đó, chúng tôi không đầu tư vào những ngành nghề như khai thác tài nguyên, kinh doanh casino, sòng bạc, sản xuất rượu mạnh hay sử dụng lao động bất hợp pháp... PAN cũng thực hiện thẩm định và sàng lọc các công ty mục tiêu về vấn đề môi trường – xã hội trong tiến trình M&A để đảm bảo sự tuân thủ theo các tiêu chí đặt ra.



3. Thành viên hiệp hội

Tập đoàn PAN là thành viên chính thức của Hội đồng doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) - thành viên trong mạng lưới phát triển bền vững toàn cầu (WBCSD).

Đây là tổ chức uy tín và đại diện cho Việt Nam có vai trò thúc đẩy chiến lược Phát triển bền vững tại Việt Nam, tạo thuận lợi cho việc chia sẻ kinh nghiệm và các thực hành tốt, tăng cường phối hợp chặt chẽ và đối thoại giữa cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ và các đối tác trong xã hội.

Cùng với các thành viên khác của Hội đồng là những thương hiệu hàng đầu, Tập đoàn PAN mong muốn đóng góp thiết thực và mạnh mẽ hơn nữa cho sự phát triển bền vững ở Việt Nam và thế giới.



Tập đoàn PAN là một trong số ít các thành viên kinh tế tư nhân của Nhóm hành động An toàn thực phẩm (Food Safety Working Group) tại Việt Nam với mong muốn góp phần đảm bảo an ninh lương thực trên cả khía cạnh số lượng và chất lượng thực phẩm.



Tập đoàn PAN bắt đầu tham gia dự án Thương mại bền vững (T4SD) của Tổ chức thương mại Quốc tế ITC – cơ quan thành lập bởi 2 tổ chức WTO và UN. Đây là dự án xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị quốc tế thông qua chiến lược kinh doanh bền vững.

Năm 2019, Tập đoàn PAN tiếp tục tham gia dự án Doanh nghiệp bền vững và Báo cáo thương mại cạnh tranh (CSRCB) do GRI tổ chức tại 6 quốc gia đang phát triển gồm Colombia, Ghana, Peru, Indonesia, Nam Phi và Việt Nam. Đây là dự án thúc đẩy các doanh nghiệp lập và công bố các thông tin môi trường xã hội trong các báo cáo cuối năm, tăng cường tính minh bạch cũng như thúc đẩy những thực hành tốt về phát triển bền vững.

Theo lộ trình của dự án, 2019 là năm đầu tiên các công ty thành viên Tập đoàn PAN cũng tham gia lập Báo cáo Phát triển bền vững và cập nhật trên website của GRI. Việc tự nguyện tham gia một chương trình hợp tác phi lợi nhuận với GRI thể hiện cam kết mạnh mẽ của PAN trong việc hướng tới các chuẩn mực và thông lệ quốc tế về minh bạch thông tin, đặc biệt trong những vấn đề đang ngày càng quan trọng hiện nay như vấn đề Môi trường và xã hội.



Ông Nguyễn Công Minh Bảo, giám đốc GRI: “Ngày càng nhiều công ty tham gia lập Báo cáo phát triển bền vững – một báo cáo phi tài chính với mong muốn khách hàng, cổ đông nắm rõ mọi hoạt động của công ty, đồng thời tự hào và tin tưởng vào trách nhiệm xã hội và tính chính trực trong quá trình sản xuất kinh doanh. Ví dụ như Tập đoàn PAN, sau nhiều năm lập báo cáo phát triển bền vững

theo tiêu chuẩn GRI đã áp dụng tiêu chuẩn này cho toàn bộ công ty thành viên từ năm 2018, qua đó tiến thêm một bước nữa đến các chuẩn mực minh bạch. Rõ ràng sau những nỗ lực đó, uy tín doanh nghiệp sẽ được nâng lên rõ rệt và được nhiều đối tác trong nước và quốc tế coi trọng.”

Trong kỳ tháng 7/2019, HOSE đã công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số PTBV, hiệu lực từ 5/8/2019 – 31/7/2020, bao gồm 20 công ty có chỉ số PTBV tốt nhất thị trường. Tập đoàn PAN là một trong 20 công ty được tính làm thành phần chỉ số.

Tham khảo: <https://drive.google.com/open?id=1Hyhv72kvQFsJlzcHbQm6MAju1Agazwhp>

VNSI là chỉ số giá được tính theo phương pháp giá trị vốn hóa thị trường có điều chỉnh tỷ lệ tự do chuyển nhượng (free-float) với thành phần là các cổ phiếu của công ty có điểm phát triển bền vững tốt nhất được niêm yết trên HOSE thuộc VN100. Có tần suất tính toán theo thời gian thực 5 giây/lần.

VNSI được xây dựng với mục tiêu tạo ra công cụ tham khảo hoặc để làm tài sản cơ sở cho các sản phẩm đầu tư như ETF và phái sinh chỉ số trong tương lai

Lafooco là thành viên hiệp hội điều Việt Nam (Vinacas), Hiệp hội công nghiệp thực phẩm Hoa Kỳ (AFI), Hiệp hội hạt ăn được Châu Âu (CENTA), Hội phát triển hợp tác kinh tế Việt Nam, Lào, Campuchia, Hội khoa học kỹ thuật An toàn thực phẩm Việt Nam.

Aquatex Ben Tre là thành viên Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), thành viên Hiệp hội cá tra Việt Nam và Phòng thương mại và công nghiệp VCCI

Vinaseed là thành viên của Hiệp hội giống cây trồng Châu Á - Thái Bình Dương (APSA), Hiệp hội hợp tác Kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia. Tổng hội Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, Hiệp hội giống cây trồng Việt Nam.

Công ty giống cây trồng miền Nam là thành viên hiệp hội thương mại giống cây trồng Việt Nam, Hội giống cây trồng Việt Nam, Hiệp hội giống cây trồng Châu Á – Thái Bình Dương (APSA) và có quan hệ hợp tác với nhiều viện nghiên cứu, trường Đại học, các tổ chức và nhà khoa học trong nước và quốc tế

PAN-HULIC là thành viên Hội khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng

Bibica là thành viên Hiệp hội Doanh nghiệp Thành Phố Hồ Chí Minh, Hội chất lượng Thành Phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao, Câu lạc bộ Doanh nghiệp xuất khẩu VEXA

Sao Ta là thành viên Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP)

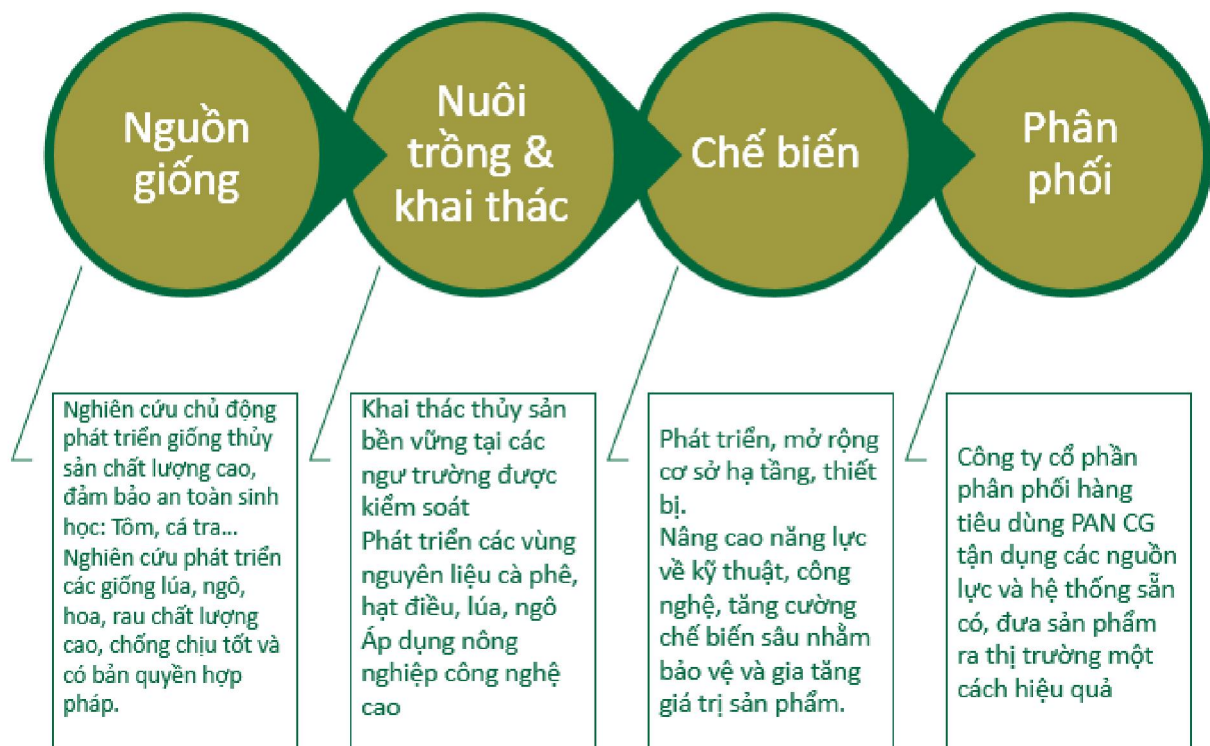
VFC là thành viên tổ chức chuyên ngành kiểm soát dịch hại như Hiệp hội Khử trùng Hàng Hải quốc Tế - International Marine Fumigation Organization và National Pest Management Association (NPMA) của Mỹ

Thủy sản 584 Nha Trang là thành viên của Câu lạc bộ nước mắm truyền thống và Hiệp hội nước mắm Nha Trang.



4. Chuỗi cung ứng

TÍCH HỢP VÀ GIA TĂNG CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM – GIẢI PHÁP ĐỂ TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CHUỖI CUNG ỨNG



VFG – Mảnh ghép quan trọng trong chiến lược hoàn thiện và gia tăng chuỗi giá trị sản phẩm.

VFG là thành viên mới của Tập đoàn PAN hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản, là giải pháp của Tập đoàn PAN nhằm đáp ứng nhu cầu chủ động kiểm soát dịch bệnh, côn trùng, hỗ trợ hiệu quả quá trình sản xuất nông nghiệp và thực phẩm.

Sáp nhập những thành viên mới vào Tập đoàn, PAN có cơ hội hoàn thiện chuỗi cung ứng, phát huy thế mạnh có sẵn, tăng cường sự hợp tác để gia tăng giá trị sản phẩm và chia sẻ với các bên.



Tập đoàn PAN là Tập đoàn nông nghiệp duy nhất được Chính phủ lựa chọn giới thiệu sản phẩm với danh vị “Nhà tài trợ đặc biệt các Hội nghị, Sự kiện trong Năm Chủ tịch ASEAN 2020”.

Sản phẩm của Tập đoàn PAN là một trong những thương hiệu đại diện Việt Nam được giới thiệu trong 03 Hội nghị quan trọng: **Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 và các cấp liên quan; Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 36; Hội nghị hẹp các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN**



Cà phê SHIN – thương hiệu cà phê đặc sản của Tập đoàn - được chọn làm quà tặng của Chính phủ Việt Nam gửi tới lãnh đạo của các quốc gia về tham dự sự kiện tại Việt Nam 2020.

Bằng việc giới thiệu và tặng quà những loại nông sản đặc trưng của Việt Nam tới các nguyên thủ quốc tế, Tập đoàn PAN muốn gửi lời chào và lời khẳng định cho nỗ lực nâng tầm nông sản Việt, đưa nông sản Việt bước ra thế giới với vị thế cao nhất. Cùng với đó là thông điệp văn hóa, ngoại giao được truyền tải qua những sản vật mang đậm giá trị Việt, cũng góp phần quảng bá đất nước, con người Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

III. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Giới thiệu

Cùng với báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững là tài liệu chính thức của Tập đoàn PAN công bố thông tin về những định hướng, mục tiêu, hành động và kết quả thực hiện về kinh tế, môi trường, xã hội trong đó hài hòa lợi ích với những bên liên quan.

Tất cả những tác động môi trường, xã hội đáng kể trong năm của Tập đoàn PAN đều được diễn giải trong báo cáo kèm theo những kết quả bằng con số.

Báo cáo Phát triển bền vững của Tập đoàn PAN được lập tuân theo Tiêu chuẩn GRI: tùy chọn "Cốt lõi"

❖ Mục đích lập báo cáo:

Tập đoàn PAN luôn nỗ lực để đảm bảo tính đầy đủ và minh bạch trong việc công bố thông tin về các hoạt động từ sản xuất, kinh doanh đến tài chính và phi tài chính theo những chuẩn mực quốc tế. Báo cáo Phát triển bền vững là tài liệu để cung cấp những thông tin trên đây và đem lại cho các bên liên quan những góc nhìn đa dạng và đánh giá đầy đủ hơn các hoạt động của Tập đoàn.



❖ **Phạm vi lập báo cáo:**

Những đơn vị có hoạt động được nhắc đến trong phạm vi báo cáo này bao gồm:



Trong đó:

- Hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN sẽ được báo cáo toàn bộ.
- Hoạt động liên quan đến các công ty con là CTCP PAN Farm, CTCP PAN Food, CTCP Phân phối hàng tiêu dùng PAN (PAN CG) và các công ty con trực tiếp (tỷ lệ sở hữu trực tiếp trên 50%) sẽ báo cáo các hoạt động liên quan đến lĩnh vực sản xuất. Các hoạt động chi tiết liên quan đến tài chính, hoạt động của Hội đồng quản trị và quản lý khác không được đưa vào.
- Hoạt động của Shin cà phê chỉ tóm tắt những điểm chính do mới sáp nhập vào Tập đoàn.
- Nội dung báo cáo tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam do các hoạt động ở phạm vi ngoài lãnh thổ Việt Nam của Tập đoàn PAN chưa đáng kể.

❖ **Thông lệ báo cáo:**

a. Chế độ báo cáo:

Báo cáo phát triển bền vững của tập đoàn PAN sẽ tiếp tục được lập theo định kỳ hàng năm, báo cáo năm 2018 được thực hiện tách riêng khỏi báo cáo thường niên. Dữ liệu trong báo cáo này được lập trong niên độ từ 1/1/2019 đến 31/12/2019, cùng với niên độ của Báo cáo thường niên năm 2019.

b. Các thành viên phụ trách lập báo cáo:

Ông **Đỗ Quốc Thịnh** - Trưởng phòng phát triển bền vững.

Bà **Phạm Hoàng Liên** - Trợ lý Tổng giám đốc.

Ông **Nguyễn Hồng Hiệp** - Trưởng phòng quan hệ nhà đầu tư

Bà **Vũ Lê Hà** – Trưởng phòng truyền thông

Cùng sự hỗ trợ của các điều phối viên Phát triển bền vững tại các công ty thành viên của Tập đoàn PAN.

Xem xét báo cáo: Ông **Nguyễn Trung Anh** – Giám đốc nghiên cứu

Phê duyệt báo cáo: Bà **Nguyễn Thị Trà My** – Tổng giám đốc - Trưởng tiểu ban Phát triển bền vững Tập đoàn PAN.

c. Thông tin liên hệ báo cáo:

Mọi thông tin về báo cáo vui lòng liên hệ:

Bộ phận Phát triển bền vững, Công ty Cổ phần tập đoàn PAN

Chi nhánh Hà Nội: Tầng 15, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84 - 024) 3760 6190

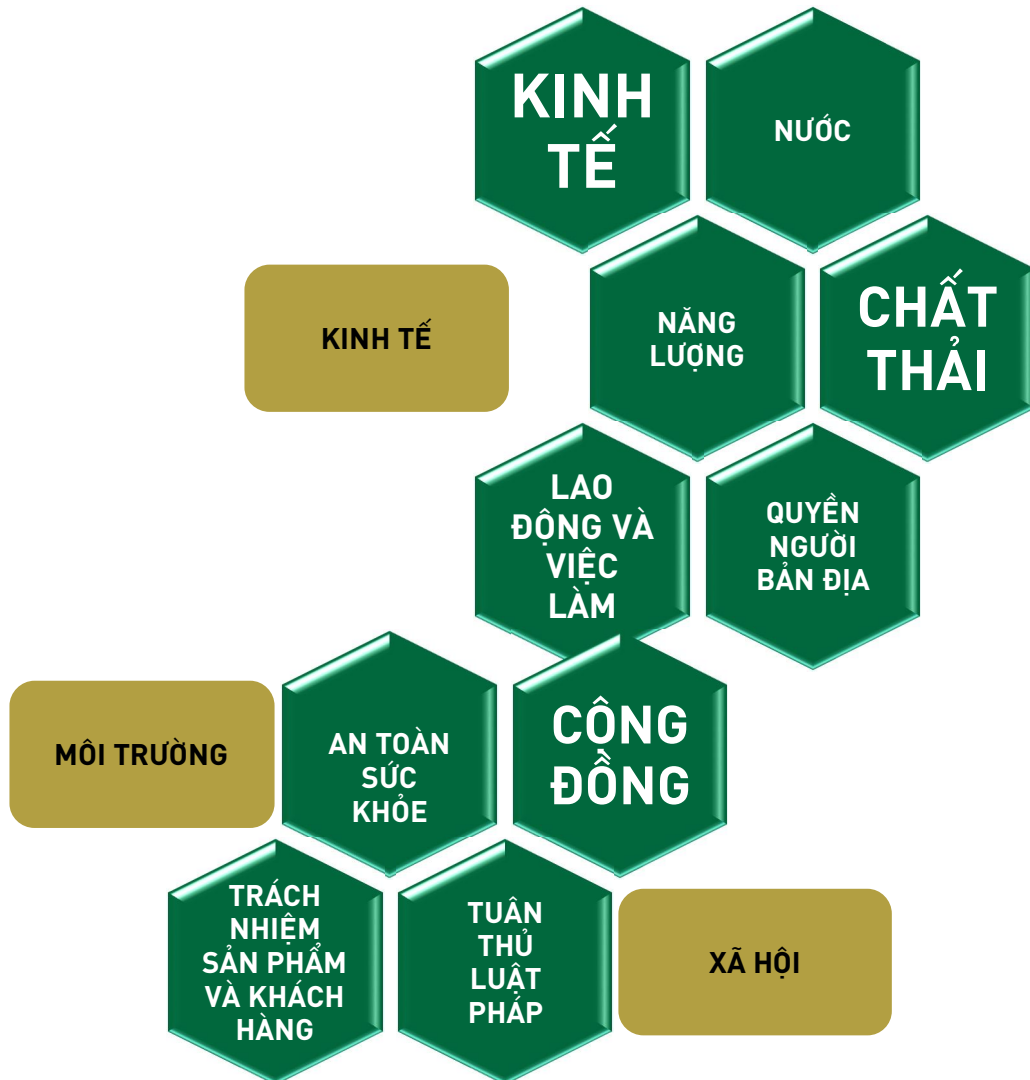
Email: Sustainability@thepangroup.vn

2. Chủ đề và nội dung báo cáo

HỢP TÁC VÀ LAN TỎA

Bên cạnh khát vọng tiên phong tự nguyện thực hành những thông lệ phát triển bền vững chuyên nghiệp, Tập đoàn PAN mong muốn tăng cường HỢP TÁC với các bên, LAN TỎA tác động để thúc đẩy sự bền vững trên mọi lĩnh vực và phạm vi.

Các chủ đề báo cáo ^(*)



^(*) Vui lòng xem thêm ở phần "Xác định nội dung báo cáo" của báo cáo này.



3. Bên liên quan và xác định nội dung báo cáo

Bên liên quan là những bên trực tiếp hoặc gián tiếp chịu ảnh hưởng bởi Tập đoàn PAN. Là một tổ chức có trách nhiệm, chúng tôi quan tâm và có kế hoạch phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của các bên trên cơ sở hạn chế những tác động tiêu cực, gia tăng những ảnh hưởng tích cực phát sinh từ hoạt động của chúng tôi. Đó cũng là nền tảng cho sự phát triển bền vững.

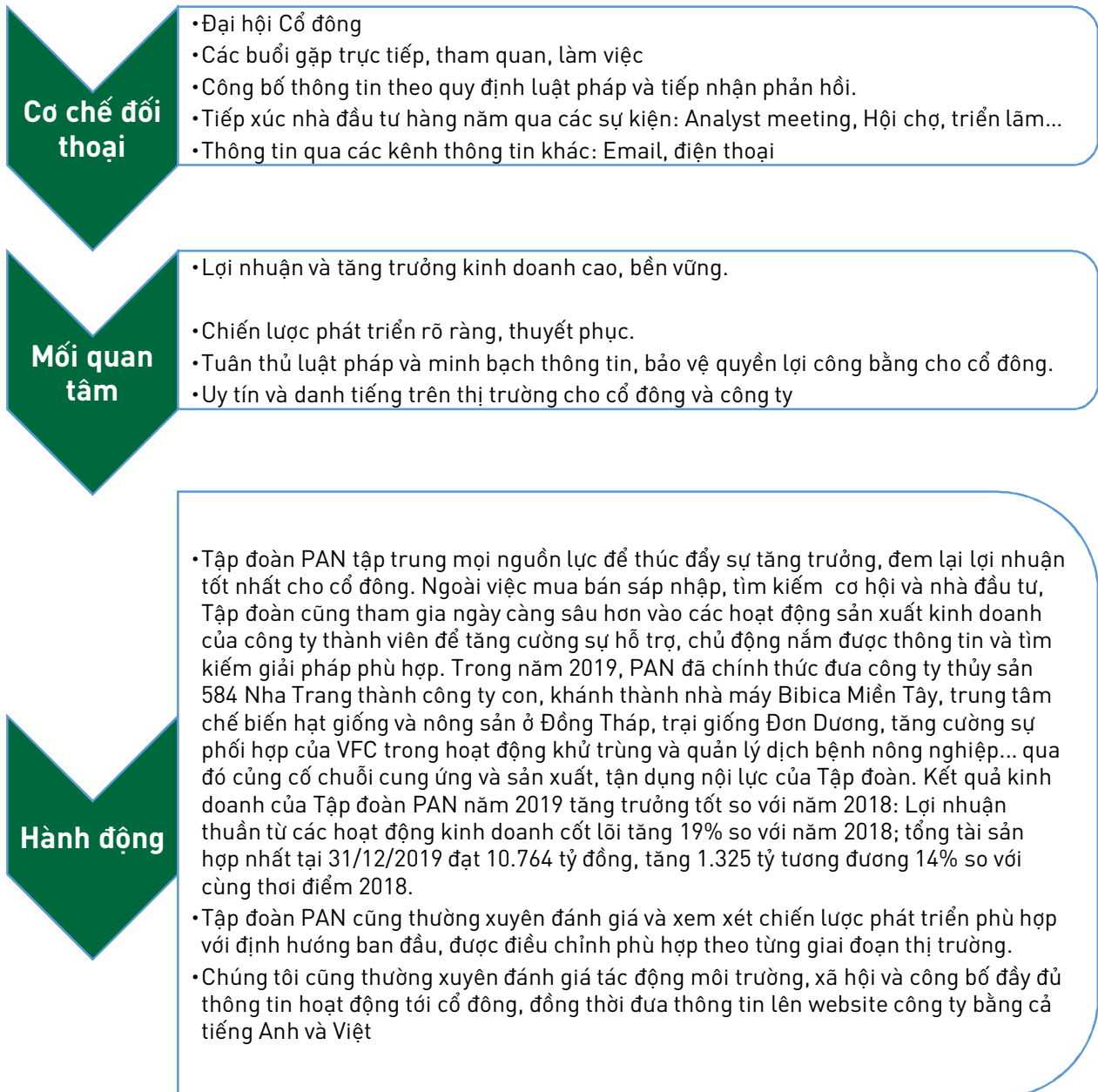
Tập đoàn PAN hành động dựa trên những tác động đáng kể tới môi trường và cộng đồng xung quanh, trên cơ sở là mối quan tâm của những bên liên quan. Theo đó, chúng tôi tập trung nguồn lực để giải quyết những vấn đề môi trường, xã hội nổi bật, gây tác động đáng kể thông qua quá trình đánh giá, khảo sát và đối thoại và đó cũng là nội dung chính được trình bày trong báo cáo.

3.1 Bên liên quan và đối thoại

❖ Cổ đông

Cổ đông là những người sở hữu thực sự của công ty, do đó trách nhiệm của Tập đoàn PAN là đem lại lợi nhuận, đồng thời bảo vệ danh tiếng cho những người đã tin tưởng và đầu tư vào công ty. Bên cạnh đó còn có những nhà đầu tư tiềm năng cũng đóng vai trò quan trọng trong chiến lược tăng trưởng, mở rộng, do đó tạo được sự tin tưởng của nhà đầu tư là yếu tố quan trọng để PAN tiếp tục thành công và phát triển.





❖ **Khách hàng**

Khách hàng là đối tượng quan trọng của kết quả kinh doanh Tập đoàn PAN. Do đó, đáp ứng yêu cầu khách hàng là tiêu chí hàng đầu của mọi hoạt động đặc biệt ở công ty thành viên. Yêu cầu không chỉ dừng lại ở chất lượng sản phẩm và giá cả, mà còn bao gồm cả dịch vụ giao hàng, hậu mãi, chăm sóc khách hàng, thông tin sản phẩm hay thương hiệu và uy tín của chính công ty tạo ra sản phẩm. Tập đoàn PAN với vai trò là công ty mẹ sẽ thúc đẩy công ty thành viên tăng cường năng lực sản xuất, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và dịch vụ đi kèm. Công ty cũng hỗ trợ tích cực trong việc kết nối với các đối tác trong và ngoài nước để có sự hỗ trợ hiệu quả, đồng thời góp phần xây dựng thương hiệu cho nhà sản xuất và sản phẩm

Cơ chế đối thoại

- Nghiên cứu thị trường, khảo sát thị trường.
- Tiếp nhận ý kiến và phản hồi từ khách hàng, giải quyết sự cố.
- Hội nghị khách hàng
- Tiếp xúc và làm việc trực tiếp thông qua hệ thống bán hàng.
- Các sự kiện triển lãm, giới thiệu sản phẩm

Mối quan tâm

- Chất lượng, giá cả và dịch vụ đi kèm như giao hàng, hậu mãi, chiết khấu, chăm sóc khách hàng.
- Sự minh bạch, uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp sản xuất
- Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp

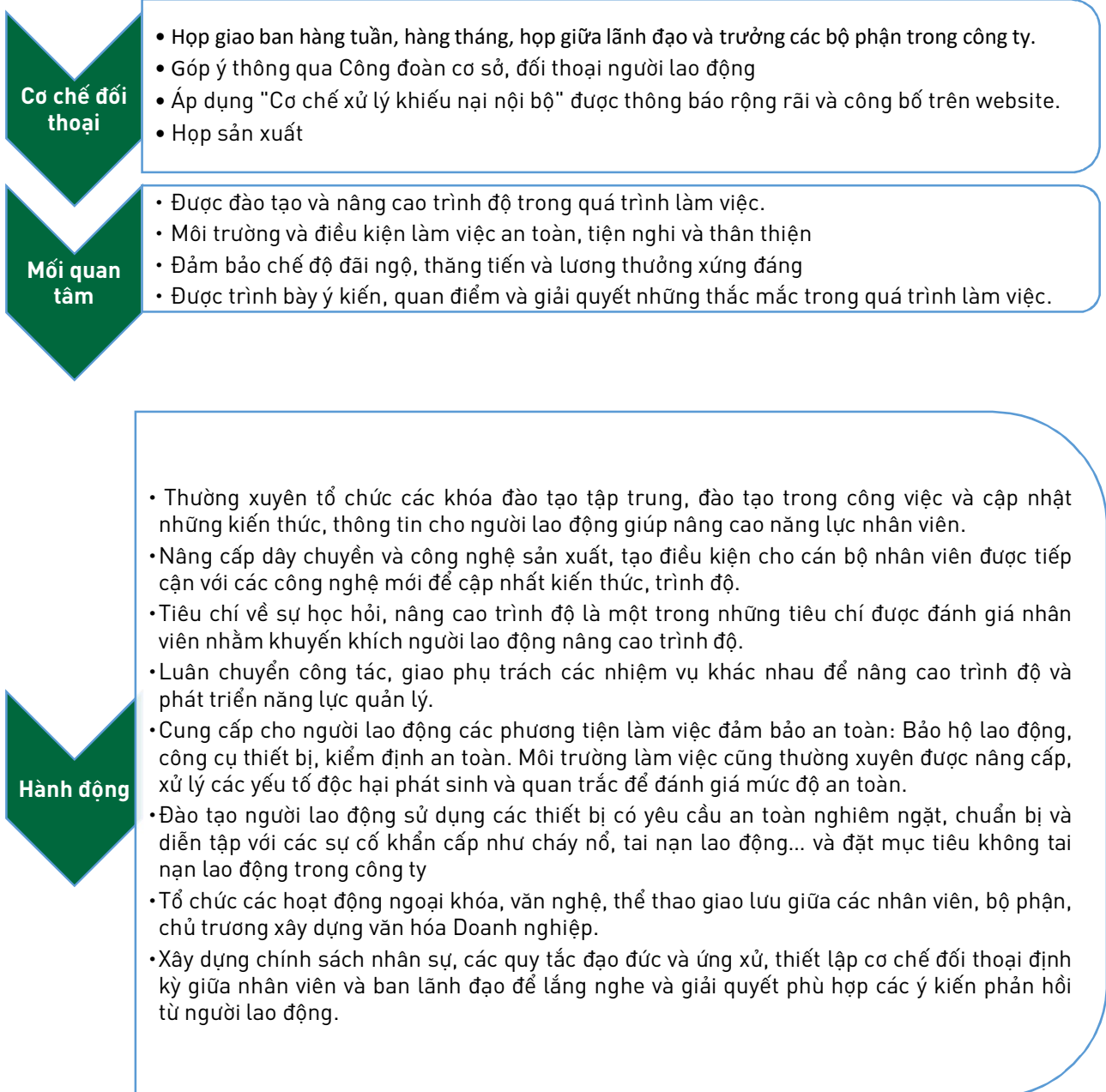
Hành động

- Tập đoàn PAN định hướng phát triển các sản phẩm có chất lượng cao phù hợp với nhu cầu khách hàng theo xu thế hiện đại. Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm được đầu tư nghiêm túc ở các công ty. Các dòng sản phẩm cao cấp, đảm bảo an toàn thực phẩm và dinh dưỡng với chủng loại đa dạng như nước mắm, bánh kẹo, hạt điều, cá tra, tôm, gạo và nông sản khác
- Với sản phẩm thực phẩm, sự an toàn được đảm bảo thông qua hệ thống nhà xưởng, thiết bị được trang bị hiện đại và đầy đủ, áp dụng tiêu chuẩn quản lý an toàn thực phẩm quốc tế, nhân viên thường xuyên được đào tạo, tập huấn các quy định về an toàn thực phẩm
- Kênh tiếp nhận thông tin khách hàng được thiết lập và có quy trình hiệu quả để ghi nhận, phân tích và xử lý kịp thời cho khách hàng. Với các đại lý, công ty luôn có chính sách chiết khấu, khuyến mãi, hỗ trợ phù hợp, cạnh tranh và thường xuyên trao đổi để hỗ trợ, thúc đẩy bán hàng và có các chương trình hấp dẫn cho khách hàng trực tiếp.
- Mọi thông tin về sản phẩm đều được công ty công bố công khai và rõ ràng: Thành phần, hướng dẫn sử dụng, nguồn gốc xuất xứ, hạn dùng... để khách hàng lựa chọn. Hồ sơ công bố sản phẩm, giấy phép quảng cáo đảm bảo đầy đủ khi đưa ra thị trường và quảng cáo.
- Phát triển nguồn nguyên liệu tự nuôi, tăng cường sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác để đảm bảo có nguồn nguyên liệu sạch, an toàn cung cấp cho thị trường.
- Bên cạnh những nỗ lực tạo ra sản phẩm, các công ty cũng có chính sách bảo vệ môi trường, an toàn lao động, trách nhiệm với người lao động và cộng đồng xung quanh... để tạo thương hiệu của nhà sản xuất, chia sẻ giá trị kinh tế xã hội với cộng đồng. Tập đoàn PAN và các công ty nhất trí tuân thủ các tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội quốc tế như Bộ tiêu chuẩn Môi trường – xã hội của IFC, chính sách bảo trợ của ADB.
- Thực hiện các chương trình cộng đồng, từ thiện trên khắp lãnh thổ Việt Nam, tham gia các Hội đồng, hiệp hội để đóng góp cho cộng đồng.



❖ **Người lao động**

Nhân lực là tài sản quan trọng của Tập đoàn PAN. Chúng tôi nỗ lực để có được sự ủng hộ, cống hiến và hợp tác lâu dài với người lao động thông qua sự quan tâm và tạo điều kiện cho mỗi cá nhân. Chỉ khi thu hút, giữ chân và phát huy được năng lực người lao động, đặc biệt đối với người lao động có kinh nghiệm, trình độ thì hoạt động sản xuất kinh doanh mới có thể duy trì được sự tăng trưởng cao và bền vững. Bởi vậy, người lao động trong Tập đoàn luôn được quan tâm và có chính sách phù hợp để xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài.



Hành động
(tiếp)

- Ủng hộ và tài trợ việc thành lập các nhóm sinh hoạt, tổ chức trong công ty như Công đoàn, Đoàn thanh niên, hội phụ nữ, đội thể thao, ...
- Thành lập công đoàn, ký thỏa ước lao động tập thể để người lao động được đàm phán và hiểu rõ quyền lợi của mình (đã áp dụng tại Tập đoàn PAN và 100% các công ty thành viên).
- Ban hành các quy định rõ ràng về các hoạt động tuyển dụng, đào tạo, đánh giá, để bạt thăng tiến cho người lao động để đảm bảo sự công bằng và cơ hội phát triển cho tất cả nhân viên. Trong đó, đề cao công tác đào tạo đội ngũ kế cận để đảm bảo sự ổn định
- Xây dựng chính sách nhân sự, quy chế tài chính, trợ cấp, lương thưởng, chế độ ưu đãi và các hình thức khuyến khích người lao động kịp thời. Ngoài mức lương nhận được, người lao động còn được nhận những sự hỗ trợ, khen thưởng khác như du lịch, bảo hiểm, quà tặng, thưởng, hỗ trợ các trường hợp đặc biệt... Qua chế độ đánh giá hàng năm và thăm niên làm việc, thu nhập của người lao động cũng được nâng lên nhằm cải thiện cuộc sống.
- Theo Bộ tiêu chuẩn hành động PAN cũng như các tiêu chuẩn của IFC, ADB, 100% công ty thành viên trong Tập đoàn PAN đều áp dụng cơ chế tiếp nhận và giải quyết khiếu nại của người lao động nhằm đảm bảo sự dân chủ, công bằng trong môi trường làm việc. Việc đối thoại với người lao động được diễn ra định kỳ và được ghi chép biên bản.
- Việc tiếp nhận và xử lý khiếu nại cũng là yêu cầu của nhiều khách hàng quốc tế, của các tiêu chuẩn mà công ty đang áp dụng như ASC, BSCI, Global GAP, ISO14000...

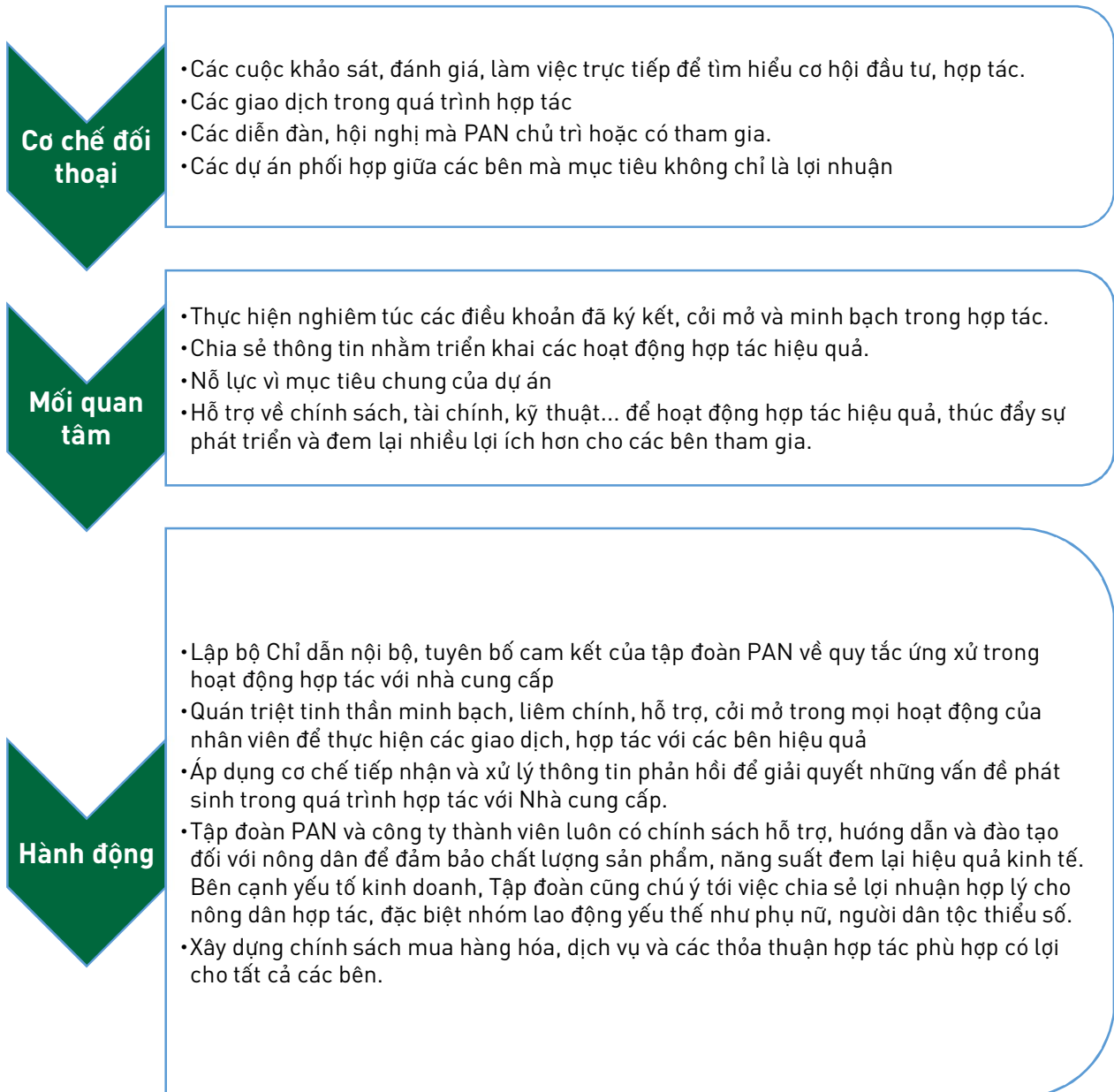


Năm 2019, Tập đoàn PAN vượt qua hơn 200 đề cử đến từ Việt Nam và được Tạp chí HR Asia vinh danh là một trong những công ty tại khu vực châu Á có môi trường làm việc tốt nhất năm 2019.

❖ **Đối tác**

Đối tác là bên tham gia vào các dự án và hoạt động của Tập đoàn PAN bao gồm: Các nhà thầu, nhà cung cấp sản phẩm, dịch vụ; Cá nhân, tổ chức tham gia liên doanh, liên kết ở các dự án trong nhiều lĩnh vực; Các đối tác nghiên cứu, sản xuất, phân phối; Nông dân hợp tác sản xuất...

Không chỉ tham gia và đóng vai trò quan trọng trong sự tăng trưởng kinh tế của Tập đoàn, các đối tác còn là những bên quan trọng cho tham vọng nâng tầm nền nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm Việt Nam ra thế giới, lan tỏa những ảnh hưởng tích cực hướng tới một xã hội tốt đẹp hơn.



❖ **Công ty thành viên**

Công ty thành viên là một bên liên quan đặc biệt với Tập đoàn PAN. Đây vừa là các thành viên nội bộ, là 1 phần của Tập đoàn nhưng cũng vừa là những tổ chức có tư cách và hoạt động độc lập nhất định trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh. Các hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp thực phẩm của PAN được thực hiện thông qua công ty thành viên. Sự đồng thuận và chính sách nhất quán giữa Tập đoàn PAN và công ty thành viên trong chiến lược phát triển bền vững đóng vai trò quan trọng trong tham vọng xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm Việt Nam.

Cơ chế đối thoại

- Đối thoại trong các chương trình làm việc, đánh giá của PAN tại công ty thành viên ở nhiều lĩnh vực: Tài chính, An toàn thực phẩm, nghiên cứu, môi trường - xã hội.
- Hệ thống báo cáo
- Các sự kiện và cuộc họp thường niên

Mối quan tâm

- Nguồn lực và sự hỗ trợ để công ty tiếp tục tăng trưởng cao và bền vững.
- Tiếp cận được các đối tác, cơ hội phát triển có ảnh hưởng tích cực tới quá trình sản xuất, kinh doanh.
- Tuân thủ luật pháp.
- Có nguồn nhân lực phù hợp và gắn bó lâu dài.

Hành động

- Hỗ trợ kết nối với các đối tác, tìm kiếm các nguồn vốn đầu tư cho công ty.
- Hỗ trợ về xây dựng các kế hoạch tài chính, đào tạo quản lý tài chính.
- Thiết lập các cơ chế làm việc giữa công ty thành viên với Tập đoàn PAN ở mọi cấp để thúc đẩy sự phối hợp.
- Tổ chức các sự kiện thường niên để tăng cường phối hợp giữa các bên, tìm kiếm sự đồng thuận cao trong chính sách phát triển chung của Tập đoàn: CEO summit - chương trình họp lãnh đạo của Tập đoàn PAN được thực hiện hàng quý; PAN Gala – chương trình giao lưu, kết nối lớn nhất của Tập đoàn PAN được tổ chức hàng năm cho cán bộ nhân viên trong Tập đoàn.
- Các chương trình chung khác như đánh giá thường niên, từ thiện cộng đồng, triển lãm, hội nghị...
- Tập đoàn PAN tham gia hỗ trợ trong các dự án lớn như nhà máy mới của Bibica, phát triển giống hoa, giống cá tra, nhà máy của Vinaseed, thành lập công ty phân phối PAN CG thành một trung tâm phân phối cho cả Tập đoàn, qua đó tận dụng được nguồn lực hiệu quả.
- Tập đoàn PAN mời các chuyên gia hàng đầu để hỗ trợ về mặt kỹ thuật, triển khai những dự án về quản lý như ERP để hỗ trợ các công ty thành viên vận hành

Hành động
(tiếp)

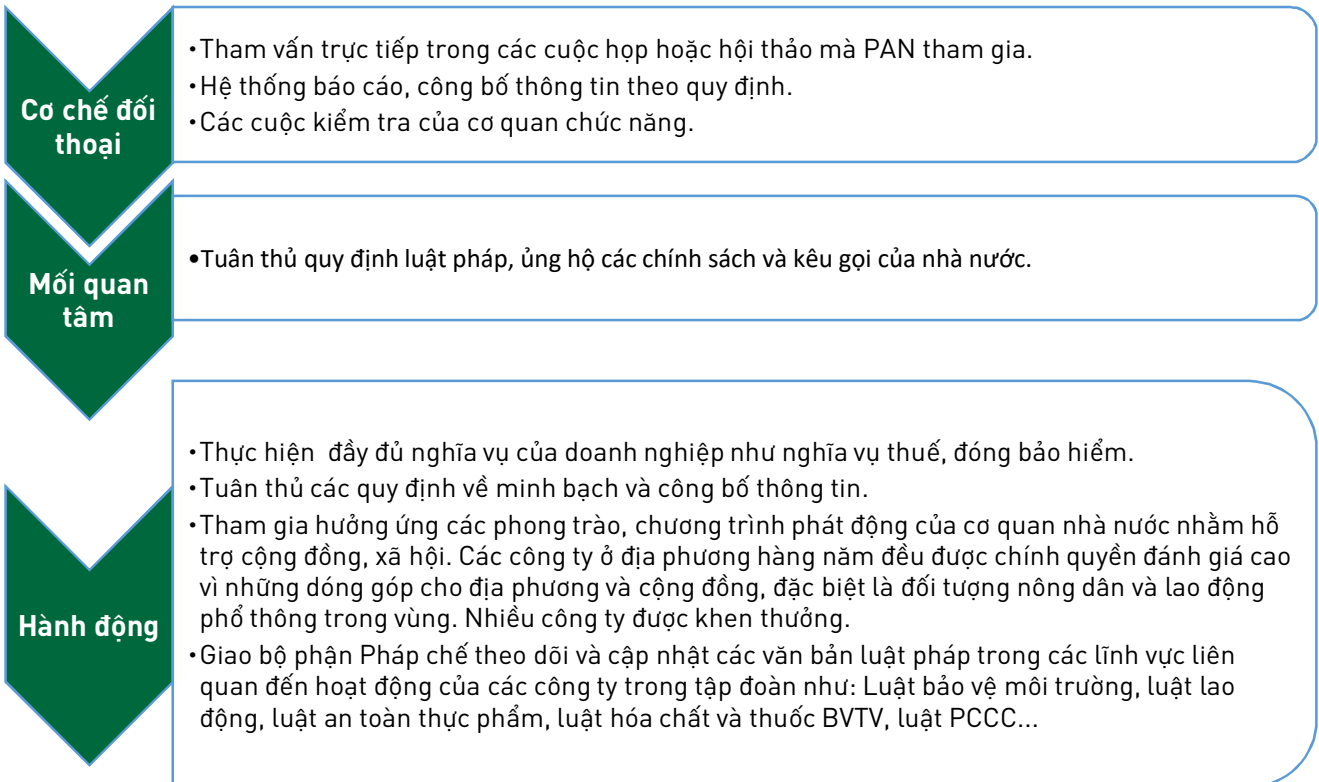
- Hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý cho các vấn đề tài chính, môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm...
- Hỗ trợ xây dựng các quy trình rà soát, cập nhật văn bản luật pháp và hướng dẫn thực hiện trong các lĩnh vực như Môi trường, lao động, tài chính, PCCC, hóa chất, an toàn thực phẩm
- Ban hành tiêu chuẩn của Tập đoàn và thực hiện các chương trình giám sát, thúc đẩy áp dụng. Bộ nguyên tắc hành động PAN được chỉnh sửa và ban hành phiên bản thứ 2 vào tháng 3 năm 2019
- Cung cấp các chuyên gia, nhân lực có chất lượng cao tham gia vào công ty thành viên.
- Hỗ trợ tìm kiếm và cung cấp nhân sự phù hợp.
- Tổ chức các chương trình đào tạo cho tất cả các công ty trong Tập đoàn tham gia. Có chính sách đãi ngộ xứng đáng tới người lao động ở các công ty thành viên.



❖ **Cơ quan nhà nước**

Cơ quan nhà nước là bên có chức năng quản lý, đảm bảo môi trường kinh doanh và gián tiếp hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển, trong đó có Tập đoàn PAN. Mọi quyết định của nhà nước do đó đều có tác động vĩ mô tới nền kinh tế cũng như cá nhân doanh nghiệp.

Thực hiện tốt các chính sách và quy định nhà nước là yếu tố quan trọng để các doanh nghiệp, trong đó có Tập đoàn PAN được hưởng các chế độ ưu đãi và tạo điều kiện hoạt động thuận lợi.



❖ **Cộng đồng**

Tập đoàn PAN hiểu rằng sự ủng hộ, tin tưởng của cộng đồng là cơ sở quan trọng để đạt được những thành công cuối cùng. Mặt khác, Tập đoàn cũng nhận thức rõ trách nhiệm đối với những tác động tới cộng đồng và môi trường xung quanh, do đó chúng tôi nỗ lực hài hòa lợi ích của các bên bằng cách chia sẻ lợi ích kinh tế xã hội với họ.

Cơ chế đối thoại

- Cộng đồng xung quanh là một trong những đối tượng thường xuyên được tham vấn dưới nhiều hình thức, trong đó chủ yếu là việc gặp mặt trực tiếp để đối thoại hiệu quả
- Kênh thông tin liên hệ cũng được sẵn sàng trên website, hoặc được điều phối bởi các cơ quan quản lý như Ban quản lý KCN, huyện, xã, qua đó tiếp nhận và đánh giá các ý kiến của cộng đồng

Mối quan tâm

- Bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống cho cộng đồng, đảm bảo an toàn thực phẩm và sức khỏe cho người lao động và cộng đồng.
- Phát triển kinh tế địa phương.
- Thực hiện các hoạt động cộng đồng, xã hội, đóng góp vào sự phát triển chung

Hành động

- Tuân thủ chính sách PTBV của Tập đoàn PAN, tuân thủ các tiêu chuẩn An toàn thực phẩm - môi trường – trách nhiệm xã hội quốc tế.
- Thực hiện các chương trình giám sát thường niên, lập báo cáo phát triển bền vững cho toàn bộ công ty trong Tập đoàn
- Trực tiếp, gián tiếp tạo ra các cơ hội việc làm cho cộng đồng giúp tạo thu nhập và chế độ phúc lợi.
- Triển khai các chương trình từ thiện, cộng đồng, hỗ trợ dân cư địa phương phát triển kinh tế thông qua tạo việc làm, triển khai các dự án kinh tế. Hoạt động được triển khai rộng khắp trên lãnh thổ Việt Nam.



3.2 Xác định nội dung báo cáo

Xác định nội dung báo cáo là bước quan trọng để Tập đoàn PAN lập được một báo cáo có trọng tâm, đầy đủ và nêu bật được các kết quả quan trọng. Nội dung báo cáo chính xác cũng có ý nghĩa lớn đối với việc thúc đẩy cải thiện kết quả môi trường - xã hội, mục tiêu cao nhất của Tập đoàn PAN do bố trí nguồn lực được hợp lý vào những chủ đề quan trọng. Theo đó, chúng tôi xác định nội dung báo cáo dựa trên các nguyên tắc sau đây.

Tập đoàn PAN nhận diện và gắn kết với các bên liên quan, xây dựng mối liên hệ chặt chẽ với họ để có được các thông tin đầy đủ, qua đó có kế hoạch đáp ứng các mối quan tâm một cách thỏa đáng.

Tập đoàn PAN xác định hiệu quả, đánh giá tác động và ý nghĩa hoạt động trong bối cảnh xã hội tương ứng. Kế hoạch phát triển của Tập đoàn cũng được lập dựa trên những vấn đề nổi bật của Việt Nam và thế giới trong giai đoạn hiện nay.

Tập đoàn PAN đưa ra cơ sở để xác định tính trọng yếu của một chủ đề dựa trên 2 yếu tố: Mức độ ảnh hưởng đến Tập đoàn PAN và mức độ ảnh hưởng đến quyết định của bên liên quan. Thành điểm như sau:

- Mức độ ảnh hưởng đến Tập đoàn PAN**
 - 1 – Không có ảnh hưởng đáng kể, không liên quan hoặc làm thay đổi các kế hoạch của công ty. Ví dụ: Đa dạng sinh học không nằm trong danh sách chủ đề khiến Tập đoàn PAN phải có biện pháp xử lý mạnh mẽ.
 - 3 – Chủ đề có ảnh hưởng mạnh mẽ và có mối liên hệ trực tiếp, khiến PAN luôn phải quan tâm và có kế hoạch ứng phó khẩn thận, chuẩn bị phương án dự phòng nếu có sự cố xảy ra..
- Mức độ ảnh hưởng đến quyết định của bên liên quan**
 - 1 – Bên liên quan không quan tâm đến chủ đề này, hoặc chủ đề không làm thay đổi đáng kể quyết định của bên liên quan, hoặc Tập đoàn PAN không có mối liên hệ đáng kể tới chủ đề trong phạm vi hoạt động. (Ví dụ chủ đề về chính sách công hầu như không có mối liên quan nào trong phạm vi hoạt động của Tập đoàn PAN)
 - 3 – Bên liên quan rất quan tâm đến chủ đề này dưới dạng đầy là điều kiện/ cam kết để hợp tác, và PAN có các hoạt động làm ảnh hưởng trực tiếp đến các yếu tố đó.

2 – Các trường hợp còn lại



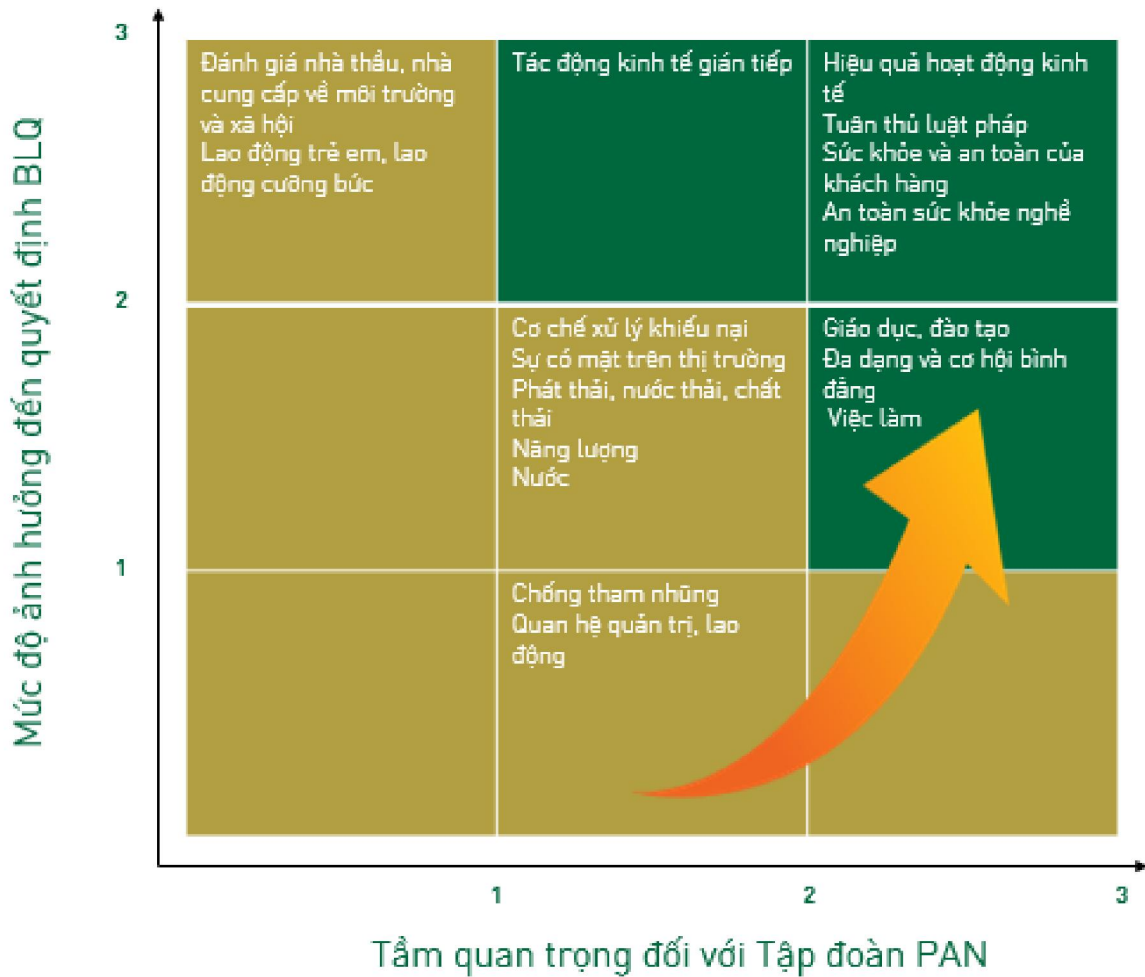
Tập đoàn PAN cung cấp thông tin và lập báo cáo cho các vấn đề môi trường, xã hội dựa trên trên lĩnh vực hoạt động chính và phạm vi hoạt động của Tập đoàn PAN trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm, ở tất cả các công ty con, công ty liên kết. Việc xác định nội dung cũng được dựa vào danh sách chủ đề liệt kê trong tiêu chuẩn của GRI, qua đó xem xét tất cả những tác động đáng kể để lựa chọn những vấn đề tiêu biểu nhất.

Báo cáo được lập trên cơ sở thu thập tất cả thông tin của các công ty thành viên bao gồm:

- Công ty CP Tập đoàn PAN
- Công ty PAN Food, công ty PAN Farm, công ty PAN CG
- Công ty con của Công ty CPTĐ PAN, Công ty PAN Farm hoặc PAN Food

Nội dung của báo cáo không mở rộng phân tích đến hoạt động của công ty con, công ty liên kết phía dưới hoặc chuỗi cung ứng, trừ trường hợp có một tác động bất thường và nổi bật mà Tập đoàn PAN được xác định là bên có quyền và trách nhiệm.

(*) Nguyên tắc tính trọng yếu



3.3 Các chủ đề trọng yếu trong báo cáo

Dựa trên các nguyên tắc xác định nội dung báo cáo trên đây, Báo cáo PTBV 2019 của Tập đoàn PAN đưa những chủ đề sau làm nội dung chính và trình bày kỹ trong báo cáo, trong đó bao gồm:

- 📌 Những chủ đề được xác định là trọng yếu
- 📌 Những chủ đề không phải là trọng yếu, nhưng nhận được sự quan tâm lớn từ các bên

Xem phần: Xác định chủ đề và nội dung báo cáo

Báo cáo của Tập đoàn PAN được xây dựng nhất quán với chủ đề **HỢP TÁC VÀ LAN TỎA**, gắn liền với mục tiêu số 17 trong 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc.



PHẦN 2: HÀNH TRÌNH 2019

- I. Quản trị
- II. Sự kiện và hoạt động



I. QUẢN TRỊ

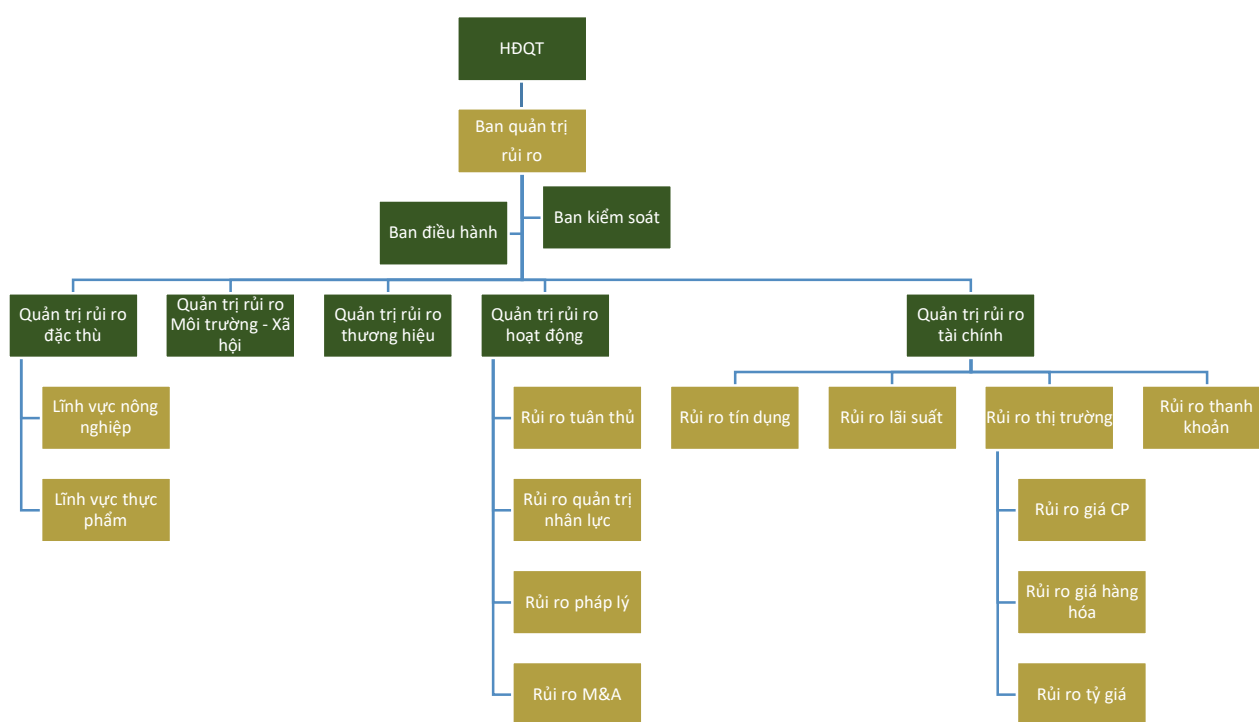
1. Cơ cấu quản trị

Quản trị rủi ro

Quản trị rủi ro là một trong những nguyên tắc quản trị hàng đầu được Hội đồng quản trị và Ban Điều hành CTCP Tập đoàn PAN đặc biệt chú trọng.

Tập đoàn đã xây dựng hệ thống quản trị rủi ro dựa trên những thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đồng thời áp dụng linh hoạt phù hợp với mô hình của hoạt động công ty và môi trường hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

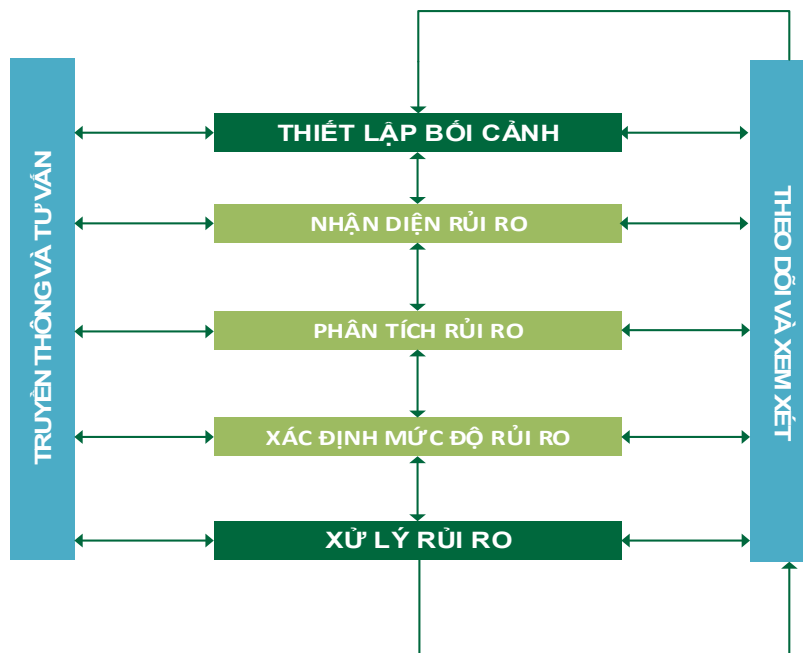
Hệ thống quản trị rủi ro của PAN



() Ban quản trị rủi ro trực thuộc Tiểu ban Độc lập của HĐQT*

Phương pháp xây dựng quy trình quản lý rủi ro

Mô hình quản trị rủi ro của Tập đoàn cung cấp các nguyên tắc, khuôn khổ và hình thức quản lý rủi ro minh bạch, hệ thống và đáng tin cậy trong phạm vi môi trường hoạt động của Công ty.



Nhận diện rủi ro

Trong bối cảnh kinh tế hiện nay, cùng với các hoạt động kinh doanh của tập đoàn PAN, các rủi ro và mức độ ảnh hưởng đã được Ban Lãnh đạo xác định bao gồm:

CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU	RỦI RO ĐẶC THÙ LĨNH VỰC KINH DOANH	CAO
	RỦI RO MÔI TRƯỜNG	CAO
	RỦI RO THƯƠNG HIỆU	CAO
	RỦI RO THỊ TRƯỜNG	CAO
	RỦI RO M&A	CAO
	RỦI RO TUẦN THỦ	TRUNG BÌNH
	RỦI RO PHÁP LÝ	TRUNG BÌNH
	RỦI RO QUẢN TRỊ NHÂN LỰC	TRUNG BÌNH
	RỦI RO PHÁP LÝ	TRUNG BÌNH
	RỦI RO TÍN DỤNG	THẤP
	RỦI RO THANH KHOẢN	THẤP
	RỦI RO LÃI SUẤT	THẤP

(Chi tiết về phân tích các rủi ro và quản trị các rủi ro trọng yếu: Xem thêm trong Báo cáo thường niên của Tập đoàn)

2. Kế hoạch quản trị rủi ro năm 2020:

Trong năm 2020, PAN sẽ tiếp tục duy trì và vận hành hoạt động quản trị rủi ro theo hệ thống và quy trình đã được thiết lập, đồng thời tiếp tục nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro bao gồm cả con người, quy trình, phần mềm và trang thiết bị cần thiết để bảo đảm thực hiện tốt nhất mục tiêu quản trị rủi ro đối với các hoạt động hiện có và chuẩn bị cho hệ thống có thể vận hành đáp ứng các yêu cầu quản trị rủi ro của các khoản đầu tư, các lĩnh vực kinh doanh mới dự kiến triển khai trong năm 2020.

Các bước kế hoạch hoạt động cụ thể: Xem chi tiết trong Báo cáo thường niên 2019 của Tập đoàn

Trong năm 2019, Tập đoàn PAN được bình chọn vào TOP 5 doanh nghiệp có báo cáo quản trị công ty tốt nhất.

Một trong những biện pháp để quản trị rủi ro là mua bảo hiểm. Tập đoàn PAN mua bảo hiểm cho những rủi ro tiềm tàng không chỉ trên lãnh thổ Việt Nam, với hoạt động nội bộ mà còn bảo vệ cho các bên thứ 3, hoạt động trên thị trường quốc tế... với các đơn bảo hiểm đặc thù cho từng lĩnh vực như Bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm, bảo hiểm gián đoạn kinh doanh, bảo hiểm trách nhiệm công cộng, bảo hiểm trách nhiệm Hội đồng quản trị...



Tập đoàn PAN mua bảo hiểm trách nhiệm Hội đồng quản trị cho 12 công ty thành viên thành viên.

Năm 2019, Tập đoàn PAN đã mua bảo hiểm trách nhiệm HĐQT (D&O) của AIG cho tất cả cán bộ quản lý của Tập đoàn và công ty thành viên thông qua đơn vị môi giới bảo hiểm Aon. Trước đây phạm vi được bảo hiểm mới ở công ty PAN Farm, tuy nhiên đánh giá việc cần thiết để quản trị rủi ro, Tập đoàn PAN đã mở rộng lên tới toàn bộ lãnh đạo và quản lý của Tập đoàn PAN và công ty thành viên. Việc mua bảo hiểm D&O không chỉ có ý nghĩa là được bồi thường khi xảy ra sự cố mà còn chứng minh hệ thống quản trị của Tập đoàn PAN đã được các tổ chức uy tín như AIG rà soát, đánh giá và chấp nhận hoạt động quản trị an toàn và phù hợp, kiểm soát được rủi ro sự cố đối với cá nhân lãnh đạo. Bảo hiểm này giúp bảo vệ công ty trước những rủi ro do sai sót cá nhân quản lý, qua đó đảm bảo quyền lợi cổ đông.

Đặc thù bảo hiểm D&O là không bán cho cá nhân, nhưng lại bảo vệ cho cá nhân thông qua uy tín và năng lực quản trị của tổ chức mà người đó làm việc - ở đây là Tập đoàn PAN.

(Chi tiết về hoạt động quản trị vui lòng xem thêm trong Báo cáo thường niên 2019 của Tập đoàn)

3. Tiểu ban phát triển bền vững

Tiểu ban Phát triển bền vững trực thuộc Hội đồng quản trị, đứng đầu là bà Nguyễn Thị Trà My – Tổng giám đốc kiêm trưởng tiểu ban.

Việc sắp xếp những thành viên tiểu ban có đủ năng lực và quyền hạn trong Tiểu ban cũng thể hiện cam kết mạnh mẽ của chúng tôi trong việc theo đuổi chiến lược phát triển bền vững.



(Chức năng nhiệm vụ của Tiểu ban PTBV: Xem trong Báo cáo thường niên 2019 của Tập đoàn PAN)

Thực thi các hoạt động PTBV là Bộ phận Phát triển bền vững của Tập đoàn PAN cùng mạng lưới các điều phối viên – là các cấp quản lý ở công ty thành viên. Mạng lưới được xây dựng nhằm đảm bảo các chính sách của Tập đoàn được truyền đạt và thực thi ở tất cả các công ty thành viên, cũng như từng bước nâng cao nhận thức, điều chỉnh hành vi phù hợp với định hướng phát triển.

Điều phối viên Phát triển bền vững tại các công ty thuộc Tập đoàn PAN

STT	Tên công ty	Điều phối viên phát triển bền vững	Chức vụ
1	Tập đoàn PAN	Ông Đỗ Quốc Thịnh	Trưởng phòng phát triển bền vững
2	PAN Food Manufacturing	Ông Võ Thanh Hùng	Giám đốc nhà máy
3	Vinaseed	Ông Phạm Trung Dũng	Phó tổng giám đốc
4	Bibica	Ông Trần Văn Tâm	Phó giám đốc chất lượng
5	Sao Ta	Ông Lữ Thanh Phú	Giám đốc nội vụ
6	Aquatex Bến Tre	Ông Châu Quang Chánh	Trưởng phòng hành chính nhân sự
7	Lafooco	Bà Huỳnh Thị Ngọc Mỹ	Phó tổng giám đốc
8	584 Nha Trang	Bà Nguyễn Thị Thanh Minh	Phó tổng giám đốc

9	PAN-HULIC	Bà Hà Thị Bình	Kế toán trưởng kiêm phụ trách HC-NS
10	VFC	Ông Trần Văn Kiên	Trưởng phòng hành chính nhân sự
11	Giống cây trồng miền Nam	Ông Lê Thái Bình	Trưởng phòng hành chính nhân sự

Hoạt động

Cùng với cơ cấu tổ chức được lập ra trên đây, Tập đoàn PAN cũng đưa ra những tiêu chí và quy định để quản trị toàn diện các hoạt động liên quan để quản lý vấn đề môi trường xã hội.

✚ **Bộ quy tắc ứng xử nội bộ:** quy định các hoạt động và đưa ra chỉ dẫn cho cách ứng xử của Tập đoàn PAN trong nội bộ và đối với bên ngoài, hướng đến sự minh bạch trong chính sách phát triển, cam kết chính trực và có trách nhiệm trong hành động.

✚ **Bộ nguyên tắc hành động:** Là bộ tài liệu được ban hành nhằm đảm bảo các hoạt động của các công ty thành viên và bên liên quan phù hợp với định hướng phát triển bền vững và cam kết của Tập đoàn là: "Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, nguồn gốc uy tín trong chuỗi giá trị hoàn chỉnh".

✚ **Áp dụng các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế:** Chúng tôi tự nguyện tuân thủ những thông lệ quốc tế về môi trường – xã hội và các tiêu chuẩn quốc tế khác như tiêu chuẩn MT-XH của IFC, chính sách bảo trợ của ADB, Global GAP, ISO14000, ASC, BAP, BSCI, SEDEX, FSSC22000, HACCP, BRC, IFS

✚ **Bộ chỉ số PTBV Tập đoàn PAN:** Với mong muốn nghiêm túc đo lường và thúc đẩy sự cải tiến và hiệu quả hoạt động hướng tới phát triển bền vững, Tập đoàn PAN đã lập ra bộ chỉ số theo dõi kết quả, so sánh qua từng năm và tuyển bố các mục tiêu trong tương lai.

Cùng với các số liệu tài chính, bộ chỉ số PTBV của Tập đoàn PAN sẽ phản ánh rõ nhất kết quả hoạt động của chúng tôi.

✚ **Xây dựng quy trình thực hiện:** Tập đoàn PAN ban hành các quy trình thực hiện, trong đó gắn liền yêu cầu PTBV với các hoạt động sản xuất kinh doanh. Quy trình đầu tư của Tập đoàn PAN xem xét đến những yếu tố ban đầu có vi phạm các tiêu chí về phát triển bền vững, cũng như sự sẵn sàng cho việc tuân thủ quy định về môi trường, xã hội;

Hàng năm, chương trình đánh giá môi trường xã hội thường niên được thực hiện để đảm bảo sự tuân thủ nghiêm túc và cải tiến liên tục ở các công ty thành viên.



Minh bạch và cung cấp đầy đủ thông tin: Chúng tôi cung cấp đầy đủ các thông tin về kinh tế, môi trường, xã hội tới các bên liên quan thông qua việc công bố thông tin, lập báo cáo thường niên và báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn của GRI. Đây cũng là động lực để Tập đoàn PAN thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ của mình, làm hài lòng các cổ đông, khách hàng và các bên liên quan

Nội dung làm việc 2019: Xem trong báo cáo thường niên 2019 Tập đoàn PAN.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG – XU HƯỚNG TẤT YẾU TOÀN CẦU

Theo ông **Nguyễn Quang Vinh – Tổng thư ký VCCI kiêm phó chủ tịch Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD)**, xu hướng sản xuất kinh doanh có trách nhiệm trên thế giới đang ngày càng phổ biến và trở thành bắt buộc cho các doanh nghiệp khi tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, bất kể đó là doanh nghiệp lớn, đa quốc gia hay từ những quốc gia đang phát triển:



“Việt Nam có nhiều doanh nghiệp lớn đã nhận ra và tâm huyết để giải quyết vấn đề này, ví dụ như Tập đoàn PAN với chiến lược M&A đã xây dựng được chuỗi cung ứng hoàn thiện và bền vững từ khâu phát triển giống cây trồng, thủy sản đến quá trình canh tác, chế biến sâu, qua đó gia tăng giá trị cho sản phẩm. Hoặc Vinamilk, Frieslandcampina... đã xây dựng chuỗi cung ứng sữa chất lượng cao, truy xuất nguồn gốc. Đặc biệt là các doanh nghiệp này còn đảm bảo hoạt động sản

xuất thân thiện môi trường, trách nhiệm đối với người lao động và chia sẻ lợi ích với các bên – một trong những tiêu chí mà các nhà mua hàng hàng đầu thế giới như Costco, Tesco, Walmart... luôn yêu cầu nghiêm ngặt”.

VBCSD với nhiệm vụ thúc đẩy phát triển bền vững doanh nghiệp ở Việt Nam luôn là tổ chức đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các vấn đề này, trong đó vai trò dẫn dắt của những hội viên lớn của VBCSD như Tập đoàn PAN, Deloitte, Viettel... là rất quan trọng để lan tỏa tới cả chuỗi cung ứng.

II. SỰ KIỆN VÀ HOẠT ĐỘNG

Hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm, Tập đoàn PAN tự đặt cho mình sứ mệnh "Sinh ra để nuôi dưỡng thế giới". Không chỉ đảm bảo an ninh lương thực, tạo ra các sản phẩm an toàn và dinh dưỡng, chúng tôi còn mong muốn tạo lập giá trị bền vững cho người nông dân, gia đình, xã hội.

Năm 2019 là một năm nhiều thử thách đối với Tập đoàn PAN khi mà GDP của nông nghiệp của Việt Nam gần như không tăng trưởng, chỉ đạt 0,61% thấp nhất trong 10 năm qua; Thị trường xuất khẩu giảm cả về giá và lượng. Trong giai đoạn khó khăn thì việc củng cố và gia tăng nội lực ngày càng quan trọng để có sự ổn định. Tập đoàn PAN đã có nhiều biện pháp như đẩy mạnh nghiên cứu sản phẩm mới, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển thị trường nội địa và các sản phẩm giá trị gia tăng, sản xuất và kinh doanh trên cơ sở quan tâm đến trách nhiệm với môi trường và cộng đồng. Chúng tôi coi đó là một trong những giải pháp then chốt cho sự tăng trưởng ổn định, giảm thiểu rủi ro trước tình hình biến động.

1. Phát triển kinh tế

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019 SO VỚI CÙNG KÌ NĂM 2018

Đơn vị	Năm 2019	Năm 2018	% Thực hiện 2019 so với 2018
Doanh thu thuần	7.813	7.829	-0,2%
Lợi nhuận gộp	1.658	1.387	19,5%
EBITDA	1.005	1053	-4,6%

Doanh thu thuần hợp nhất của Tập đoàn năm 2019 đạt 7.813 tỷ, giảm nhẹ 0,2%. Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu đạt 4.559 tỷ, giảm nhẹ 5% trong khi doanh thu từ nội địa tăng 7% lên 3.254 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do tình hình sụt giảm chung giá xuất khẩu các sản phẩm thủy hải sản và việc Tập đoàn bắt đầu tập trung phát triển bán hàng trong nước.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 2019 đạt 452 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, nếu tách khoản lợi nhuận từ mua rẻ tài sản năm 2018 thì chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế từ hoạt động kinh doanh lõi năm 2019 tăng trưởng 15%. Biên lợi nhuận gộp hợp nhất được cải thiện, năm 2019 là 21% so với 18% năm 2018. Kết quả này đạt được do biên lợi nhuận gộp của mảng tôm được cải thiện và duy trì ở mức tốt và đặc biệt mảng hạt chuyển hướng mạnh mẽ cơ cấu sản phẩm từ điều thô sang điều chế biến trong năm 2019.

Hiện tại các lĩnh vực kinh doanh chính của PAN bao gồm:

(i) **Lĩnh vực Nông nghiệp** – thực hiện thông qua CTCP PAN Farm và CTCP Khử trùng Việt Nam (VFC) (*). CTCP PAN Farm gồm 2 công ty con trực tiếp là CTCP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Vinaseed) và CTCP PAN-HULIC (PHJ).

(ii) **Lĩnh vực Thực phẩm** - quản lý và điều phối bởi CTCP Thực phẩm PAN (PAN Food). Mảng kinh doanh này bao gồm những mảng kinh doanh chính: mảng bánh kẹo thực hiện thông qua PAN Food mẹ, PAN Food Manufacturing và Bibica; mảng thủy sản thực hiện bởi CTCP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre (Aquatex Bentre) và CTCP Thực phẩm Sao Ta (Fimex VN); mảng nước mắm thực

hiện tại CTCP Thủy sản 584 Nha Trang và máng hạt tại CTCP Chế biến hàng xuất khẩu Long An (Lafooco).

(iii) **Lĩnh vực Phân phối** – thực hiện thông qua CTCP Phân phối hàng tiêu dùng PAN (PAN CG), công ty mới thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 6/2019.

() CTCP Khử trùng Việt Nam (VFC) là công ty liên kết của Tập đoàn với tỷ lệ sở hữu là 41,88% tại ngày 31/12/2019. Do vậy, doanh thu của VFC không được hợp nhất vào kết quả kinh doanh của PAN nhưng lợi nhuận được tính vào lợi nhuận hợp nhất của Tập đoàn theo phương pháp vốn chủ sở hữu.*

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2019 SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	% HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM
1	Doanh thu thuần	10.513	7.813	74,3%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	644	516	80,1%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	562	452	80,4%
4	Lợi nhuận của cổ đông Công ty mẹ	340	257	75,6%

Xét về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, trong năm 2019, kế hoạch nâng tỷ lệ sở hữu tại CTCP Khử trùng Việt Nam lên trên 50% chưa được hoàn tất do điều kiện thị trường, doanh thu VFC chưa được hợp nhất vào Tập đoàn. Do đó, doanh thu thuần hợp nhất đạt 74% kế hoạch năm. Tuy nhiên, Tập đoàn vẫn chủ động mở rộng chuỗi giá trị thông qua việc nâng tỷ lệ sở hữu thành công tại 584 Nha Trang và thành lập PAN CG.

CƠ CẤU DOANH THU VÀ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU QUA CÁC NĂM

Mức tăng trưởng doanh thu hợp nhất bình quân từ năm 2013 đến năm 2019 đạt **43,6%**

CƠ CẤU DOANH THU VÀ TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG HAI NĂM GẦN NHẤT

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Lĩnh vực (*)	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng
Nông nghiệp	1.619	1.537	-5,1%
Thực phẩm	6.213	6.226	0,2%
Phân phối	-	896	n/a

() Doanh thu từ lĩnh vực thực phẩm được đóng góp từ PAN Food bao gồm 04 mảng: bánh kẹo (PAN Food mẹ), thủy sản (Aquatex Bentre), hạt và hoa quả sấy (Lafooco), nước mắm (584 Nha Trang) và Công ty CP Thực phẩm Sao Ta (Fimex VN). Doanh thu lĩnh vực nông nghiệp đến từ PAN Farm, trong đó chủ yếu được đóng góp bởi doanh thu của Vinaseed. Doanh thu lĩnh vực phân phối được đóng góp bởi PAN CG*

Cơ cấu doanh thu của PAN năm 2019 và năm 2018 cho thấy sự tiếp tục phát triển kinh doanh chủ yếu vào nông nghiệp, thực phẩm và mở rộng chuỗi giá trị đến lĩnh vực phân phối khi CTCP Phân phối hàng tiêu dùng PAN chính thức được thành lập và đã có doanh thu đến 896 tỷ đồng. Điều này nằm trong chiến lược phát triển bền vững bài bản, đánh dấu mốc PAN chính thức tham gia vào lĩnh vực phân phối hàng tiêu dùng và tiến thêm một bước trong việc hoàn thiện chuỗi giá trị hoàn chỉnh FARM - FOOD - FAMILY.

(Chi tiết về tình hình kinh doanh của Tập đoàn PAN năm 2019: tham khảo Báo cáo thường niên Tập đoàn PAN 2019)

Tất cả công ty thành viên đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ đóng các loại bảo hiểm, thuế cho người lao động theo quy định luật pháp. Người lao động làm việc được đảm bảo tối thiểu về chế độ bảo hiểm, chăm sóc sức khỏe và thu nhập ổn định trong cả giai đoạn làm việc và hưu trí. Mức thu nhập trung bình và thấp nhất của cấp nhân viên năm 2019 xem trong phần phụ lục báo cáo này.

Năm 2019, Vinaseed đảm bảo được tỷ lệ cơ cấu sản phẩm bản quyền trên 80% do đó tiếp tục được hưởng chính sách miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp Khoa học công nghệ (theo Nghị định 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp KHCN). Số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn giảm của Vinaseed là 7,2 tỷ dự kiến sẽ được quay lại đầu tư vào nghiên cứu.

Với nghĩa vụ phát triển kinh tế địa phương, Tập đoàn PAN cũng công ty thành viên đã duy trì việc làm và thu nhập ổn định cho một lượng lớn lao động địa phương, kèm theo các chính sách phúc lợi, chăm sóc sức khỏe... Việc này càng có ý nghĩa đối với lực lượng lao động phổ thông, lao động dân tộc thiểu số với khả năng tìm kiếm việc làm thấp, thu nhập thấp và không ổn định. Việc đầu tư mở rộng các nhà máy, cơ sở sản xuất chế biến có quy mô lớn trong năm 2019 giúp tạo thêm cơ hội cho lực lượng lao động quanh vùng và chuỗi cung ứng nội địa. Hiện nay, phần lớn các nguyên liệu chính của Tập đoàn PAN đều được mua trong nước, giảm nhập khẩu đáng kể so với giai đoạn trước đây, bao gồm: Thủy sản, bột mì, trứng, đường, hạt điều, hạt giống, ... Các mặt hàng nhập khẩu đều ở dạng Việt Nam không thể cung cấp như sữa bột.



Nhà máy chế biến gạo và giống tại Đồng Tháp của Vinaseed.

Trung tâm công nghiệp chế biến hạt giống và nông sản Đồng Tháp là một trung tâm sản xuất, chế biến giống và nông sản hiện đại, đồng bộ và tự động hóa theo công nghệ Nhật Bản đã được hình thành, với quy mô công suất 100.000 tấn gạo và 50.000 tấn giống/năm, tổng vốn đầu tư 350 tỷ đồng. Nhà máy có hệ thống sấy lúa công suất 200 tấn/mẻ đảo tuần hoàn, sấy bằng khí nóng gián tiếp, kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm hoàn toàn tự động giúp cho hạt lúa sau sấy đạt độ đồng đều về ẩm độ, giữ được màu sắc tươi sáng và hương vị tự nhiên. Dây chuyền xay xát, chế biến gạo công suất 30 tấn/h từ khâu nhập liệu đến đóng gói thành phẩm hoàn toàn tự động từ phòng điều khiển trung tâm, có khả năng loại bỏ hoàn toàn mọi tạp chất kể cả kim loại nặng và thủy tinh trong suốt.



Khánh thành nhà máy Bibica miền Tây tại Long An.

Đây là nhà máy thứ 4 của Công ty Cổ phần Bibica được xây dựng trên tổng diện tích hơn 50.000 m² với tổng mức đầu tư 1.000 tỉ đồng. Nhà máy được triển khai theo hai giai đoạn. Giai đoạn 1 đã hoàn thiện lắp đặt 2 dây chuyền sản xuất bánh hiện đại CRACKER và WAFER với thiết bị, công nghệ nhập từ Châu Âu và Mỹ, đạt công suất lên đến 10.000 tấn/năm. Tổng diện tích mở rộng giai đoạn 2 là 15.837 m². Sự mở rộng này nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, thể hiện quyết tâm duy trì vị thế doanh nghiệp bánh kẹo hàng đầu tại Việt Nam, một thương hiệu Việt đủ mạnh để cạnh tranh với các sản phẩm ngoại nhập.



Trại tằm Tân Nam được mở rộng từ 190 lên 270 ha trong năm 2019. Cùng với hệ thống kho lạnh 6000 tấn vừa được đưa vào sử dụng, mở rộng quy mô nhà máy Tin An để sản xuất tằm giúp nâng sản lượng cũng như hàng giá trị gia tăng của Sao Ta trong giai đoạn tiếp theo.



Bằng việc ký cam kết đầu tư 1000 tỷ vào lĩnh vực cà phê ở Đắk Lắk và mua lại Cà Phê Shin, Tập đoàn PAN tham vọng xây dựng vị thế và nâng cao giá trị sản phẩm cà phê của Việt Nam, qua đó khẳng định vị thế ngành cà phê Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Trong giai đoạn tiếp theo, việc phát triển các cơ sở chế biến khác như nhà máy đóng gói của 584 Nha Trang tại khu công nghiệp Diên Phú, di dời và nâng cấp nhà máy Bibica Biên Hòa theo kế hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai, tiếp tục phát triển vùng nguyên liệu... sẽ tiếp tục củng cố nền tảng sản xuất mạnh mẽ cho Tập đoàn, qua đó tạo cơ hội phát triển kinh tế địa phương.

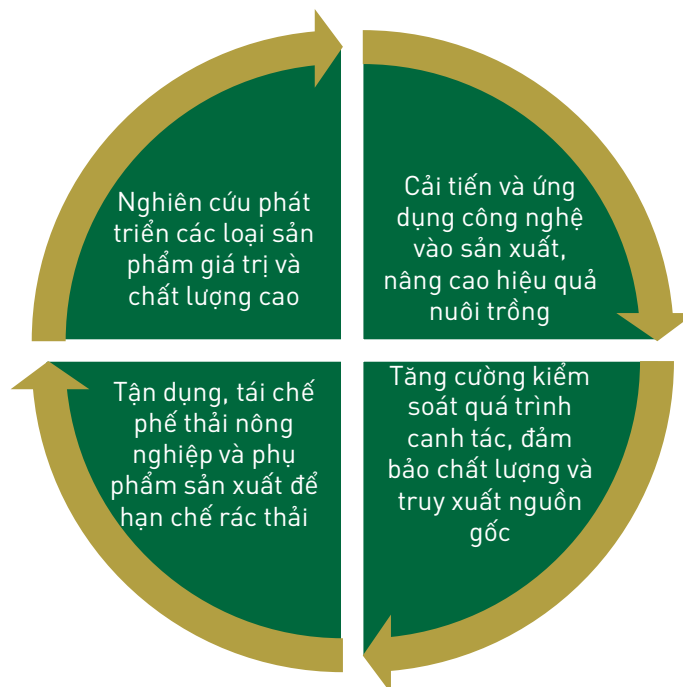
2. Môi trường

1.1 Trồng trọt và nuôi thủy sản

Nông nghiệp là ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam, nông – lâm nghiệp và thủy sản đóng góp tới 8,7% vào mức tăng trưởng chung của ngành kinh tế. Đây đồng thời cũng là ngành có nhiều thế mạnh để phát triển. Phát triển nông nghiệp còn giúp cải tạo môi trường nếu có một chiến lược phù hợp bởi đặc thù gắn liền với tự nhiên. Tuy vậy, vẫn còn những hình thức canh tác nông nghiệp ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường, khai thác tận diệt... cũng đang là vấn đề rất lớn với nhiều sự cố xảy ra trong những năm gần đây. Nông nghiệp bền vững cũng là điểm cộng cho sản phẩm khi đưa ra thị trường

Ở Tập đoàn PAN, hướng đi chủ đạo cho mảng nông nghiệp là ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đồng thời đảm bảo quy trình canh tác thân thiện môi trường và hài hòa với các yếu tố của tự nhiên.

❖ Nông nghiệp bền vững



a. Nghiên cứu phát triển các loại sản phẩm giá trị và chất lượng cao

Với thế mạnh truyền thống là nghiên cứu, Vinaseed và các công ty thành viên đã phát triển các giống lúa, ngô, rau... phù hợp với thị trường, đảm bảo tỷ lệ cơ cấu sản phẩm bản quyền trên 80% qua đó tiếp tục được công nhận Doanh nghiệp khoa học công nghệ theo quy định của chính phủ, và được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp. Đó là những lợi ích kép của Vinaseed khi đầu tư và phát triển theo định hướng nông nghiệp bền vững. Chỉ tính trong 5 năm từ 2014 -2019, VINASEED đã thực hiện

đầu tư 1510 tỷ đồng. Trong đó, 300 tỷ đồng đầu tư cho nghiên cứu, chuyển giao KHCN, 1200 tỷ đồng đầu tư cho công nghiệp hóa ngành giống và mở rộng quy mô kinh doanh công ty.

Ngày 14/01/2019, HĐQT thông qua Nghị quyết số 12/NQ-VINASEED-HĐQT thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam (VRDC) trên cơ sở hợp nhất và tổ chức lại hoạt động trung tâm nghiên cứu của các công ty thành viên. Mục tiêu là phát huy thế mạnh nghiên cứu, tận dụng ưu thế về nguồn gen, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của các trung tâm hiện có.

Vinaseed đã tự nghiên cứu và thương mại hóa được 45 giống cây trồng các loại với những đặc tính vượt trội trên thị trường về khả năng chống chịu, năng suất, chất lượng... Trong đó có 04 giống nằm trong TOP 10 giống lúa phổ biến nhất tại Việt Nam. Đặc biệt 02 giống lúa thơm được coi là sản phẩm chủ lực xuất khẩu tại ĐBSCL là Thơm RVT và Đài Thơm 8. Riêng Đài Thơm 8, chỉ sau 02 năm công nhận đã chiếm 18% cơ cấu sản xuất lúa phục vụ xuất khẩu của ĐBSCL. Trong năm 2019 có 3 giống được công nhận chính thức là Dục Hương 8, KC06-1, Đài Thơm 8 (khu vực phía Bắc) và đưa vào sản xuất thử: Hương Châu 6, VNR88, KC06-5, VNR20.



Vinaseed được là đơn vị đầu tiên được công nhận là Doanh nghiệp khoa học công nghệ trong ngành giống – khẳng định vị thế số một trên thị trường.

Với Aquatex Bến Tre, công ty tiếp tục tập trung mạnh mẽ vào việc phát triển nguồn giống cá tra phục vụ sản xuất, hạn chế phụ thuộc vào nguồn cá giống tự nhiên và các nguồn cung cấp nhỏ lẻ không ổn định.

Trong bối cảnh kiểm soát nguồn giống khó khăn và yêu cầu nghiêm ngặt về truy xuất nguồn gốc của khách hàng thì thành công với cá giống sẽ hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động sản xuất.

Tháng 11/2019, Aquatex Bến Tre đã thông qua việc góp vốn 100% thành lập Công ty TNHH Thủy sản công nghệ cao ABT có trụ sở tại Bến Tre. Ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất giống cá tra để nuôi thương phẩm; Con giống cá tra hiện nay là một vấn đề mang tính chất thời sự trong ngành thủy

sản khi nhiều cá giống hiện đang bị đồng huyết, sức đề kháng kém, dị tật nhiều, ương giống đạt kết quả rất thấp. Lý do của việc này là nông dân chạy theo lợi nhuận trước mắt, cho cá sinh sản không đúng khoa học, lấy cá thịt để sinh sản không đúng với chu trình sinh trưởng của chúng, dẫn đến sức đề kháng kém, cụt vây, cụt kỳ.

Hiện trại cá giống Tiên Thủy của ABT đang là nơi được đầu tư để cung cấp nguồn cá giống cho Aquatex Bến Tre trong nhiều năm qua với tỷ lệ khoảng 12%. Tiên Thủy đang được áp dụng các công nghệ cải tiến để tăng cường năng lực sản xuất cá giống như nuôi trong bể composite, nuôi trong nhà màng, tuần hoàn nước để kiểm soát tốt môi trường.... 13000 m² nhà màng ương giống đầu tiên ở Việt Nam đã được dựng lên trong năm 2018 và 2019. Khép kín chuỗi giá trị sản phẩm cá tra sẽ giúp Aquatex Bến Tre ổn định sản xuất và đáp ứng yêu cầu của các thị trường cao cấp.



Trại giống Tiên Thủy đã làm chủ nhiều công nghệ tiên tiến như công nghệ ương cá theo mô hình bioFloc, mô hình tuần hoàn RAS, nuôi cá giống trong bể composite, sử dụng men vi sinh hỗ trợ...



Nuôi luân trùng, trứng nước làm thức ăn cho cá.

Tham khảo: <https://www.youtube.com/watch?v=ROBLEplxAf8>

b. Cải tiến và ứng dụng công nghệ vào sản xuất, nâng cao hiệu quả nuôi trồng

Trong lĩnh vực trồng lúa, hệ thống canh tác lúa cải tiến (SRI) được tiếp tục áp dụng và mở rộng mang lại hiệu quả và năng suất cao, giảm phát thải khí nhà kính dựa trên những tác động kỹ thuật nhằm giảm chi phí đầu vào như giống, phân bón, thuốc trừ sâu, tiết kiệm nước tưới. Những kỹ thuật tác động bao gồm: cấy mạ non, cấy một danh, cấy thưa tạo hiệu ứng hàng biên, quản lý nước, làm cỏ sục bùn và bón phân hữu cơ.

Các loại nông sản giá trị cao như gạo đen, gạo huyết rồng, dưa lưới, nông sản hữu cơ... hướng đến phân khúc thị trường cao cấp, đòi hỏi quy trình sản xuất an toàn và ứng dụng công nghệ cao. Trong những năm qua, đây là một trong những hướng đi mới của Vinaseed để nâng cao giá trị sản phẩm.

So với biện pháp canh tác lúa thông thường, áp dụng SRI, giúp: giảm 70 - 90% thóc giống, 20 - 25% lượng phân bón, năng suất tăng 9 - 15%; hạn chế dịch, bệnh, hại phát triển, nhất là bệnh khô vằn, ốc bươu vàng, bệnh nghệt rễ, bó gốc, bọ trĩ..., đồng thời tăng khả năng chống chịu sâu, bệnh của cây lúa; giá thành sản phẩm (thóc) giảm 342 - 520 đồng/kg (do tiết kiệm được giống, phân bón, thuốc BTVT, 1/3 chi phí về thủy lợi...) nên lợi nhuận thu được (lãi thuần) đạt trên 2 triệu đồng/ha.

Áp dụng SRI giúp cho cây lúa cứng, khỏe hơn nên ít bị đổ ngã trong điều kiện mưa bão, tăng khả năng chống chịu đối với sâu bệnh mới xuất hiện và giảm 30% nhu cầu nước tưới cho ruộng so với canh tác truyền thống; đồng thời việc không giữ nước ngập mặt ruộng thường xuyên hạn chế khí phát thải khí nhà kính

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đã ban hành Quyết định số 3062/QĐ-BNN-KHCN công nhận SRI là tiến bộ kỹ thuật, cho phép áp dụng rộng rãi trong sản xuất lúa ở các tỉnh phía Bắc.

PAN-HULIC – liên doanh với đối tác Nhật Bản cũng triển khai trồng các sản phẩm rau, hoa chất lượng cao trong nhà kính và sử dụng công nghệ tự động điều khiển ánh sáng, nhiệt độ, tưới nước. Năm 2019, nhiều giống rau hoa mới đã được đưa vào thử nghiệm ở đây để khảo nghiệm và tìm kiếm cơ hội trên thị trường cùng với sự ra đời của trung tâm giống ở Đơn Dương.



Trung tâm giống hoa ở huyện Đơn Dương, Lâm Đồng

Trong lĩnh vực thủy sản, Sao Ta cũng là doanh nghiệp nuôi tôm hiệu quả hàng đầu Việt Nam, với tỷ lệ thu hoạch cao và ít bệnh. Một trong những bí quyết của công ty là sử dụng men vi sinh trong nuôi tôm.



“Việc sử dụng dòng vi sinh bản địa do trang trại tự phân lập, nuôi cấy để đối kháng với các dòng vi khuẩn gây bệnh trên tôm giúp công giúp Sao Ta có hiệu quả nuôi cao”

Ông Hoàng Thanh Vũ – PTGD phụ trách mảng nuôi tôm của công ty Sao Ta.

Theo ông Vũ, trước đây, trang trại cũng thường sử dụng chế phẩm EM nhập khẩu từ Nhật, nhưng sau thời gian theo dõi thấy không có hiệu quả cao, nên trang trại đã không còn sử dụng chế phẩm này mà chuyển sang sử dụng dòng vi sinh do mình tự phân lập, nuôi cấy. Ông Vũ chia sẻ: “Dòng vi sinh này được chúng tôi phân lập, từ bùn đáy ao, từ ruột cá rô phi... theo 2 tiêu chí là có khả năng cạnh tranh về mặt dinh dưỡng và có tính đối kháng với khuẩn Vibrio gây bệnh gan tụy trên tôm”.

Để phát huy tối đa hiệu quả của vi sinh có lợi, ngay từ khâu cải tạo ao, trang trại đã không còn dùng vôi như cách truyền thống, mà dùng biện pháp hạ pH ao nuôi thấp xuống để tạo môi trường bất lợi cho Vibrio không thể phát triển và bổ sung khuẩn cho lợi vào theo chiến thuật biển người. Ông Vũ cho biết thêm: “Trên thị trường vi sinh có giá rất cao (500.000 - 700.000 đồng/kg), nên người nuôi cần chọn loại có mật số 108 - 109 để tăng tính hiệu quả”.

Đối với diệt khuẩn định kỳ, theo ông Vũ, trước đây trang trại cũng có thực hiện, nhưng gần đây không còn áp dụng biện pháp này vì sau khi diệt, kiểm tra lại thấy mật số Vibrio giảm không đáng kể. Còn biện pháp hạn chế EMS, ông Vũ khuyến cáo người nuôi nên cho tôm ăn bổ sung thảo dược để diệt khuẩn Vibrio, vì khi Vibrio đạt mật số nhất định sẽ sinh ra độc tố và gây bệnh cho tôm.

Trong nuôi trồng thủy sản, định hướng tiếp tục tự phát triển nguồn giống và vùng nuôi là một trong những hướng đi nhất quán và đem lại lợi thế trong nhiều năm qua của Sao Ta và Aquatex Bến Tre.

Với công ty khử trùng Việt Nam (VFC), doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực khử trùng và kinh doanh nông dược, VFC chủ trương sử dụng những công nghệ hiện đại trong hoạt động sản xuất để hạn chế các tác động tiêu cực tới môi trường và con người. VFC chủ trương chỉ phân phối cho những nhân hàng uy tín và chất lượng cao của các tên tuổi hàng đầu thế giới như Sygenta, Corteva, Bayer, FMC, Nihon Nohyaku...



Nhà máy sản xuất của VFC tại KCN Thái Hòa – Long An

VFC cũng là doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất của Việt Nam áp dụng các phương pháp khử trùng tiên tiến nhất trên thế giới như Aluminium Phosphide (AIP), công nghệ J-System của Degesch America, SIROFLO, VAPOR3PHOS... VFC cũng là điều phối viên của chương trình thay thế Methyl Bromide của Unido tại Việt Nam. Hóa chất này được biết đến là 1 sản phẩm có đặc ưu điểm vượt trội trong khử trùng đất, tiêu diệt côn trùng, sinh vật gây hại mà vẫn đảm bảo không để lại dư lượng, an toàn với con người. Tuy vậy khả năng phá hủy tầng Ozone của nó là một điểm trừ lớn, và theo nghị định thư Montreal mà Việt Nam đã cam kết các công ty sẽ phải dùng sử dụng Methyl Bromide cho mục đích khử trùng kho, công trình xây dựng ngoài mục đích kiểm dịch và khử trùng hàng xuất khẩu.

c. Tận dụng, tái chế phế thải nông nghiệp và phụ phẩm sản xuất để hạn chế rác thải.

Trong nông nghiệp, phế thải nông nghiệp là một nguồn rác thải khổng lồ và sẽ gây ra tác động lớn đến cộng đồng nếu không có biện pháp xử lý phù hợp.

Hiện các nguồn phế thải nông nghiệp chính của các công ty đều đã có giải pháp tận dụng như sử dụng trấu, vỏ điều làm nhiên liệu hoặc phân bón; Thân cây, bùn thải nuôi cá để ủ phân compost; Đầu, vỏ tôm, ruột, xương cá, xác mắm... là nguồn sản xuất thức ăn chăn nuôi hoặc phân bón. Tận dụng phần lớn nguồn chất thải này đang đem lại nguồn lợi đáng kể cho mỗi công ty.

Trong giai đoạn tiếp theo, Tập đoàn hướng tới kiểm soát tốt nguồn phế thải này ngay từ chuỗi cung ứng để góp phần giảm chất thải và phát thải khí CO₂ ra môi trường.

d. Tăng cường kiểm soát quá trình canh tác để chuẩn hóa quy trình, đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc

Trong bối cảnh hiện nay, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát quy trình ngay từ đầu là một trong các yêu cầu quan trọng, đặc biệt là đối với nông sản, thực phẩm do phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, sản xuất có trách nhiệm, không xâm phạm bản quyền, không phá hoại môi trường hay sử dụng lao động bất hợp pháp. Bởi vậy, một trong những giải pháp cho phát triển bền vững cả về

kinh tế và môi trường mà Tập đoàn PAN đang áp dụng là tăng cường kiểm soát và phát triển vùng nguyên liệu, song song với việc đầu tư chế biến sâu nhằm gia tăng giá trị.



Vùng nguyên liệu điều hữu cơ của Lafooco ở xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Lafooco trong 2 năm gần đây cũng chủ trương tập trung vào hàng giá trị gia tăng thay vì nâng cao sản lượng. Công ty đã xây dựng được vùng nguyên liệu điều hữu cơ để sản xuất các dòng sản phẩm cao cấp và được chứng nhận. Đến năm 2019, diện tích nguyên liệu điều hữu cơ là 602,4 ha ứng với lượng nguyên liệu 720 tấn. Đây là sản phẩm có chất lượng và giá trị cao mà nhu cầu thị trường vẫn tăng đều đặn.

Bên cạnh Lafooco và Sao Ta, công ty Vinaseed, PAN-HULIC cũng tập trung vào phát triển những giống hoa, giống lúa, rau chất lượng cao, có bản quyền để tạo ra những sản phẩm cao cấp với đầy đủ thông tin truy xuất nguồn gốc. Với những giải pháp trên, quá trình canh tác được đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật nhằm tạo các sản phẩm tốt, nâng cao chuỗi giá trị.

CÂU CHUYỆN BẢN QUYỀN GIỐNG HOA

Theo ông Lại Thế Hưng, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Lâm Đồng, diện tích trồng hoa Đà Lạt hiện khoảng 9.000 ha, chiếm 30% cả nước và mỗi năm cho thu hoạch khoảng 3 tỷ cành. Tuy vậy, chỉ khoảng 10% số này được gieo trồng bằng nguồn giống đạt chuẩn, do những đơn vị chuyên nghiệp, được đầu tư bài bản làm ra, tự sử dụng để canh tác hoặc phân phối lại cho nông dân. 90% còn lại đều là giống không có bản quyền, không rõ nguồn gốc. Hệ quả là cũng chỉ có khoảng 10%, tương đương khoảng 300 triệu cành hoa Đà Lạt tìm được đường xuất khẩu mỗi năm, còn lại chủ yếu tiêu thụ trong nước với giá trị thấp hơn nhiều. Giá cước thương lái thu mua tại vườn để tiêu thụ nội địa khoảng 2.500 - 3.000 đồng một cành, trong khi sản phẩm xuất khẩu, trồng từ giống có bản quyền giá khoảng 5.000 - 7.000 đồng.

Câu chuyện có thật liên quan đến 1 hộ xuất khẩu hoa sang Nhật bất ngờ nhận được thông báo tiêu hủy toàn bộ hoa và bị phạt nặng từ đối tác do vô tình dùng phải loại giống sao chép lậu, không có bản quyền để sản xuất hoa xuất khẩu. Hệ quả xa hơn của tình trạng này là thoái hóa giống. Như câu chuyện của ông Lê Văn Hải, chủ cơ sở sản xuất hoa Hải Hiền ở làng hoa Thái Phiên cùng hàng trăm hộ dân khác phải chống chọi với bệnh sọc thân trên hoa cúc giống từ đầu năm 2019. Hơn 1.600ha trồng cúc ở Đà Lạt thì đã có hơn 900ha nhiễm bệnh này, thiệt hại có khi đến hàng tỷ đồng.

❖ **Nước**

Trong nông nghiệp, đặc biệt và lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, nước là yếu tố cực kỳ quan trọng cho hoạt động sản xuất. Việc bảo vệ nguồn nước ngày càng trở nên cấp thiết dưới thực trạng ô nhiễm, cạn kiệt, xâm nhập mặn... xảy ra ngày càng thường xuyên. Nguồn nước cũng là yếu tố tác động trực tiếp đến cuộc sống và sinh kế của cộng đồng xung quanh. Để giải quyết vấn đề về nước cho sản xuất, Tập đoàn PAN và công ty thành viên không những tuân thủ các quy định của luật pháp mà còn áp dụng nhiều biện pháp công nghệ để bảo vệ nguồn nước chung và giảm sự phụ thuộc vào tự nhiên.

Việc khai thác nước ngầm, nước mặt để sử dụng cho hoạt động sản xuất tại các công ty luôn có đầy đủ giấy phép của cơ quan tài nguyên – môi trường. Hoạt động nuôi trồng thủy sản của Tập đoàn PAN ở các công ty như Aquatex Bến Tre, Sao Ta... có sử dụng nước sông, nước biển, do vậy việc lấy nước, xả nước cũng được dự báo, dự trữ và lập kế hoạch thực hiện nhịp nhàng đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn nước của khu vực xung quanh. Bên cạnh đó, các biện pháp nuôi thủy sản trong các bể composite, bể lót bạt tuần hoàn nước cũng đang đem lại hiệu quả cao khi vừa tiết kiệm được lượng nước lấy vào, vừa kiểm soát được chất lượng nước để hạn chế dịch bệnh. Với những biện pháp giảm sử dụng nguồn nước tự nhiên trên, lượng nước sử dụng để nuôi thủy sản của Aquatex Bến Tre ổn định vào khoảng 11 triệu m³, và của Sao Ta là khoảng 18,5 triệu m³ trong 1 năm.



Nuôi cá trong bể composite áp dụng tại Aquatex Bến Tre

❖ Năng lượng

Chi phí năng lượng là một thành phần quan trọng nằm trong giá thành sản phẩm. Bởi vậy, tiết kiệm năng lượng là một chủ đề được quan tâm vừa giúp giảm chi phí, vừa để bảo vệ môi trường và góp phần ổn định việc sử dụng năng lượng trong khu vực – đặc biệt là điện. Nguồn năng lượng sử dụng trong trồng trọt và nuôi thủy sản chủ yếu là điện, phục vụ cho các hệ thống hỗ trợ nuôi trồng.

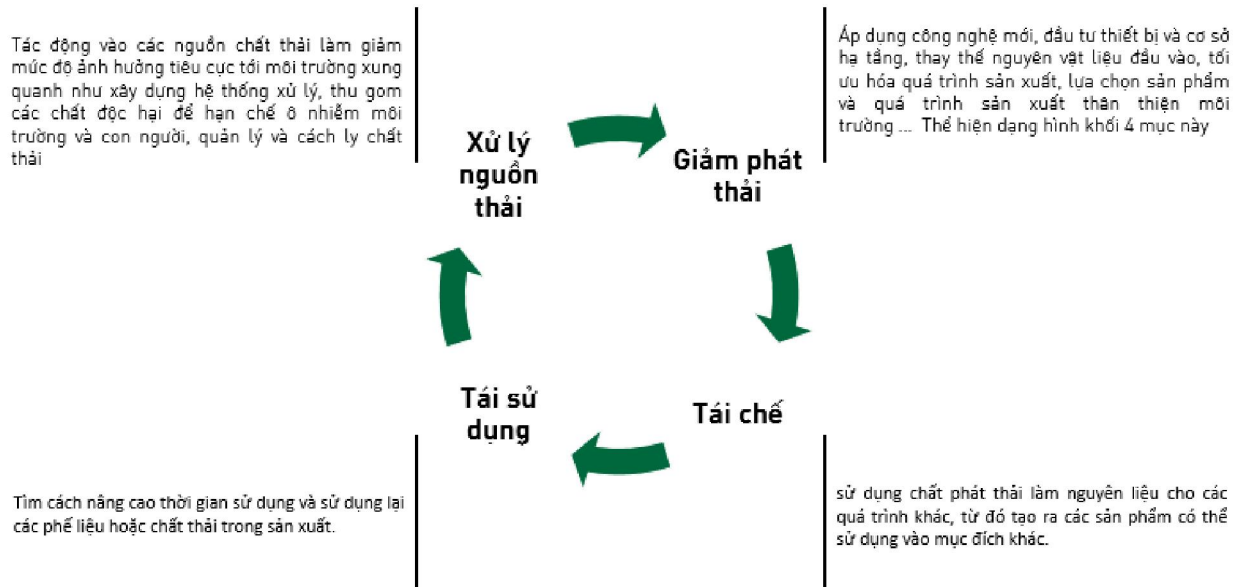
Hoạt động trồng trọt ở Vinaseed, PAN-HULIC đều được ưu tiên ứng dụng công nghệ cao, sử dụng nhà kính, các hệ thống tưới tiêu, chiếu sáng, quạt đối lưu vận hành tự động bằng các cảm biến. Hệ thống này giúp vận hành đạt hiệu quả thông qua số liệu đo đạc tự động và tránh lãng phí. Tuy nhiên do chiếm tỷ lệ chưa cao trong sản xuất nên các tác động này là chưa đáng kể. Năm 2019, giải pháp tận dụng đáng kể nhất là từ nguồn vỏ trấu dùng làm nhiên liệu sấy, sử dụng đã thay thế cho khoảng 3 tấn than đá nhiên liệu. Với sự ra đời của trung tâm chế biến giống và nông sản Đồng Tháp, quy mô tận dụng vỏ trấu làm nhiên liệu dự kiến sẽ được tăng lên tương ứng với sản lượng thiết kế 100.000 tấn gạo.

Trong nuôi tôm, năng lượng điện được sử dụng nhiều trong quá trình sục khí, hút bùn... Sao Ta đã có những cải tiến ở thiết bị sục khí cung cấp oxy cho ao nuôi để giảm được lượng điện tiêu thụ. Hệ thống sục khí đáy ao cũng được thiết kế chuyên dụng, phù hợp với điều kiện sử dụng ngoài trời. Vận hành hệ thống cũng thông qua số liệu đo đạc (như đo lượng oxy hòa tan) để quá trình sục khí được thực hiện khoa học, tránh cảm tính, tránh vận hành vào giờ cao điểm và kết hợp dòng chảy để gom chất thải.



❖ Chất thải

Chất thải từ hoạt động sản xuất nông nghiệp không nằm trong nhóm có tính độc hại cao, tuy vậy việc quản lý vẫn là vấn đề cấp thiết nhằm hạn chế và tận dụng nguồn chất thải, bảo vệ môi trường... Tận dụng được các phế thải nông nghiệp còn mang lại giá trị kinh tế do vừa giảm được chi phí xử lý, lại tận dụng để phục vụ cho sản xuất.



Trấu là nguồn phế thải chính trong quá trình chế biến giống và gạo, chiếm tới khoảng 20% lượng thóc đưa vào sản xuất, Vinaseed đã tận dụng trấu và lõi ngô làm nguồn nhiên liệu sấy, còn tro được gom lại để bón cho cây trồng. Hiện toàn bộ lượng trấu đều được sử dụng để làm nhiên liệu hoặc bán đi khi dư thừa mà không phải thải bỏ. Trong năm 2019, Vinaseed cũng hưởng ứng phong trào giảm rác thải ra môi trường với việc quay vòng tái sử dụng tối đa vỏ bao trong sản xuất, qua đó giảm được tới 15.000 đơn vị bao bì nhựa.



Nhà máy chế biến gạo và hạt giống ở Đồng Tháp và Hà Nam đều tận dụng trấu làm nhiên liệu sấy.

Với VFC, khí thải có rủi ro chứa hơi độc hại được xử lý qua các lớp lọc và than hoạt tính trong tháp hấp phụ để hạn chế khả năng ô nhiễm. Ống thải cũng được thiết kế cao 15 mét để giảm sự ô nhiễm nếu có cho các khu vực xung quanh. Chất lượng khí thải được đặc biệt giám sát để đảm bảo an toàn

Ở PAN-HULIC, việc làm phân compost từ phế thải nông nghiệp đã được đánh giá trước đây, tuy nhiên do vấn đề sản lượng chưa đạt nên trong năm 2019 mới đưa vào triển khai. Tuy vậy, đây là giải pháp lâu dài để giải quyết nguồn rác thải hữu cơ, đồng thời cũng tiết kiệm được chi phí phân bón trong sản xuất. Lượng phân bón trong giai đoạn đầu của PAN-HULIC dự kiến khoảng 500m³/ năm.



Khu sản xuất phân hữu cơ của PAN-HULIC được mở rộng quy mô trong năm 2019

Bùn thải từ nuôi tôm, cá được xử lý trước khi hút lên làm phân bón cho những vườn cây xung quanh ao, đây là nguồn phân bón rất tốt cho cây trồng. Công nghệ tuần hoàn nước thải (RAS) cũng được áp dụng để hạn chế chất thải, giúp tăng hiệu quả sản xuất nhờ nuôi mật độ cao hơn nhiều lần so với phương pháp nuôi trong ao thông thường. Ngoài ra, các biện pháp khác như kiểm soát chặt hệ số chuyển đổi thức ăn FCR, chủ động nuôi luân trùng, trứng nước làm nguồn thức ăn dinh dưỡng cho cá con và duy trì áp dụng các tiêu chuẩn ASC, Global GAP... giúp chủ động kiểm soát các tiêu chí quan trọng như lượng nước sử dụng, kiểm soát nguồn nước đầu vào, tỷ lệ cá chết, thức ăn thừa...

Không chỉ thực hiện trong nội bộ, các hợp tác xã, nông dân hợp tác sản xuất với công ty cũng được cán bộ kỹ thuật hướng dẫn chi tiết các quy định về quy trình sản xuất, sử dụng và thải bỏ các chất thải độc hại như hóa chất, kháng sinh, thuốc trừ sâu, quy trình nuôi... và đưa các cam kết vào hợp đồng chính thức. Những ràng buộc này được tuân thủ một cách nghiêm túc dựa trên cơ sở mối quan hệ chặt chẽ và cùng có lợi giữa các bên trong một thời gian dài.



Cán bộ kỹ thuật của Vinaseed hướng dẫn nông dân làm theo các quy định công ty

1.2 Chế biến thực phẩm

❖ Nước

Trong chế biến thực phẩm, nước đóng vai trò quan trọng trong quá trình sản xuất, đặc biệt là trong các sản phẩm thủy sản. Lượng nước để vệ sinh, rửa sản phẩm, làm nguội, đun nóng hoặc cấp đông là khá lớn, do đó công ty luôn cải tiến việc sử dụng nước để tiết kiệm nguồn nước sạch sử dụng, đi đến từng chi tiết nhỏ như điều chỉnh lưu lượng và thời gian nước rửa tay hợp lý, hay tận dụng nước ngưng, nước sao lọc RO để tưới cây hoặc xả phòng vệ sinh, phối hợp các dòng nước nóng và nước mát để tiết kiệm và tận dụng nhiệt.



Ở Bibica, lượng nước ngưng tụ chiếm ~ 20% lượng nước sử dụng hàng năm. Lượng nước này đều được tuần hoàn lại giúp tiết kiệm cho công ty gần 300 triệu trong năm 2019.

Ngoài ra, với số lượng lao động tại viên tại các nhà máy lên đến hàng nghìn người nên nhu cầu nước cho sinh hoạt hàng ngày là không nhỏ. Bởi vậy ngoài những hoạt động tiết kiệm nước trong sản xuất, việc nâng cao nhận thức cho người lao động là cần thiết và hiệu quả trong vấn đề tiết kiệm nước nói riêng và các vấn đề môi trường khác nói chung. Các công ty đều ban hành quy định tiết kiệm nước và thiết kế thuận tiện để sử dụng tiết kiệm trong sinh hoạt.



Công nghệ sản xuất hạt điều bằng phương pháp hấp của Lafaoco hầu như không sử dụng nước, vì vậy cũng loại bỏ được vấn đề nước thải độc hại ra môi trường.

❖ Năng lượng

Năng lượng được sử dụng nhiều trong các hoạt động ở nhà máy sản xuất, đặc biệt là trong công đoạn chế biến nhiệt và bảo quản. Tất cả luồng hơi nước ngưng tụ, nước từ hệ thống lạnh, nước đun nóng... đều được thiết kế theo nguyên tắc tuần hoàn và tiếp xúc ngược chiều để thu nhiệt. Hệ thống cách nhiệt, bảo ôn cũng được đảm bảo để tránh thất thoát. Tất cả các nhà máy đều từng bước thay thế bằng bóng đèn LED để tiết kiệm năng lượng.

Một cải tiến đem lại hiệu quả lớn đã được thực hiện tại Aquatex Bến Tre, đó là liên hoàn hệ thống kho lạnh của toàn nhà máy. Đây là cải tiến quan trọng giúp vận hành hệ thống lạnh đơn giản và tiết kiệm năng lượng, lượng điện giảm được lên tới 43% so với trước đó.

Ngoài năng lượng từ điện, các công ty cũng sử dụng 1 lượng nhiên liệu lớn để chế biến nhiệt. Tuy vậy, các dạng nhiên liệu tái chế đều được ưu tiên như phế thải nông nghiệp (vỏ trấu, vỏ hạt điều, lõi ngô...). Ở Vinaseed, toàn bộ lượng trấu đều được tận dụng làm nhiên liệu sấy. Sử dụng trấu hiệu quả còn làm giảm tới 60% chi phí nhiên liệu so với sử dụng dầu diesel để đốt như ở 584 Nha Trang. Còn ở Lafaoco, hệ thống lò đốt cũng được thiết kế để sử dụng được vỏ điều thải ra mà không làm ảnh hưởng đến môi trường.

Ngoài các biện pháp mang tính kỹ thuật áp dụng trong sản xuất, mọi nhân viên cũng luôn được hướng dẫn và được yêu cầu tuân thủ theo quy định sử dụng điện an toàn và tiết kiệm. Với số lượng hàng nghìn nhân sự thì việc giáo dục về ý thức là rất cần thiết để thực hành những quy định tiết kiệm, để lan tỏa thói quen tiết kiệm điện tới cả cộng đồng.

❖ Chất thải

Một trong những hoạt động bảo vệ môi trường quan trọng nhất trong sản xuất là việc quản lý và xử lý chất thải. Ở các công ty sản xuất thực phẩm, việc quản lý chất thải còn nhằm tạo môi trường sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm.

Để quản lý vấn đề nước thải từ hoạt động sản xuất, tất cả các nhà máy và cơ sở sản xuất của Tập đoàn PAN đều có biện pháp xử lý trước khi thải ra môi trường. Với nước thải, chất lượng nước thải được đảm bảo đạt yêu cầu trước khi thải ra môi trường – thông thường là thải ra hệ thống xử lý chung của khu công nghiệp. Chất lượng nước thải ra từ chế biến cũng được kiểm tra thường xuyên để đảm bảo tuân thủ. Trong năm 2019, nước mưa tại các nhà máy cũng được tách khỏi hệ thống nước thải chung nhằm giảm lượng nước thải, giảm công sức và các vật liệu xử lý nước thải.



Hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy bánh kẹo



Nước thải từ nhà máy của Sao Ta được giám sát chất lượng liên tục và truyền kết quả trực tuyến về Sở tài nguyên Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

Tại Aquatex Bến Tre, một trong những sáng kiến tiêu biểu trong năm 2019 là việc nâng cấp hệ thống xử lý nước thải để xử lý triệt để hàm lượng Phốt pho tổng với chi phí phù hợp – một trong những vấn đề rất khó xử lý với phần lớn nhà máy thủy sản Việt Nam hiện nay. Trong khi VASEP đang có những

kiến nghị, Bộ NN-PTNT và Bộ TNMT đang nghiên cứu thì ABT đã có bước đi chủ động để giải quyết thành công bài toán này (*).



(*)*Tham khảo: <https://baomoi.com/doanh-nghiep-che-bien-thuy-san-tiep-tuc-keu-kho-ve-quy-dinh-nuoc-thai/c/31703881.eji>*

Aquatex Bến Tre cũng cải tiến hệ thống lò đốt để sử dụng loại nhiên liệu rẻ hơn là FO 0.7S, nhưng lại có nhiệt lượng nhiều hơn và giảm khí thải so với sử dụng dầu thường trước đây. Ưu điểm của loại dầu mới còn là bớt được khâu sấy, đun nóng dầu trước khi sử dụng.

Một thành công lớn nữa trong năm 2019 là thay thế túi PA/PE bằng túi lưới đựng nhựa trong sản xuất. Giải pháp này không chỉ giúp giảm chi phí, tăng năng suất lao động lên gấp đôi mà còn loại bỏ một lượng bao bì nylon lớn trong sản xuất ra môi trường (500.000 đơn vị túi) và tiết kiệm được chi phí tương ứng lên tới 1.305.000.000 VNĐ/ năm.



Trước những khó khăn của thị trường cá tra trong năm 2019, Aquatex Bến Tre với những nỗ lực thay đổi tích cực, chủ động đã nâng cao hiệu quả và ổn định sản xuất nhờ những sáng kiến nội bộ đem lại những lợi ích cả về kinh tế và môi trường.



Hệ thống xử lý khí thải nhiều cấp ở Lafooco để đảm bảo khí thải tuân thủ QCVN 19:2009 và QCVN20:2009.

Đẩy mạnh các sản phẩm chất lượng cao, an toàn và sản xuất thân thiện môi trường, năm 2019 Lafooco đã áp dụng hệ thống khử trùng hữu cơ bằng công nghệ LowOxy. Đây là công nghệ tiên tiến và an toàn nhất hiện nay, không những đảm bảo an toàn thực phẩm, không dư lượng hóa chất mà còn thân thiện môi trường khi không sử dụng bất cứ loại hóa chất độc hại nào để diệt côn trùng.



Lafooco áp dụng công nghệ khử trùng LowOxy không sử dụng hóa chất cho 100% hàng hóa hiện nay.

Ở Bibica, hệ thống MFCA tiếp tục được áp dụng để đo lường và cải tiến nhằm hạn chế sự hao phí trong sản xuất. Nhờ những cải tiến, năm 2019 đã tiết kiệm được chi phí 1,24 tỷ VNĐ.

Tỷ lệ hao phí năm 2018 và 2019 của Bibica (%)

Năm	Nhà máy Biên Hòa	Nhà máy Miền Đông	Nhà máy Hà Nội
2018	1,38	1,97	0,5
2019	1,3	1,92	0,48

Bibica cũng đang từng bước thay thế bao bì thường bằng bao bì tự hủy, kể cả giá thành cao hơn để giảm lượng rác thải. Lượng túi tự hủy sử dụng trong năm 2019 là 16.427 kg. Ngoài ra các công ty còn áp dụng nhiều biện pháp khác để giảm chi phí và chất thải ra môi trường như tái sử dụng bao bì trung gian dùng nhiều lần, dùng vật liệu tự nhiên như cây đay hoặc túi vải không dệt...

Phát thải CO₂ năng lượng

Nhất quán với 17 mục tiêu phát triển bền vững của LHQ cũng như nỗ lực của thế giới nhằm chống lại biến đổi khí hậu, Tập đoàn PAN đo lường phát thải tương đương CO₂ của từng công ty từ nguồn chủ yếu là sử dụng năng lượng.

Là một chỉ số nằm trong bộ chỉ số Phát triển bền vững Tập đoàn PAN, chúng tôi kỳ vọng giảm lượng phát thải khí nhà kính qua từng năm - ứng với một hệ thống sản xuất ngày càng thân thiện môi trường hơn. Theo đó, lượng CO₂ tương đương (quy đổi cả NO₂ và CH₄) phát thải từ sử dụng năng lượng 2019 là **67.642,5** tấn.

Phương pháp tính toán sử dụng công cụ của World resources Institute (2015). GHG protocol tool for stationary combustion – Ver 4.1 và hướng dẫn của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC) 2014.

Xem phần tính toán trong Phụ lục của báo cáo này

3. An sinh xã hội

3.1 Việc làm

Lao động là nguồn lực quan trọng để ổn định sản xuất, và cũng là nghĩa vụ của Tập đoàn PAN trong việc tạo ra việc làm ổn định, qua đó đảm bảo vấn đề an sinh xã hội cho địa phương. Tập đoàn PAN tự hào là một trong những nơi cung cấp sinh kế cho hàng ngàn lao động nông nghiệp địa phương, với các chế độ chính sách chế độ tuân thủ theo luật pháp một cách nghiêm ngặt.

Với các đối tượng lao động khác nhau, Tập đoàn PAN có chính sách phù hợp dựa trên nhu cầu của từng đối tượng, đồng thời cũng mở rộng tới cả chuỗi cung ứng nhằm xây dựng một chuỗi sản xuất liên kết chặt chẽ.

- Với mọi lao động, những quyền lợi tối thiểu được cung cấp đầy đủ để đảm bảo cho cuộc sống, đặc biệt là với các lao động phổ thông tại các vùng miền:
 - Ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế khi trở thành nhân viên chính thức.
 - Trả lương theo đúng hợp đồng lao động, duy trì thỏa đáng các khoản thưởng và phụ cấp ngoài lương để động viên mọi người lao động như phụ cấp đi lại, ăn trưa, chuyên cần, bảo hộ lao động...
 - Cung cấp các chương trình bảo hiểm sức khỏe nâng cao, kiểm tra sức khỏe định kỳ, có chính sách phù hợp với lao động nữ, trợ cấp khi xảy ra tai nạn, bệnh tật, thai sản, ốm đau.
 - Đảm bảo thời gian làm việc, làm thêm, chế độ nghỉ ngơi tuân thủ quy định luật pháp.
 - Đảm bảo an toàn lao động: Trang bị bảo hộ lao động, cung cấp điều kiện làm việc an toàn và đào tạo định kỳ cho người lao động.
 - Ủng hộ việc thành lập và duy trì các hội, nhóm hợp pháp trong công ty. Duy trì các phúc lợi xã hội cho người lao động như tổ chức sinh hoạt tập thể, nghỉ mát hàng năm, tặng quà ngày lễ, sinh nhật, cưới hoặc khi có việc hiếu – hỷ...
- Với nguồn lao động chủ chốt và tiềm năng, Tập đoàn PAN có chính sách đặc biệt để gắn bó, thu hút để kêu gọi sự cống hiến, phát triển trở thành đội ngũ lãnh đạo kế cận. Đây sẽ là động lực phát triển trong tương lai của Tập đoàn, do đó việc đầu tư được lãnh đạo chú trọng đặc biệt, liên tục sàng lọc và tìm kiếm các nhân sự phù hợp. Những chế độ đãi ngộ hấp dẫn như phát hành ESOP, thưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh, thăng tiến vị trí công việc, đào tạo và ủy quyền triển khai các dự án quan trọng, chăm sóc sức khỏe... là những yếu tố để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Tập đoàn.



Lao động người dân tộc K'ho chiếm tỷ lệ lớn ở PAN-HULIC

- Với nguồn lao động trong chuỗi cung ứng, việc cam kết thu mua, đào tạo kỹ thuật, yêu cầu chủ lao động thực hiện các hành vi phù hợp luật pháp và thông lệ quốc tế để đảm bảo quyền lợi là những sự hỗ trợ thiết thực nhất cho những lao động này

Hợp tác để sản xuất hạt giống, tôm, cà phê, hạt điều... giúp người dân được bao tiêu, có thu nhập cao, ổn định hơn khi tự sản xuất nhỏ lẻ. Ngoài ra họ còn được trợ giúp kỹ thuật và đào tạo kiến thức để sản xuất hiệu quả, ví dụ như chuỗi Cà phê Shin – với cam kết thu mua cà phê nguyên liệu theo tiêu chuẩn cho người nông dân với giá cao hơn thị trường ~ 30% trong vòng 5 năm liền và đặt cọc trước. Đổi lại, chuỗi cung ứng được yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt những tiêu chuẩn trồng, chăm sóc và thu hái để cho ra sản phẩm cà phê đặc sản chất lượng cao.

Gắn liền lợi ích công ty với người lao động, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người dân địa phương là giải pháp của chúng tôi để có nguồn nhân lực tốt cho sản xuất.



Vùng sản xuất ngô giống của Vinaseed tại xã Định Tường, Yên Định, Thanh Hóa

Cán bộ Lafooco hướng dẫn người dân trồng sản phẩm điều theo tiêu chuẩn hữu cơ



3.2 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp là lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu của mọi công ty, nhiều biện pháp được phối hợp để đảm bảo vấn đề sức khỏe và an toàn tối đa cho người lao động. An toàn là một trong những trách nhiệm lớn nhất của Tập đoàn PAN với người lao động, và cũng là yếu tố then chốt để ổn định sản xuất. Việc đảm bảo an toàn - sức khỏe nghề nghiệp được xác định nằm trong các hoạt động sau:

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị và cải tiến quy trình; Trang bị bảo hộ lao động, công cụ làm việc an toàn theo đặc thù công việc và vị trí làm việc
- Kiểm tra, bảo trì và kiểm định các thiết bị có yêu cầu an toàn nghiêm ngặt. Mọi thiết bị như nồi hơi, máy nén khí, xe nâng... đều có danh sách theo dõi và đảm bảo kiểm định đúng thời hạn, người sử dụng được đào tạo và cấp chứng chỉ.
- Khám sức khỏe hàng năm cho 100% lao động. Tất cả các nhà máy đều phải xác định các vị trí làm việc có nguy cơ cao để có biện pháp bảo vệ, chế độ bồi dưỡng chăm sóc sức khỏe tương ứng. Ngoài ra các công ty đều có chính sách mua bổ sung các gói bảo hiểm nâng cao để chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho người lao động.
- Đào tạo, nâng cao nhận thức và kỹ năng làm việc an toàn; Diễn tập các tình huống khẩn cấp. Công ty tổ chức tham gia đầy đủ các khóa đào tạo do cơ quan quản lý tổ chức và nhà thầu tổ chức nhằm nâng cao ý thức và kỹ năng cho người lao động.
- Mở rộng kiểm soát an toàn sức khỏe nghề nghiệp đến chuỗi cung ứng, nhà thầu. Ngay cả các nhà cung cấp cũng là những đối tượng được lưu ý. Các điều khoản đều được đưa vào hợp đồng và là tiêu chí khi làm việc với các nhà cung cấp.

- Áp dụng các tiêu chuẩn quản lý an toàn & sức khỏe nghề nghiệp: Tập đoàn PAN và công ty thành viên xây dựng hệ thống quản lý An toàn sức khỏe nghề nghiệp với các quy định về đánh giá rủi ro, quy định an toàn trong các tình huống có khả năng gây tai nạn.

✚ Làm việc trên cao

✚ Làm việc với hóa chất

✚ Làm việc với thiết bị cơ khí, nâng hạ và áp lực
✚ Làm việc tại nơi có bụi, ồn

✚ Tình huống khẩn cấp như cháy nổ, dịch bệnh, lũ lụt, bạo động...

✚ Làm việc tại nơi có khả năng đuối nước

✚ Làm việc với thiết bị điện

✚ Làm việc tại nơi trơn trượt

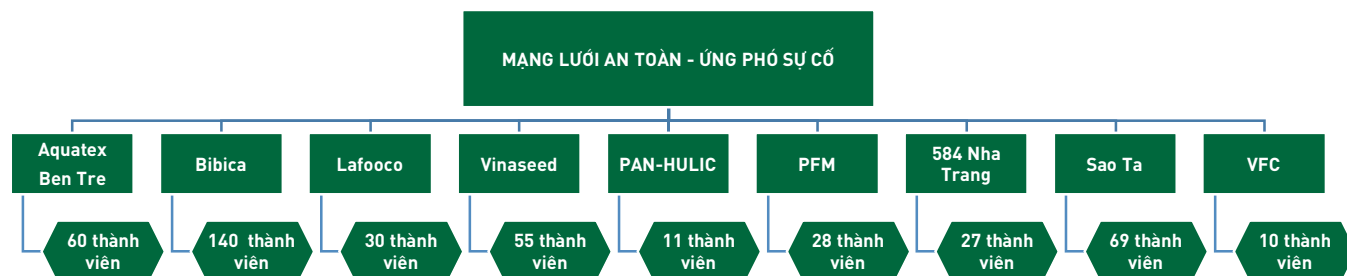


Một trong những hoạt động thường xuyên được duy trì nhằm đảm bảo việc tuân thủ và thực hiện tốt các yêu cầu môi trường – xã hội là các chương trình đánh giá thường niên. Các công ty thành viên sẽ đón tiếp các chuyên gia đánh giá của Tập đoàn PAN với vai trò công ty mẹ, của các nhà đầu tư, của khách hàng, của tổ chức chứng nhận...



BAN AN TOÀN – ỨNG PHÓ SỰ CỐ

Trước những rủi ro về cháy nổ, lụt bão, ngộ độc thực phẩm, tràn đổ hóa chất, dịch bệnh, mỗi công ty đều thành lập ban ứng phó với tình huống khẩn cấp. Mạng lưới thành viên và tổ chức của Ban an toàn - ứng phó sự cố của Tập đoàn PAN tại các nhà máy được giao nhiệm vụ cụ thể, được đào tạo kỹ cả về kiến thức, thực hành và được phân công đều trong các ca làm việc để luôn sẵn sàng trong mọi tình huống.





Diễn tập sơ cứu và phòng cháy chữa cháy là những hoạt động được thực hiện thường xuyên ở các nhà máy

Đánh giá môi trường xã hội thường niên – chương trình giám sát tuân thủ của Tập đoàn PAN tại các công ty thành viên.

Trong những năm qua, Tập đoàn PAN duy trì cơ chế đánh giá thường niên Môi trường xã hội. Đây là hoạt động nội bộ quan trọng được Tập đoàn PAN khởi xướng và áp dụng nhằm đảm bảo sự tuân thủ và cải tiến từng bước các vấn đề môi trường, xã hội trong Tập đoàn.

Các cán bộ chuyên trách của Tập đoàn PAN sẽ định kỳ tới từng công ty thành viên, từng nhà máy, trại nuôi để đánh giá việc thực hành và tuân thủ luật pháp, Bộ nguyên tắc hành động của PAN và các tiêu chuẩn khác mà công ty cam kết.

<https://thepangroup.vn/tap-doan-pan-thuc-hien-chuong-trinh-danh-gia-moi-truong-xa-hoi-thuong-nien-2019-2627.htm>

3.3 Đào tạo

Đào tạo là một trong những hoạt động được duy trì nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng người lao động. Với Tập đoàn PAN, người lao động là một nguồn lực quan trọng để ổn định sản xuất, bởi vậy việc đào tạo là rất cần thiết nhằm gia tăng chất lượng và hiệu quả công việc, đồng thời giữ chân người lao động với công việc và thu nhập tốt hơn.

Đào tạo không chỉ thực hiện đối với người lao động trong Tập đoàn, mà còn được mở rộng tới chuỗi cung ứng bởi đây cũng là một phần quan trọng của chuỗi giá trị. Với tham vọng hoàn thiện và nâng

cao chuỗi giá trị hoàn chỉnh, việc đào tạo được xem xét thực hiện tới đầy đủ cho các đối tượng cần thiết.

❖ Đào tạo nội bộ

- Đào tạo hội nhập và phổ biến quy định, chính sách của công ty: Áp dụng để tuyên truyền chính sách và quy định của công ty, của nhà nước, giúp người lao động nắm được quyền lợi và trách nhiệm khi làm việc.
- Đào tạo bắt buộc theo yêu cầu luật pháp: Đào tạo sử dụng, vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (lò hơi, xe nâng...); Đào tạo, diễn tập PCCC; Đào tạo an toàn vệ sinh lao động; Tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm (với doanh nghiệp sản xuất thực phẩm);



- Đào tạo kỹ thuật cho các đối tượng như nhân viên, nhà thầu, nông dân hợp tác sản xuất... Đây là những đối tượng trực tiếp tạo ra sản phẩm, cần được đào tạo và tái đào tạo thường xuyên để đảm bảo kỹ năng và kiến thức cho công việc.
- Đào tạo nâng cao nhận thức người lao động về môi trường, xã hội: Bảo vệ môi trường, trách nhiệm xã hội, đóng góp cộng đồng; Đào tạo áp dụng các tiêu chuẩn môi trường, xã hội quốc tế như các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm BRC, ISO22000, FSSC, HACCP, các tiêu chuẩn môi trường – xã hội như Global GAP, ASC, BSCI, SEDEX, ... Đây là những thông lệ còn khá mới mẻ ở Việt Nam mà Tập đoàn PAN cùng các công ty đã áp dụng trong nhiều năm. Do đó việc đào tạo mới và nhắc lại cần duy trì để liên tục nâng cao nhận thức, ngày càng đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực về trách nhiệm xã hội doanh nghiệp.

Trong năm 2019, Tập đoàn PAN tiếp tục tổ chức khóa đào tạo bởi Dale Carnegie thực hiện với chủ đề "Kỹ năng quản lý hiệu quả". Đây là khóa đào tạo cao cấp cho nhân sự chủ chốt của các công ty thành viên tiếp theo nội dung đào tạo đã bắt đầu từ năm 2018, đồng thời cũng là cơ hội chia sẻ kinh nghiệm và giao lưu, tăng cường phối hợp giữa các nhân sự cao cấp ở các công ty.



❖ Đào tạo chuỗi cung ứng

Đối với chuỗi cung ứng – một thành phần trong quá trình sản xuất - hàng năm các công ty thành viên thực hiện đào tạo, tập huấn cho hàng vạn nông dân quy trình sản xuất, chuyển giao các tiến bộ khoa học để hình thành các làng nghề sản xuất giống, vùng nguyên liệu thủy sản. Các cán bộ kỹ thuật tại từng vùng là yếu tố quan trọng để sản phẩm đạt chất lượng cao, an toàn phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.



Công ty Lafaoco cũng hợp tác với nông dân để xây dựng vùng nguyên liệu hữu cơ tại xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, Bình Phước, trong đó khâu đào tạo người nông dân là một trong những yếu tố quan trọng để tiếp tục chiến lược phát triển các sản phẩm giá trị gia tăng của công ty, đồng thời để người dân ở đây tiếp cận với kiến thức hiện đại và cuộc sống đầy đủ hơn.



Đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Vinaseed luôn có mặt tại các vùng sản xuất để sát cánh cùng với bà con nông dân trên từng mảnh ruộng.

Vùng nuôi bên ngoài của Sao Ta hiện tại có diện tích khoảng 3932 ha với khoảng 1132 hộ dân liên kết, phần lớn ở 2 tỉnh Sóc Trăng và Cà Mau. Để đảm bảo tôm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, công ty đã bố trí mạng lưới cán bộ kỹ thuật đào tạo, hướng dẫn thường xuyên về kỹ thuật nuôi tôm an toàn.

3.4 Lao động và bình đẳng

Tuân thủ cam kết với các bên, cũng như nghiêm túc thực hiện những chính sách Tập đoàn đã đề ra, vấn đề lao động và bình đẳng ở PAN cũng như công ty thành viên được thực hiện trên những nguyên tắc nhất quán và xuyên suốt.

Bình đẳng về giới: Đối với cả vị trí, công việc hoặc thù lao

Không phân biệt đối xử dựa trên quê quán, chủng tộc, quan điểm tôn giáo, giới tính...

Tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức, lao động tù nhân... Việc này được mở rộng đến cả các nhà cung cấp với những cam kết rõ ràng và biện pháp giám sát phù hợp.

Tập đoàn PAN và công ty thành viên có tổng số nhân viên là 8971, trong đó lao động phổ thông, lao động ở nông thôn, lao động nữ chiếm tỷ lệ đáng kể. Một số vùng đặc thù còn có lao động là người dân tộc thiểu số như K'ho, Khơ Me ... Đây được xem là những đối tượng yếu thế, dễ bị ảnh hưởng. Để giải quyết vấn đề này, công ty duy trì chính sách công bằng đối với mọi lao động trong công ty, thậm chí còn có những ưu tiên, hỗ trợ trong từng trường hợp cụ thể. Ví dụ như tạo điều kiện cho nghỉ lễ theo phong tục mỗi dân tộc, bố trí xe đưa đón đến nơi làm việc...

Tất cả lao động ở Tập đoàn PAN đều được đảm bảo thu nhập, việc làm, chế độ bảo hiểm theo quy định nhà nước cùng với chính sách đãi ngộ nhằm khuyến khích, tìm kiếm những nhân sự có tiềm năng.

Trong năm 2019, tổ chức Công đoàn của PAN và công ty thành viên tiếp tục đóng vai trò chăm lo cho đời sống tinh thần, đóng góp vật chất để người lao động được động viên và yên tâm làm việc. Bên cạnh việc tham gia cùng ban lãnh đạo tổ chức các chương trình sinh hoạt tập thể, các hoạt động nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ nhân viên, Công đoàn còn tổ chức thăm hỏi cán bộ nhân viên trong các dịp cưới hỏi, hoặc ốm đau, thai sản. Đây là những hoạt động thiết thực và có ý nghĩa với người lao động.



Một trong những sáng kiến ở Aquatex Bến Tre là đài phát thanh nội bộ, kênh thông tin thân thiện của Aquatex Bến Tre giúp kết nối hiệu quả với người lao động. Theo khảo sát thực tế tới 122 lao động năm 2018, 99% người lao động thích chương trình này, 100% đánh giá nội dung và lịch phát là hợp lý. Đài phát thanh cũng giúp giảm thời gian họp hành, tăng hiệu quả tuyên truyền nâng cao nhận thức trong khi việc vận hành lại đơn giản với 1 nhân viên kiêm nhiệm và thiết bị đơn giản.

Bình đẳng nam nữ cũng được khuyến khích tại Tập đoàn PAN, khi mà mọi lao động đều có quyền lợi như nhau mà không phân biệt nam nữ. Tổng giám đốc và 3 trên 9 thành viên Hội đồng quản trị của PAN được bầu lên là nữ. Tỷ lệ phụ nữ nắm các vị trí điều hành cấp cao trong Tập đoàn từ vị trí phó tổng giám đốc trở lên là 22%. Lao động nữ thậm chí được ưu tiên làm việc tại các vị trí phù hợp với sức khỏe, tâm lý và thể chất, và được đảm bảo đầy đủ chế độ thai sản, nuôi con và các điều kiện sinh hoạt đặc thù khác ví dụ như vị trí làm việc, thời gian làm việc, chế độ nghỉ ngơi, thai sản và các hỗ trợ khác.



Những lãnh đạo nữ tiêu biểu của Tập đoàn PAN

Chú thích

1. Bà Nguyễn Thị Trà My – Tổng giám đốc kiêm PCT Hội đồng quản trị - Tập đoàn PAN
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Minh – Phó tổng giám đốc công ty 584 Nha Trang
3. Bà Trần Kim Liên – Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Tập đoàn Vinaseed được Fobres vinh danh là 1 trong 50 phụ nữ có ảnh hưởng lớn nhất Việt Nam (Tháng 3/2019)
4. Bà Trần Thị Tuyết – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty khử trùng Việt Nam
5. Bà Huỳnh Thị Ngọc Mỹ – Phó tổng giám đốc công ty Lafooco
6. Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh – Phó tổng giám đốc công ty cổ phần PAN FOOD. Bà Linh là một trong 30 gương mặt thuộc top 30 Under 30 năm 2020 do tạp chí Forbes công bố

Lao động trẻ em và lao động cưỡng bức là vấn đề hoàn toàn bị cấm ở Tập đoàn PAN và công ty thành viên. Đối với Tập đoàn PAN, rủi ro này hầu như không có khả năng vi phạm bao gồm trong cả chuỗi cung ứng nhờ đặc thù lĩnh vực hoạt động, cũng như công ty cũng có hệ thống giám sát thường xuyên.

Một số vị trí trong điều kiện cho phép còn chấp nhận cả lao động khuyết tật, giúp những đối tượng này có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

Với truyền thống tốt đẹp của những doanh nghiệp đã từng thuộc nhà nước, các công ty có đầy đủ các tổ chức như Công đoàn, Đảng bộ, Đoàn thanh niên, hội phụ nữ... và đó chính là cơ sở để người lao động mọi tầng lớp được chăm lo đầy đủ.

3.5 Quyền con người và cộng đồng địa phương

❖ **Đảm bảo quyền con người**

Đảm bảo quyền con người được Tập đoàn PAN đánh giá là điều kiện quan trọng để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận định này được thể hiện rõ ngay trong tầm nhìn, sứ mệnh và triết lý nền tảng của tập đoàn PAN khi hướng tới đem lại lợi ích cho người lao động, người nông dân. Tập đoàn PAN hướng tới không chỉ đáp ứng những yêu cầu luật pháp về quyền con người mà còn phải đáp ứng ở mức cao hơn, phù hợp các thông lệ quốc tế.



Công ty Lifaoco đã xây mới và mua sắm nhiều thiết bị nhà ăn cho quy mô cho 200 lao động, giúp người lao động có thêm điều kiện sinh hoạt thuận lợi.

Công ty Fimex đã xây dựng và duy trì được 40 phòng ở với đầy đủ cơ sở vật chất, vật dụng thiết yếu để đảm bảo cuộc sống cho những lao động có nhu cầu; 6 canteen hoạt động từ 5h sáng đến 12h đêm; Một khu chợ ngay trong khuôn viên công ty nhằm phục vụ nhu cầu mua sắm nội bộ do công ty nắm xa chợ - bán với giá ưu đãi; Ngoài ra còn có phòng đọc sách, phòng karaoke, lắp đặt trò chơi điện tử, có 2 sân cầu lông, 1 sân bóng đá, 3 bàn bóng bàn... để phục vụ nhu cầu thể thao, giải trí cho người lao động. Đây là một điều kiện làm việc khá lý tưởng ở một tỉnh xa và còn nhiều khó khăn như Sóc Trăng.



Chị Trần Thị Yến Trang, làm việc ở Lafooco từ năm 1992 ở tổ phân loại cho biết: Những thay đổi gần đây của công ty để giúp chúng tôi có điều kiện làm việc sạch sẽ, mát mẻ hơn, có một bữa trưa ngon miệng, duy trì lương, thưởng, bảo hiểm... đầy đủ và đúng hạn. Anh chị em công nhân ai cũng vui và thêm gắn bó với công ty hơn.

Khe Sanh, một trong các vùng trồng nguyên liệu cho sản phẩm cà phê đặc sản của Shin, nơi sinh sống của dân tộc Vân Kiều. Sự xuất hiện của Shin cà phê cách đây 5 năm đã giúp họ có nguồn thu nhập cao và ổn định hơn nhờ cây cà phê mà trước đây luôn là sự bấp bênh, thiếu thốn.



❖ **Đối thoại với các bên**

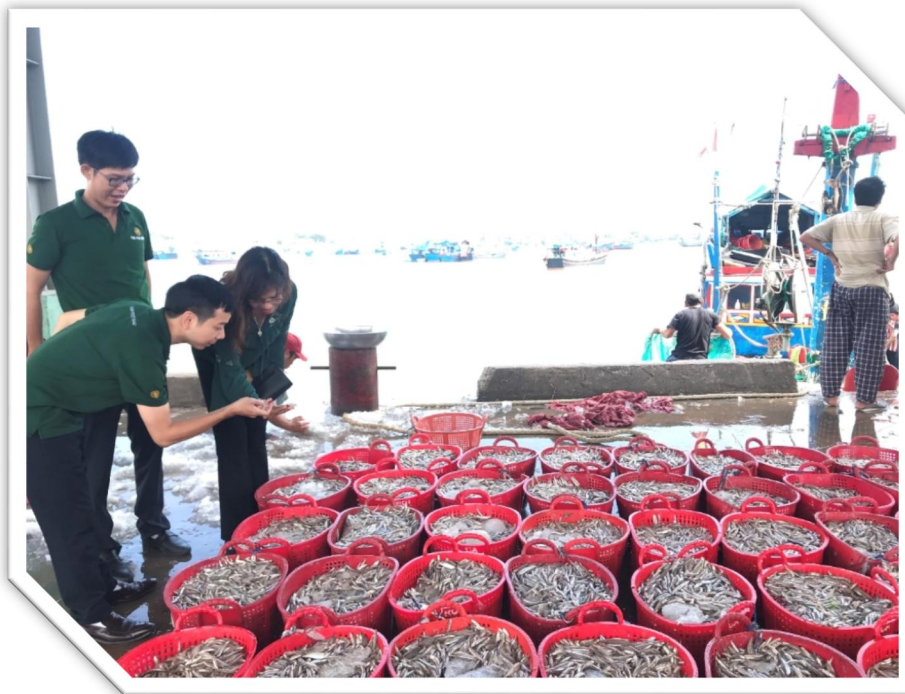
Cam kết thực hiện trách nhiệm với môi trường và cộng đồng, Tập đoàn PAN và các công ty thành viên đã và đang duy trì áp dụng cơ chế đối thoại với các bên để đảm bảo tiếp nhận và giải quyết thỏa đáng những ý kiến phản hồi.

Trong nội bộ, việc đối thoại được thực hiện nghiêm túc thông qua các buổi họp Hội nghị người lao động, họp công đoàn, họp với Ban quản lý khu công nghiệp. Mọi ý kiến đều được tự do đề xuất và được ban giám đốc xem xét phê duyệt. Đây là mong muốn của Ban lãnh đạo để mỗi người lao động có được điều kiện việc tốt nhất trong khả năng, qua đó gắn bó và cống hiến cho công ty.

Với cộng đồng dân cư xung quanh, công ty thực hiện việc đối thoại thông qua chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý để có được những thông tin đầy đủ, chính xác. Thực tế hầu hết các nhà

máy đều nằm trong khu công nghiệp, và hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp thực phẩm nên tác động của hoạt động sản xuất tới cộng đồng là không đáng kể, đặc biệt là khi công ty đã đầu tư các công trình bảo vệ môi trường và an ninh, an toàn cho mọi hoạt động sản xuất. Bởi vậy trong những năm qua, quan hệ của công ty với cộng đồng xung quanh luôn được duy trì hài hòa và hữu nghị, công ty cũng luôn nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình, tạo điều kiện của chính quyền khi cần. Trong nhiều năm qua đều không ghi nhận những sự cố nào ảnh hưởng đến cộng đồng.

Tuy vậy, kênh liên lạc qua email, điện thoại và các buổi làm việc tham vấn trực tiếp luôn được duy trì để tạo điều kiện phối hợp, giải quyết những vấn đề phát sinh.



Tập đoàn PAN kiểm tra việc đánh bắt cá cơm tại cảng nguyên liệu ở 584 Nha Trang. Mọi biện pháp đánh bắt tận diệt, ảnh hưởng tiêu cực đến nguồn thủy sản chung người dân bản địa đều không được chấp nhận.



Hội nghị người lao động của các công ty được tổ chức đều đặn hàng năm nhằm đối thoại giữa ban lãnh đạo và người lao động



❖ Các chương trình cộng đồng – từ thiện

Hoạt động từ thiện cộng đồng là một trong những hoạt động thường niên và luôn nằm trong kế hoạch của các công ty trong Tập đoàn. Đây cũng là hoạt động truyền thống của các công ty trong nhiều năm, được thực hiện trên phạm vi rộng và toàn lãnh thổ Việt Nam. Mục tiêu cao nhất của các chương trình là lan tỏa hiệu ứng tới cộng đồng, đào tạo và nâng cao ý thức chứ không chỉ dừng lại sự cứu trợ trong tình huống khẩn cấp.



Ngày 30/11/2019, Tập đoàn PAN phối hợp cùng nhóm thiện nguyện Cô Sơn tổ chức chương trình cộng đồng lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại xã Nhôn Mai, huyện Tương Dương, Nghệ An. Đây là một trong những xã miền núi xa xôi nhất của tỉnh Nghệ An còn chưa có điện lưới quốc gia. Do đó, chương trình được thực hiện nhằm hỗ trợ người dân nơi đây có được nguồn điện ổn định để thuận tiện hơn trong sinh hoạt, đồng thời nâng cao dân trí và điều kiện tiếp cận thông tin.



Tập đoàn PAN cũng tài trợ 1 tỷ đồng cho ngư dân mua thiết bị ghi nhật ký khai thác thủy sản điện tử. Thiết bị ghi nhật ký khai thác thủy sản điện tử góp phần hỗ trợ truy xuất nguồn gốc thủy sản, đảm bảo sinh kế cho người dân và xóa án phạt của EC đối với ngành đánh bắt thủy sản của chúng ta. Sự hỗ trợ này đồng thời bảo vệ ngư dân khi đang khai thác hợp pháp ở vùng biển Việt Nam, giúp họ an tâm bám biển, góp phần bảo vệ, khẳng định chủ quyền vùng biển quốc gia.

Chiếc thẻ vàng của ngành đánh bắt thủy sản Việt Nam

Khai thác thủy sản là một trong những hoạt động kinh tế mũi nhọn quan trọng, mang lại nhiều giá trị, đặc biệt là xuất khẩu. Tuy nhiên, hiện nay Việt Nam đang bị Ủy ban châu Âu (EC) phạt thẻ vàng do tình trạng khai thác bất hợp pháp, không tuân thủ các quy định quốc tế. Để tiếp tục xuất khẩu tại thị trường EU và nhiều quốc gia khác trên thế giới, Việt Nam cần nhanh chóng khắc phục tình trạng này nhằm xóa án phạt nếu không muốn bị cấm xuất khẩu.

Cụ thể, Ủy Ban Châu Âu (EC) yêu cầu các sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam phải tuân theo các quy định của EC. Trong đó, yêu cầu tàu cá khi khai thác phải có nhật ký khai thác thủy sản ghi rõ tọa độ khai thác, để đáp ứng yêu cầu của EC. Đánh giá được tầm quan trọng của vấn đề này, Tập đoàn PAN đã tham gia đóng góp để ngư dân có thêm động lực bám biển và phát triển kinh tế.



Ngày 30/11/2019: Thông qua Chương trình "Kết chặt tay, dựng đời mới" diễn ra tại Thừa Thiên Huế Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam trao tặng 125 căn nhà cho người dân tỉnh Thừa Thiên - Huế trị giá 5 tỷ đồng. Tháng 12/2019, công ty cũng tổ chức trao 50 suất học bổng cho các cháu học sinh nghèo học giỏi tại tỉnh Đồng Tháp với số tiền hỗ trợ 5 triệu đồng/cháu/năm cho đến khi các cháu học hết THPT.

Công ty Lafooco hỗ trợ phát triển vùng trồng điều nguyên liệu tại Bình Phước thông qua tặng phân bón hữu cơ, đào tạo quy trình trồng trọt và thu mua sản phẩm.

Công ty cổ phần khử trùng Việt Nam tặng quà 2.000 phần quà trị giá cho nông dân nghèo ở tỉnh Đồng Tháp, 12.000 phần quà cho chi nhánh tại các tỉnh thành, phố: An Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng, Hậu Giang, Tp.Hồ Chí Minh, Bình Phước, Đak Lak và Đà Nẵng trong chương trình chương trình "Vui xuân cùng VFC – Năm 2020". Theo đó, sẽ có tổng cộng 14.000 phần quà trị giá khoảng gần 3 tỷ đồng được trao cho bà con nghèo.

Bibica là công ty có phong trào đóng góp và thiện nguyện sôi nổi, với phạm vi hoạt động được duy trì trên tất cả các tỉnh thành của Việt Nam

Tổng giá trị các chương trình từ thiện cộng đồng mà Tập đoàn đóng góp trực tiếp trong năm 2019 là 14,072 tỷ đồng.

3.6 Trách nhiệm sản phẩm

Với sứ mệnh "Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, nguồn gốc uy tín trong chuỗi giá trị hoàn chỉnh", sản phẩm của tập đoàn PAN và công ty thành viên được sản xuất trong điều kiện được kiểm soát chặt chẽ về công nghệ, đảm bảo an toàn thực phẩm, cung cấp dinh dưỡng nâng cao sức khỏe con người. Chúng tôi nhận thức rõ trách nhiệm hàng đầu của nhà sản xuất với sản phẩm là sự an toàn, sức khỏe người tiêu dùng.

Bên cạnh đó, Tập đoàn PAN còn tự nhận thức trách nhiệm cung cấp thông tin sản phẩm một cách đầy đủ và minh bạch, một mức chi phí phù hợp cho sản phẩm, dịch vụ cung cấp và góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

❖ Chất lượng và an toàn thực phẩm

- *Đảm bảo nguồn nguyên liệu*

Với Aquatex Bến Tre, nhiều năm nay năng lực tự nuôi cá tra đã cung cấp được 100% nguyên liệu cho sản xuất cho sản xuất, đồng thời đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc của khách hàng. Quy trình nuôi, thu hoạch, chế biến cũng liên tục được cải tiến qua từng năm, áp dụng các biện pháp nuôi an toàn và hiệu quả như tuần hoàn tái sử dụng nước nuôi, công nghệ nuôi Biofloc, sử dụng thảo dược trị bệnh, dùng vi sinh hỗ trợ cá sinh trưởng, cơ giới hóa trong sản xuất... giúp chất lượng và mẫu mã sản phẩm đều được nâng cao.

Phương pháp thu hoạch cá tra bằng hệ thống máng dẫn từ ao lên tàu, và từ tàu vào nhà máy chế biến đang được áp dụng 100% cho các ao. Phương pháp này giúp cá ít bị stress khi vận chuyển, giảm xây xát và ảnh hưởng xấu đến chất lượng sản phẩm, đồng thời tiết kiệm tới 180 công lao động/ tháng (lao động nặng nhọc).

Ao nuôi Tân Nam – thế mạnh chiến lược để Sao Ta nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất

Trại nuôi tôm Tân Nam ở xã Vĩnh Tân, thị xã Vĩnh Châu gần biển. Từ hoạt động nuôi thử nghiệm trên 5ha với kinh nghiệm nuôi tôm học hỏi từ Malaysia, Trung Quốc, Thái Lan, hiện trại nuôi tôm Tân Nam đã có diện tích lên tới 280 ha và có hiệu quả nuôi tôm rất cao giúp công ty tăng cường tự chủ nguồn tôm nguyên liệu, đảm bảo năng suất và chất lượng nuôi tốt nhất. Cùng với năng lực chế biến sâu, Sao Ta dự kiến sẽ có sự tăng trưởng nhanh và ổn định trong giai đoạn sắp tới bất chấp những khó khăn chung của ngành.

Đối mặt với dịch bệnh và môi trường không thuận lợi, trại nuôi Tân Nam đã phát huy được trình độ kỹ thuật cao trong nuôi tôm, có kết quả nuôi ấn tượng với sản lượng thu hoạch tăng 71% so với cùng kỳ. Năm 2019 dịch bệnh vi bào tử trùng (EHP) và bệnh phân trắng bùng phát trên cả 3 vùng nuôi tôm lớn của thế giới ở các nước ASEAN, Trung Mỹ và Ấn Độ. Bệnh EHP hiện gần như bất trị, dịch bệnh đã gây thiệt hại nhiều diện tích ao nuôi tôm và do không điều trị dứt đã chuyển sang nhiễm nặng hơn khiến người nuôi tôm khốn đốn. Đây là nguyên do khiến cho không ít hộ nuôi tôm ĐBSCL lo ngại rủi ro, không dám thả nuôi tôm vụ 2.

Trại tôm Tân Nam áp dụng các giải pháp ngăn ngừa lây lan dịch bệnh bằng cách giăng lưới chống chim cho toàn bộ ao lắng, kênh dẫn nước, ao trữ nước thải, kênh thải, tốn thêm chi phí gần 400 triệu đồng nhưng hiệu quả. Nhờ có lưới ngăn chim, kiểm nghiệm các ao xa nhất thường bị dịch bệnh (do ban đêm cò, vạc thường bay đến bắt tôm) kết quả đã giảm thiểu đáng kể. Trong số một vài ao tôm bị nhiễm virus đốm trắng, xử lý bằng chlorine tiêu hủy và dùng vôi khử trùng quanh ao. Biện pháp này tuy thiệt hại một vài ao, nhưng ngay từ đầu ngăn chặn mầm bệnh lây lan sang nhiều ao khác. Mặt khác, biện pháp an toàn sinh học được áp dụng triệt để trong hệ thống ao nuôi. Công nhân nuôi tôm chỉ được đi lại trong khu vực ao nuôi của mình phụ trách, nhất là hạn chế tối đa ra vào trại trong giai đoạn tôm 30 - 45 ngày tuổi được xem là nhạy cảm

- *Kiểm soát quá trình chế biến*

Bên cạnh chất lượng nguyên liệu, quá trình chế biến cũng là yếu tố quyết định đến chất lượng. Tất cả các nhà máy của Tập đoàn PAN đều ứng dụng công nghệ hiện đại, áp dụng các tiêu chuẩn quản lý quốc tế như FSSC22000, ISO22000, BRC, IFS... đồng thời cũng đạt các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường, an toàn sức khỏe như ASC, BAP, Global GAP, ISO14000, SMECTA...

Không chỉ chế biến thô để duy trì công suất, các nhà máy đều có 1 tỷ lệ lớn là hàng chế biến sâu có giá trị cao. Những sản phẩm này đã vượt qua những tiêu chuẩn khắt khe của khách hàng để thâm nhập vào thị trường khó tính như Châu Âu, Mỹ, Nhật...

Đánh giá tiêu chuẩn hữu cơ tại nhà máy của Lafooco



Nhà máy Bibica Miền Tây đã hoàn thành giai đoạn 1 và đi vào hoạt động, tổng mức đầu tư 1000 tỷ đồng.



Bánh cracker Lurich của Bibica cung cấp 1 bữa phụ ít calo và chất béo, cung cấp năng lượng cho cơ thể trong thời gian giãn cách giữa các bữa ăn chính. Sản phẩm được tính toán kỹ cho một chế độ ăn khoa học, có lợi cho sức khỏe. Đây là dòng sản phẩm mới ra mắt của Bibica được sản xuất trên dây chuyền hiện đại tại nhà máy miền Tây mới khánh thành.

Lafooco hiện nay tập trung gia tăng tỷ trọng hàng chế biến sâu và giảm bớt quy mô hàng thương mại sản xuất thô, đồng thời mở rộng một số chủng loại mặt hàng bên cạnh hạt điều – những sản phẩm mà công ty có lợi thế như: Óc chó, macca, hạnh nhân, hạt dẻ..., mở rộng lắp đặt dây chuyền sản xuất rau củ sấy với các đơn hàng có sẵn từ khách hàng quen thuộc...



Dây chuyền chuyền tự động mới được lắp đặt của Lafooco giúp kiểm soát thông số tự động, nâng cao mức độ an toàn thực phẩm.

Với sự đầu tư lớn về quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm, các công ty đã vượt qua được những yêu cầu khắt khe nhất của những thị trường khó tính như Mỹ, Châu Âu, Nhật để xuất khẩu các sản phẩm thực phẩm của Tập đoàn. Nhiều năm qua, sản phẩm nông sản thực phẩm của các công ty đã trở nên quen thuộc ở thị trường thế giới, trong các chuỗi siêu thị và tập đoàn nổi tiếng như Loblaws, Cosco, Tesco, Carrefour, Sysco, McDonald ...



Tại Lễ khởi động Năm Chủ tịch ASEAN 2020 diễn ra tại Trụ sở Văn Phòng Chính phủ, Tập đoàn PAN được chính thức chấp nhận trở thành nhà tài trợ đặc biệt cho các hội nghị và sự kiện trong năm chủ tịch ASEAN.

Đại diện cho các sản phẩm của Tập đoàn, Cà phê Shin được sử dụng làm quà tặng của Chính phủ Việt Nam gửi tới lãnh đạo các Quốc gia về dự những sự kiện năm ASEAN 2020. Đây là đặc sản đặc trưng của Việt Nam, được sản xuất theo chuỗi liên kết tại nhiều vùng miền khác nhau của đất nước, hương vị của mỗi loại cafe được gắn liền với các chỉ dẫn địa lý.

Bằng việc đưa nông sản đặc trưng của Việt Nam trở thành quà tặng dành cho các Nguyên thủ các quốc gia, đã cho thấy những nỗ lực của Tập đoàn PAN trong việc nâng tầm nông sản Việt, đưa nông sản Việt bước ra thế giới với vị thế cao nhất. Cùng với đó là thông điệp văn hóa, ngoại giao được truyền tải qua những sản vật mang đậm giá trị Việt, cũng góp phần quảng bá đất nước, con người Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

Câu chuyện cà phê Shin

Shin Cà phê là công ty con của Golden Beans – đơn vị được Tập đoàn PAN mua lại trong năm 2019 và đang sở hữu 80% vốn điều lệ. Shin Cà Phê đang kinh doanh mảng cà phê đặc sản với sự khác biệt lớn so với các sản phẩm cà phê Việt Nam hiện nay, được đánh giá là rất có tiềm năng trong việc mang lại giá trị gia tăng cao hơn. Cà phê đặc sản (coffee specialty) là loại cà phê được Hiệp hội Cà phê đặc sản của Mỹ (SCAA) chấm đạt từ 80 điểm trở lên theo thang điểm 100 với những điểm rất cụ thể. Đó là những loại cà phê được trồng tại những khu vực khác nhau với điều kiện địa lý và khí hậu đặc biệt, lý tưởng. Cà phê đặc sản khác biệt bởi những đặc tính và thành phần đặc biệt của đất mà cây cà phê được trồng, cho những hương vị khác nhau thú vị của sản phẩm như vị hoa quả, vị chocolate... Những vùng nguyên liệu này được Shin khai phá từ 2015 và hiện nay đã có sự hợp tác chặt chẽ với người nông dân bản địa với cam kết thu mua giá cao hơn thị trường 4000 – 10.000/kg, hướng dẫn kỹ thuật và những sự hỗ trợ khác về vật chất.

Vùng trồng nguyên liệu của Cà phê Shin

SƠN LA

KHE SANH

A LƯỚI

PLEIKU

ĐÀ LẠT

Quy trình thu hái thủ công, chọn lọc theo tiêu chuẩn từng hạt cà phê đủ tiêu chuẩn tạo nên hương vị chuẩn mực của cà phê Shin. Shin đã khai phá những vùng cà phê đặc sản ở Việt Nam như: Sơn La, Khe Sanh, (Quảng Trị), A Lưới (Thừa Thiên- Huế), Đà Lạt (Lâm Đồng), Pleiku (Gia Lai)...

Kỹ thuật rang xay, thử nếm và pha chế là những bí quyết để cho ra những ly cà phê Shin thượng hạng, được giới chuyên môn đánh giá ở tầm xuất sắc.

CEO Nguyễn Hữu Long là một trong 2 người Việt Nam đầu tiên được nhận chứng nhận quản lý chất lượng cà phê Q Grader của Mỹ. Với chứng nhận này, ông Long được xem là một chuyên gia quản lý chất lượng cà phê tầm cỡ quốc tế. Đồng thời, ông cũng là thành viên SCAJ, một tổ chức chuyên về cà phê ở Nhật Bản và được SCAJ cấp giấy chứng nhận "Coffee Meister", người được đào tạo chuyên sâu kiến thức cà phê.

❖ Truyền thông và tiếp thị sản phẩm

Không chỉ đảm bảo về chất lượng và độ an toàn cho sản phẩm, các sản phẩm còn được đảm bảo thông tin đến khách hàng đầy đủ, tránh mọi sự hiểu nhầm hoặc các rủi ro liên quan đến ngộ độc, dị ứng hay không dung nạp thực phẩm. Đây cũng là một trong những nguyên tắc được PAN nhất trí hành động và phù hợp với nhu cầu khách hàng, đặc biệt khách hàng nước ngoài. Theo đó trên nhãn bao bì, các thành phần sản phẩm đều được ghi rõ, đặc biệt là các thành phần chức năng bổ sung hoặc có khả năng gây dị ứng như đậu phộng, wasabi, hải sản, sữa, bột mỳ... Các thông tin về phương pháp sử dụng, đối tượng sử dụng, cách thức chế biến, bảo quản... đều được ghi rõ. Các chương trình quảng cáo và nhãn sản phẩm cũng tuân thủ quy định trong Luật quảng cáo và quy định về nhãn sản phẩm.

Việc thực hiện nghiêm túc các quy định về truyền thông, tiếp thị sản phẩm không chỉ nhằm tuân thủ luật pháp mà đây còn thể hiện cam kết của PAN và công ty thành viên về vấn đề minh bạch thông tin, kinh doanh có trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm cao nhất với vấn đề an toàn và sức khỏe cho khách hàng.

Tất cả các thông tin khác của khách hàng cũng được yêu cầu bảo mật trong Tập đoàn PAN, bao gồm các thông tin cá nhân, thông tin mua bán hàng hóa và các thông tin liên quan khác. Nội dung chi

tiết lộ trong trường hợp luật pháp quy định. Mọi giao dịch quan trọng đều được ký Thỏa thuận bảo mật thông tin và được xem xét bởi bộ phận Luật. Mặc dù với Tập đoàn PAN, bảo mật thông tin khách hàng không phải vấn đề nghiêm trọng do đặc thù lĩnh vực hoạt động, nhưng luôn được lãnh đạo quan tâm và thực hiện những biện pháp kiểm soát chặt chẽ.

4. Khó khăn

Bên cạnh thành tựu đã đạt được, vẫn còn đó những điểm mà chúng tôi chưa thực hiện được như kỳ vọng. Chúng tôi đã nghiêm túc nhìn nhận, đánh giá và lấy đó làm bài học kinh nghiệm, làm nền tảng cho sự cải tiến liên tục.

❖ Kinh tế:

Năm 2019, kế hoạch nâng tỷ lệ sở hữu tại CTCP Khử trùng Việt Nam lên trên 50% chưa được hoàn tất do điều kiện thị trường không thuận lợi, doanh thu VFC chưa được hợp nhất vào Tập đoàn. Do đó, doanh thu thuần hợp nhất và lợi nhuận trước thuế chỉ đạt lần lượt là 74,3% và 80,1% kế hoạch năm.

Ngoài ra, một số yếu tố thị trường khác cũng ảnh hưởng đến tình hình chung như tồn kho thủy sản ở các nước nhập khẩu cao khiến nhu cầu và giá xuất khẩu thấp; Giá hạt điều tiếp tục giảm; Nhiệt độ tăng, hạn hán, xâm nhập mặn liên tục xảy ra ảnh hưởng đến sản xuất nông sản... Mặc dù Tập đoàn đã có những giải pháp để ứng phó như cơ cấu lại thị trường xuất khẩu, nghiên cứu nâng cao hiệu quả nuôi, tập trung chế biến sâu nhằm gia tăng giá trị sản phẩm, hoàn thiện chuỗi cung ứng và phân phối để tăng hiệu quả nhưng không tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực. Điểm cộng là trong bối cảnh đó, Tập đoàn vẫn duy trì tốt thể mạnh cốt lõi, củng cố được nền tảng sản xuất và giữ vững vị thế vốn có trên thị trường làm bàn đạp trong giai đoạn tiếp theo.

❖ Môi trường

Một số dự án cải thiện môi trường chưa đạt tiến độ dự kiến: Dự án sản xuất phân compost của PAN-HULIC bị trì hoãn trong hơn một năm (từ cuối 2017) đến nay mới có thể khởi động lại do những thay đổi về cơ cấu sản phẩm ở PAN-HULIC; Công nghệ tuần hoàn nước trong nuôi thủy sản RAS chưa được áp dụng trên quy mô lớn, mới chỉ dừng lại ở trại nuôi cá giống với tỷ lệ áp dụng khoảng 20%.

Với hệ thống nông dân liên kết, mặc dù luôn có sự hỗ trợ và hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật nhưng việc thay đổi thói quen để canh tác an toàn, đeo bảo hộ lao động khi pha – phun thuốc, hoặc không vút vỏ bao bì bảo vệ thực vật trên đồng ruộng vẫn còn diễn ra. Việc này phản ánh những hoạt động nhắc nhở, khuyến cáo cho người nông dân cần được tiến hành hiệu quả hơn.

❖ Xã hội

Số lao động nghỉ việc hàng năm ở Tập đoàn chưa được cải thiện nhiều trong các năm qua. Lao động nghỉ việc chủ yếu là lao động phổ thông và nhân viên bán hàng. Ngoài lý do là các đối tượng này có nhiều lựa chọn công việc trên thị trường lao động và sự cạnh tranh lao động của các công ty khác. Một phần nguyên nhân do chính sách đãi ngộ và thu nhập trong ngắn hạn chưa đủ hấp dẫn vượt trội để giữ chân họ.

Trong vận hành, vẫn còn những hoạt động cần cải thiện như việc sàng lọc các tiêu chí môi trường – xã hội khi M&A; Vai trò của các điều phối viên Phát triển bền vững chưa thực hiện đủ nên chưa phát hiện ra các điểm còn thiếu sót; Điều kiện làm việc của công nhân đôi khi vẫn còn bất tiện như việc sử dụng lẫn nhà vệ sinh nam – nữ ở đồng ruộng để rửa chân tay (mặc dù đã bố trí riêng biệt); Việc nhắc nhở chưa nghiêm khắc và điều kiện bảo quản bảo hộ lao động chưa phù hợp cho người lao

động có thể dẫn đến nguy cơ thiếu khi sử dụng, hoặc cơ chế góp ý của người lao động tới cán bộ quản lý chưa thuận tiện để nhận và xử lý kịp thời các phản hồi (Theo chương trình đánh giá của IFC tại Tập đoàn PAN tháng 12/2019).

Ngoài ra, bộ nguyên tắc hành động của Tập đoàn PAN được xem xét và ban hành bản sửa đổi vào tháng 3/2019 để phù hợp với thực tế, nhưng việc hướng dẫn áp dụng và giám sát để có sự áp dụng nhất quán vẫn còn hạn chế. Việc áp dụng hiện nay vẫn còn có sự chênh lệch ở các công ty do đặc thù hoạt động và bối cảnh khác nhau.

Tuy không phải là các yêu cầu luật pháp, nhưng đây là các tiêu chí và cam kết mà Tập đoàn PAN hướng tới trong chiến lược phát triển bền vững, chia sẻ lợi ích với các bên liên quan. Bởi vậy, chúng tôi xem xét nghiêm túc các điểm chưa tốt để thực hiện các biện pháp cải tiến kết quả, ví dụ từng bước xây dựng "Chính sách mua hàng có trách nhiệm" (Responsible sourcing) để hỗ trợ chuỗi cung ứng tốt hơn; Cải tiến hệ thống quản lý, ban hành các quy định cụ thể và tăng cường vai trò của các điều phối viên PTBV để thực hiện tốt hơn các tiêu chuẩn môi trường - xã hội quốc tế; nỗ lực cải thiện điều kiện việc làm, thu nhập... để gia tăng lợi ích và gắn bó lâu dài của người lao động. Những việc này đã được triển khai liên tục trong giai đoạn vừa qua và sẽ được đánh giá kết quả để hoàn thiện hơn.



PHẦN 3: HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI

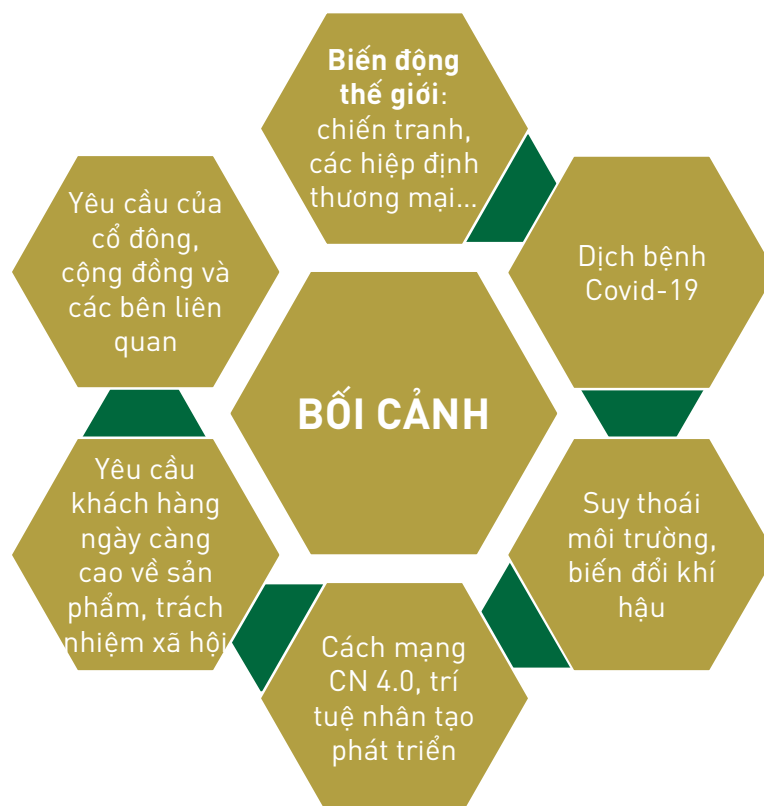
- I. Bối cảnh
- II. Mục tiêu 2020



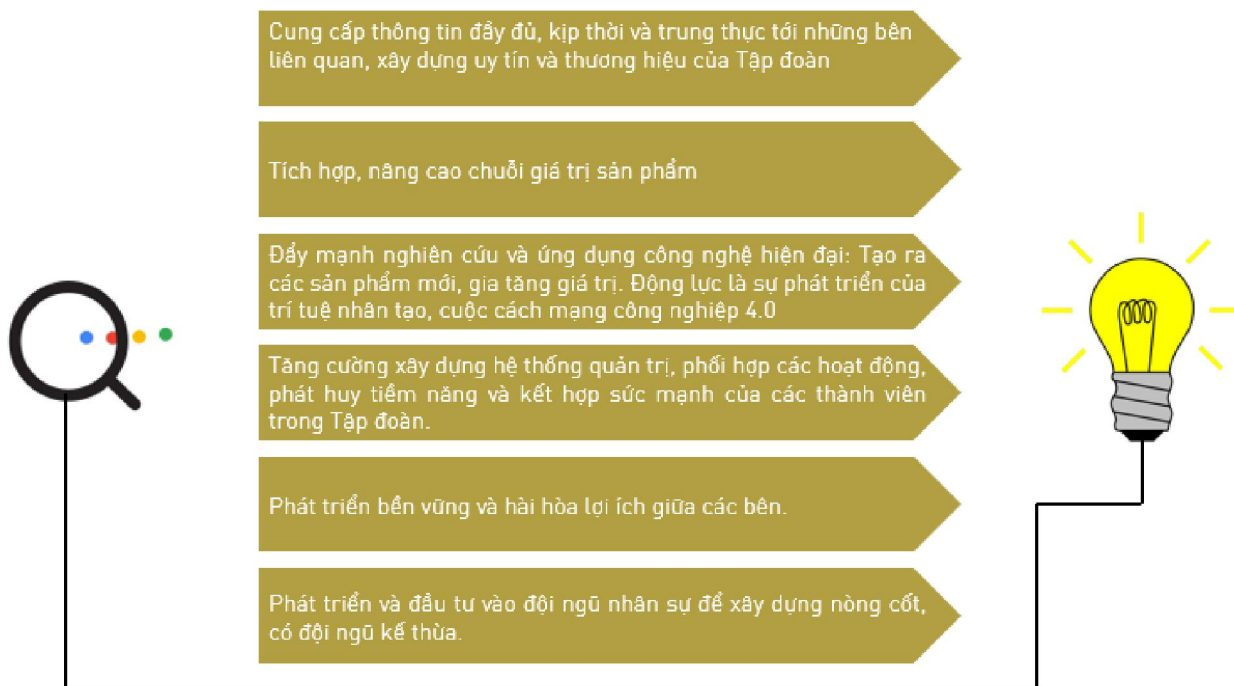
I. BỐI CẢNH

Thế giới tiếp tục vận động với những thay đổi ngày càng nhanh và mạnh mẽ. Các doanh nghiệp và tổ chức sẽ luôn phải dự báo và nắm bắt xu hướng, qua đó thích nghi theo những thay đổi. Trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm mà Tập đoàn PAN theo đuổi, chúng tôi cũng có những đánh giá thường xuyên các yếu tố để ứng phó kịp thời và điều chỉnh chiến lược, kế hoạch.

BỐI CẢNH THẾ GIỚI



NHÓM GIẢI PHÁP



Theo đuổi chiến lược PTBV là một thách thức trong ngắn hạn, nhưng cũng là cơ hội trong tương lai để Tập đoàn PAN có những bước tăng trưởng chắc chắn, xây dựng vị thế trên thị trường – như những gì đã đạt được trong những năm vừa qua

II. MỤC TIÊU

Với chiến lược phát triển bền vững, Tập đoàn PAN thiết lập những mục tiêu về kinh tế, tăng trưởng gắn liền với mục tiêu về môi trường – Xã hội trong ngắn hạn và dài hạn. Đây được xem là những nhiệm vụ không thể tách rời để Tập đoàn PAN khẳng định vị thế, nâng cao uy tín, gia tăng ảnh hưởng và góp phần nâng tầm ngành nông nghiệp và thực phẩm Việt Nam.

Các mục tiêu đồng thời gắn với Chỉ số phát triển bền vững Tập đoàn PAN để đánh giá hiệu quả của hoạt động và có kế hoạch cải tiến.

1. Mục tiêu về đầu tư, sản xuất, kinh doanh:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tiếp tục có tăng trưởng cốt lõi, hữu cơ so với kết quả đạt được năm 2019, đảm bảo Công ty tiếp tục phát triển đúng định hướng trở thành "Công ty hàng đầu khu vực đối với lĩnh vực Nông nghiệp và Thực phẩm, cung cấp các sản phẩm Nông nghiệp và Thực phẩm đóng gói an toàn, chất lượng cao và truy xuất nguồn gốc cho thị trường nội địa và trên thế giới".
- Đi kèm với kế hoạch kinh doanh 2020, HĐQT cũng sẽ tập trung vào các giải pháp thị trường nhằm dự phòng cho các rủi ro về biến đổi khí hậu, dự kiến còn tiếp diễn gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục chiến lược mua cổ phần chi phối trong các công ty có thế mạnh trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm nhằm tập trung cải thiện và mở rộng nền tảng Nông nghiệp, Thực phẩm. Đặc biệt chú trọng thực hiện các mục tiêu chưa hoàn thành trong năm 2019 do điều kiện thị trường chưa cho phép.

- Phát triển nền tảng phân phối mới thành lập PAN CG, hướng tới trở thành công ty hàng đầu chuyên về lĩnh vực phân phối thực phẩm tiêu dùng trên cơ sở tận dụng nền tảng sẵn có của Tập đoàn PAN và các công ty thành viên, các đối tác đầu tư chiến lược (NDH, SSI, IFC, TAEL, FMO,...). Cùng lúc đó, đẩy mạnh hoạt động R&D, nghiên cứu phát triển các sản phẩm có lợi nhuận cao; Tích cực mở rộng thị trường thông qua nâng cao hiệu quả hoạt động Marketing hiện đại.
- Tiếp tục hỗ trợ các công ty con trong xây dựng chiến lược, công tác quản trị và điều hành nhằm phát huy hết các tiềm năng và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Thực hiện triển khai cẩn trọng và hướng tới hiệu quả tối đa các dự án kinh doanh trong các lĩnh vực Nông nghiệp, Phân phối đã được phê duyệt.

2. Mục tiêu quản trị nội bộ:

- Năm 2020, HĐQT Tập đoàn PAN sẽ tiếp tục chú trọng xây dựng nguồn nhân lực mạnh mẽ cũng như bộ máy quản trị doanh nghiệp chặt chẽ để giữ vững vị thế hàng đầu và đạt được sự tăng trưởng bền vững.
- Hoàn thiện hóa và nâng cao chất lượng quản trị nội bộ Công ty như: đổi mới việc đánh giá kết quả công việc theo KPIs, chuẩn hóa các vị trí, chế độ lương thưởng phụ cấp cho cán bộ công nhân viên xứng đáng với công sức đóng góp. Chuẩn hóa biểu mẫu và quy trình ban hành văn bản nội bộ, tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh các quy chế tạo khuôn khổ và định chế nội bộ cho các hoạt động của Tập đoàn và các đơn vị thành viên, thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ở các cấp, các bộ phận.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro để giảm thiểu mọi ảnh hưởng tiêu cực về hiệu quả kinh doanh và phát triển bền vững của Tập đoàn. Đồng thời đẩy mạnh đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo và tiếp tục đào tạo nâng cao để song hành cùng yêu cầu của hoạt động kinh doanh.
- Tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật hiện hành cũng như các Điều lệ, Quy định nội bộ của PAN, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trên cơ sở ngăn ngừa xung đột lợi ích giữa Công ty với các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và người có liên quan, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

3. Mục tiêu Phát triển bền vững



- o Tập đoàn PAN tiếp tục củng cố và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó nhấn mạnh tiêu chí an toàn, chất lượng và truy xuất nguồn gốc để có giá trị gia tăng cao.
- o M&A và phát triển hữu cơ chuỗi cung ứng và sản xuất nông nghiệp – thực phẩm
- o Áp dụng công nghệ hiện đại, an toàn và thân thiện với môi trường, con người là giải pháp của chúng tôi để củng cố và phát triển những nền tảng sản xuất sẵn có. Việc ứng dụng được thực hiện trong tất cả các lĩnh vực từ nuôi trồng, chế biến đến sản xuất và phân phối.
- o Để tạo ra tác động mạnh mẽ và sâu rộng, Tập đoàn PAN đề cao sự **HỢP TÁC** với các bên, **LAN TỎA** những ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng thông qua các nhà cung cấp, khách hàng, nhân viên, đối tác và cả cộng đồng doanh nghiệp - xã hội.

- o Tiếp tục triển khai những dự án sản xuất theo hướng bền vững, thân thiện môi trường, đảm bảo an toàn và đem lại nhiều lợi ích cho cộng đồng bằng những biện pháp: Ứng dụng công nghệ cao, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển sản phẩm, tăng cường các sản phẩm chế biến sâu và kênh phân phối để tiếp cận trường môi. Trong các lĩnh vực, nuôi trồng thủy sản, nghiên cứu sản phẩm mới về giống cây trồng và thực phẩm được ưu tiên với những nền tảng đã xây dựng được trong năm 2019.
- o Tập trung triển khai các dự án thương mại, thương hiệu dựa trên nền tảng Phát triển bền vững với các tổ chức uy tín như International Trade Center (ITC), Cục xúc tiến thương mại, VBCSD...;
- o Tham gia tích cực vào hoạt động thúc đẩy PTBV mà Tập đoàn PAN là thành viên như VBCSD, dự án CSRCB... để đưa ra các sáng kiến, đề xuất hợp tác, triển khai dự án môi trường và cộng đồng.
- o Đặt chỉ tiêu cho những chỉ số PTBV Tập đoàn PAN.

Mục	Chỉ tiêu	Nhóm vấn đề
Doanh thu (tỷ VND) Lợi nhuận trước thuế (tỷ VND) Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND) Lợi nhuận cổ đông công ty mẹ (tỷ VND)	8.653 452 367 201	Kinh tế
Tỷ lệ thời việc (%)	<19%	Lao động và việc làm
Phát thải CO ₂ năng lượng	8,3	An toàn & trách nhiệm xã hội
Tai nạn sản xuất	0	
Vi phạm luật pháp Môi trường – xã hội	0	
Sự cố về chất lượng và an toàn thực phẩm trên thị trường	0	Trách nhiệm sản phẩm

PHỤ LỤC

Trong năm 2019 Tập đoàn PAN cùng các công ty thành viên đã đạt được những mục tiêu đáng ghi nhận trong bối cảnh những khó khăn khách quan và chủ quan. Qua đó cũng khẳng định Tập đoàn tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển bền vững, hành động nhất quán với những gì đã tuyên bố, đó là tiên phong trở thành tổ chức quản trị vấn đề phát triển bền vững một cách chủ động, gắn liền thiết thực với sản xuất kinh doanh và phù hợp với các chuẩn mực quốc tế (Theo tuyên bố trang 41 - Báo cáo PTBV 2018 – Tập đoàn PAN)

Bảng 1: Mức thu nhập nhân viên năm 2019

Mức thu nhập trung bình (VND)	Mức thu nhập của vị trí thấp nhất (VND)	Mức lương tối thiểu vùng 2019 (VND)
10.070.000	4.200.000	4.180.000 (Vùng 1)

(*) Mức thu nhập bao gồm tất cả các khoản phúc lợi bằng tiền mà nhân viên nhận được...

Không tính cấp quản lý từ trưởng phòng trở lên

Bảng 2: Lượng nước sử dụng

Lượng nước sử dụng (m ³)	ABT	NSC	BBC	FMC	PAN-HULIC	584 Nha Trang	Lafooco	PFM	VFC
Nước máy	0	7669	123.397	595.127	3.289	18.036	9711	14.491	4.534
Nước ngầm	85.000	0	0	937.571	15.000	0	0	0	0

Bảng 3: Năng lượng

Tên công ty	Than (kg)	Gas LPG (kg)	Dầu (lít)	Điện (kWh)	Xăng (lít)	Khác (kg)	Tổng năng lượng (MJ)
Aquatex Ben Tre	0	9.600	FO: 104.241 DO: 71.150	7.105.300	6.195	0	32.764.838,71
Bibica	5.830.000	164.851,5	DO: 205.381	8.879.893	4.850	0	203.003.445,17
Lafooco	0	11.748	DO: 6.549	856.520	5.510	Vỏ hạt điều: 31.415	4.721.386,65
Vinaseed	25.030	0	0	850.251	8.126	Vỏ trấu: 743.266	14.772.948,13
Sao Ta	0	3700	DO: 465.278	35.355.000	1.039	0	144.292.911,86
PAN-HULIC	0	0	DO: 24.500	371.582	364	0	2.234.568,85
PFM	0	85.500	DO: 1.220	2.256.414	3.222	0	12.316.930,4
584 Nha Trang	14.000	0	Dầu hỏa 154.065	467.338	0	Vỏ trấu: 314.665	12.017.296,9
VFC	0	0	1.823	162.850	0	0	650.137,92

(*) Nhiệt trị các loại nhiên liệu được tính theo hướng dẫn của IPCC như sau:

Bảng 4: Nhiệt trị nhiên liệu

Nhiên liệu	Than	Dầu FO	Dầu DO	Xăng	Dầu hỏa	LPG	Trấu	Vỏ hạt điều (Số liệu Việt Nam)
Nhiệt trị (TJ/Gg)	26,7	40,4	43	44,3	43,8	47,3	14,5	21,17

Bảng 5: Chất thải, nước thải

	ABT	BBC	Lafooco	PAN-HULIC	PFM	FMC	584 Nha Trang	NSC	VFC
Chất thải rắn (kg)	57.900	63.921	7.305	20.000	96.318	381.962,8	3.174	81.519	28.108
Nước thải (m³)	76.500	111.057	5.827	2960	115.928	407.018	16.232	120	4.081

Phát thải CO₂

Với lượng nhiên liệu sử dụng được xác định ở trong phần Năng lượng, lượng CO₂ phát thải ra do sử dụng nhiên liệu trong năm 2019 được xác định với phương pháp và giả thiết như sau:

- ✚ Sử dụng công cụ tính toán của World resources Institute (2015). GHG protocol tool for stationary combustion – Ver 4.1 và hướng dẫn của IPCC 2006:

<https://drive.google.com/drive/folders/16GZGxch8kHcVzuDli-Nsq1CjqlECT8BW?usp=sharing>

- ✚ Hệ số phát thải CO₂ của lưới điện năm 2018 của Việt Nam = 0,8649 (theo Công văn 330/BĐKH-GNPT ngày 29-3-2019).
- ✚ Các nhiên liệu như trấu, vỏ điều là nhiên liệu tái chế - trong quá trình trồng cây đã giúp giảm 1 lượng CO₂ tương đương nên coi như không phát thải CO₂ khi đốt.

Theo đó lượng phát thải CO₂ trong năm 2019 là 67.642,5 tấn, chi tiết như sau:

Bảng 6: Phát thải CO₂

Tên công ty	Aquatex Bến Tre	Bibica	Sao Ta	Lafooco	PAN Food	PAN-HULIC	Vinaseed	VFC	584 Nha Trang
CO2 phát thải (tấn)	6493,8	24.112,2	31.840,6	803,9	2202,1	388	825,6	145,7	830,6

Bảng 7: Nước thải

Chỉ tiêu	Aquatex BenTre	PFM	Bibica	Lafooco	Vinaseed	584 Nha Trang	VFC	FMC	QCVN 11-MT:2015/BT NMT (A)	QCVN 40:2011/B TNMT (B)	TC của CCN Lợi Bình Nhơn
	Tiêu chuẩn áp dụng										
	QCVN 11:2015/B TNMT	QCVN 40:2011/B TNMT	QCVN 40:2011/B TNMT	TC CCN Lợi Bình Nhơn	QCVN 40:2011/B TNMT	QCVN 40:2011/B TNMT	TC KCN Thái Hòa	QCVN 11:2015/B TNMT			
pH	7,5	7,21	7,34	6,15	7,22	6,81	7,26	6,82	6 - 9	5,5 - 9	5-9
BOD ₅ (mg/l)	25	26	8	82,4	32	21,3	16	1,09	30	50	100
COD (mg/l)	71	48	72	181	99,2	42,6	48,96	4,17	75	150	400
Chất rắn lơ lửng (mg/l)	25	19	18	20	78	29,4	41,6	KPH	50	100	200
Tổng N (mg/l)	7,3	8,28	2,47	26,7	28,4	4,74	24,3	2,3	30	40	60
Tổng P (mg/l)	9,2	2,12	0,24	3,73	-	2,37	8,47*	0,487	10	6	8
Dầu mỡ khoáng (mg/l)	-	0,3	<0,5	1,72	0,3	2,95	-	-	-	10	10
Dầu mỡ động thực vật (mg/l)	2,4	-	-	-	-	-	-	KPH	10	-	-

Clo dư (mg/l)	<0,01	-	-	-	-	<0,2	-	KPH	1	2	-
Amoni (mg/l)	2,2	KPH	0,2	12,6	4,1	3,72	-	2,53	10	10	15
Coliform (MNP/100ml)	1.210	2.700	3.500	3.300	3.600	1.600	112	230	3.000	5.000	-
Nhiệt độ (°C)	-	-	32	31	-	-	-	-	-	40	45

(*) Tiêu chuẩn về tổng Phot pho nước thải ở KCN Thái Hòa là 50

Bảng 8: Cơ cấu nguồn nhân lực

STT	Chỉ tiêu	Tập đoàn PAN	PHJ	NSC	VFC	PAN Food JSC	FMC	BIBICA	ABT	LAF	584	PFM	SHIN	PAN CG	Tổng
1	Tổng nhân sự	21	101	718	1275	12	3710	1040	715	164	144	130	42	899	8971
2	Nghỉ việc	4	64	75	216	-	932	302	130	29	18	129	-	-	1899
3	Giới tính														
3.1	Nam	10	23	524	1174	6	1231	573	355	52	92	66	17	510	4633
3.2	Nữ	11	78	194	101	6	2479	467	360	112	52	64	25	389	4338
4	Độ tuổi														

STT	Chỉ tiêu	Tập đoàn PAN	PHJ	NSC	VFC	PAN Food JSC	FMC	BIBICA	ABT	LAF	584	PFM	SHIN	PAN CG	Tổng
4.1	Dưới 25	0	15	51	118	0	625	183	51	1	5	17	18	81	1165
4.2	25-35	10	56	264	736	7	1269	313	271	22	51	68	20	461	3548
4.3	35-45	7	22	237	307	3	1694	296	294	75	55	40	3	295	3328
4.4	Trên 45	4	8	166	114	2	122	248	99	66	33	5	1	62	930
5	Trình độ														
5.1	Trên Đại học	10	0	46	14	0	6	2	2	0	4	0	0	0	84
5.2	Đại học	10	21	456	604	10	357	239	71	25	54	55	27	100	2029
5.3	Cao đẳng/ trung cấp	0	2	102	150	2	190	194	46	2	13	12	1	24	738
5.4	PTTH và khác	1	78	114	507	0	3157	605	596	137	73	63	14	775	6120

* PAN CG và Shin cà phê chưa được tính toán số liệu do mới thành lập và gia nhập Tập đoàn PAN cuối năm 2019

Bảng 9: Khí thải lò hơi

Thông số	ABT	BBC	LAF	FMC	PFM	Vinaseed	VFC	584 Nha Trang	QCVN 19:2009/ BTNMT	QCVN 20:2009/ BTNMT
Bụi (mg/Nm ³)	32,5	<10	53,2	17,46	20	45	98,3	73,5	200	-
NO _x (mg/Nm ³)	368,1	26	316	52,1	13,1	72	-	19,4	850	-
SO ₂ (mg/Nm ³)	248,5	71	72,9	2,62	KPH	43	-	66,8	500	-
CO (mg/Nm ³)	64	400	673	<1,14	42,4	254	-	284,1	1.000	-
Phenol (mg/Nm ³)	-	-	4,3	-	-	-	-	-	-	19
Nhiệt độ (°C)	-	-	-	-	112	-	-	-	-	-
Toluen (mg/Nm ³)	-	-	-	-	-	-	22,7	-	-	750
Xylen (mg/Nm ³)	-	-	-	-	-	-	35,7	-	-	870
Benzen (mg/Nm ³)	-	-	-	-	-	-	1,4	-	-	5

Bảng 10: Môi trường lao động

Thông số	ABT	BBC	LAF	584 Nha Trang	NSC	PHJ	PFM	FMC	VFC	QCVN 22,24, 26:2016/BYT	QCVN 02 và 03:2019/BYT
Độ ẩm (%)	72	55,7	-	68,2	71	63,7	60,3	79,8	58,7	40 - 80	-
Tốc độ gió (m/s)	0,21	-	-	0,5	1,2	0,2	-	0,26	0,4	0,2 – 1,5	-
Bụi (mg /m ³)	2,44	0,377	0,425	-	2,02	0,13	0,41	1,210	0,196	-	6
SO ₂ (mg /m ³)	-	0,03	0,187	-	0,07		0,074		0,045	-	6
NO ₂ (mg /m ³)	-	0,03	0,18	-	0,82	0,59	0,036		0,075	-	5
CO (mg/m ³)	-	6,4	5,05	-	2,35	18	3,56	12,2	2,1	-	20
Nhiệt độ (°C)	26,7	32,1	31,4	25,4	-	22,9	32	24,5	27,6	18-32	-
Độ ồn (dBA)	78,6	70	75,9	64,3	66,3	67,2	63	78,3	71,2	85	-
Ánh sáng (Lux)	Đạt	-	-	236	-	310	-	350	352	-	-

Hầu hết các nhà máy đều nằm trong khu công nghiệp, do đó việc xử lý nước thải được thực hiện tập trung và chuyên môn hóa bởi ban quản lý KCN để đảm bảo chất lượng nước thải đầu ra của tất cả các công ty, không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Trong các Khu công nghiệp thì KCN Thái Hòa và Lợi Bình Nhơn cho phép các chỉ tiêu nước thải khá rộng để doanh nghiệp thuận lợi trong sản xuất. Bên cạnh, KCN có hệ thống xử lý nước thải tốt, đảm bảo nước thải an toàn khi thải ra khu vực xung quanh và đảm bảo cung cấp kết quả xử lý cho các doanh nghiệp tham khảo.

Với các cơ sở đặt ngoài khu công nghiệp, nước thải luôn đạt QCVN 40:2011/BTNMT cột A, đủ tiêu chuẩn xả ra môi trường tự nhiên. Các chỉ tiêu khác như khí thải, môi trường lao động, các cơ sở sản

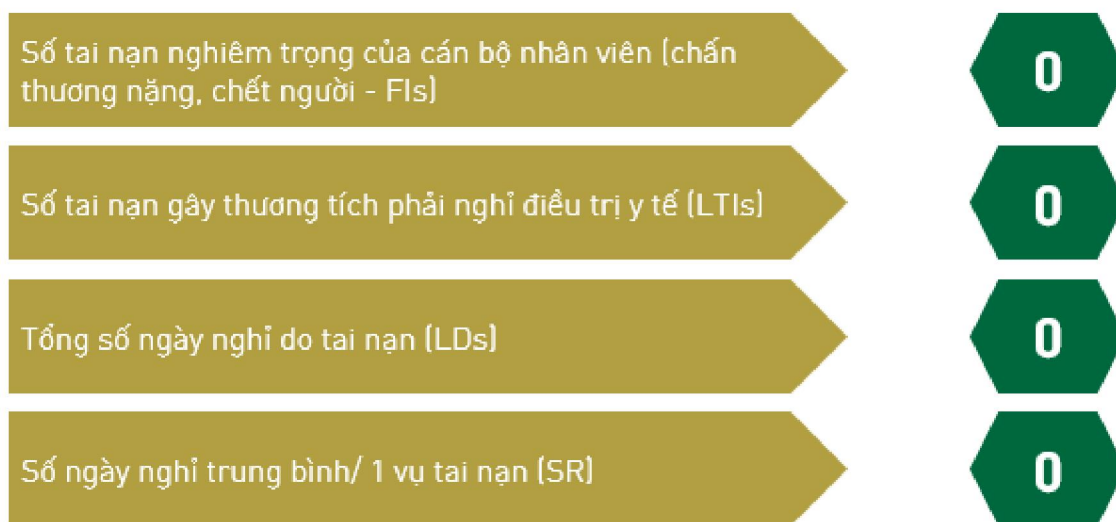
xuất luôn đảm bảo đạt theo quy định nhà nước với sự giám sát thường xuyên của cơ quan chức năng và tiếp nhận phản ánh từ người lao động nếu có bất thường.

Nguồn tham khảo kết quả quan trắc Môi trường 2019:

<https://drive.google.com/drive/u/1/folders/16GZGxch8kHcVzuDli-Nsq1CiqIECT8BW>

(Kết quả môi trường trên đây chỉ lấy ở các nhà máy sản xuất chính của Tập đoàn PAN)

Bảng 11: Tai nạn lao động



Bảng 12: Đào tạo



Bảng 13: Trách nhiệm môi trường – cộng đồng

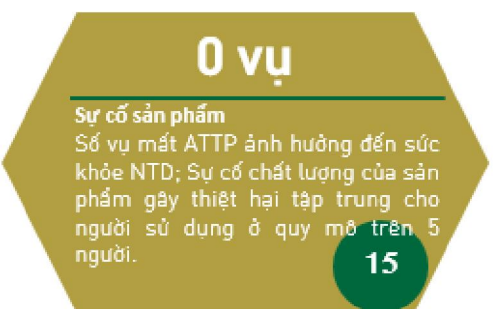
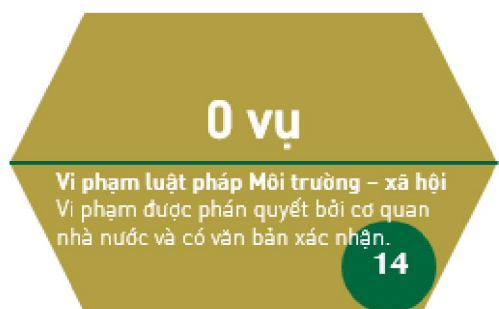
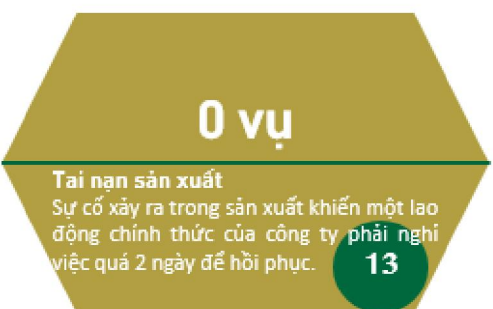
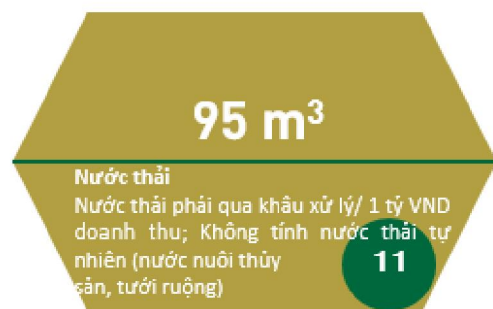
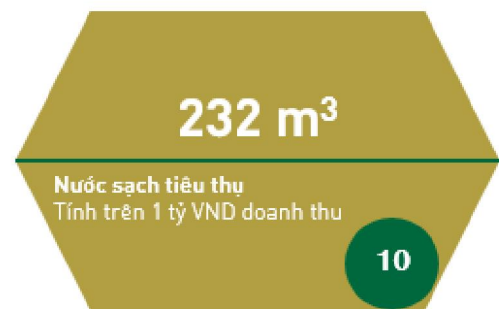
Số vụ khiếu nại do tác động tiêu cực đến môi trường của công ty	0
Số vụ khiếu nại do tác động tiêu cực đến người lao động, cộng đồng của công ty	0
Số vụ vi phạm sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức.	0
Số vụ vi phạm về vấn đề bình đẳng, phân biệt đối xử, quyền con người, quyền người bản địa	0
Tổng số tiền phạt do vi phạm luật pháp môi trường – xã hội	0

Bảng 14: Trách nhiệm sản phẩm

An toàn thực phẩm	Số vụ khiếu nại do tác động tiêu cực đến môi trường của công ty	0
Chất lượng và an toàn sản phẩm	Số vụ khiếu nại do tác động tiêu cực đến người lao động, cộng đồng của công ty	0
Thông tin và Nhãn Sản phẩm và Dịch vụ	Số vụ vi phạm sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức.	0
Truyền thông và tiếp thị	Số vụ vi phạm về vấn đề bình đẳng, phân biệt đối xử, quyền con người, quyền người bản địa	0
Quyền Riêng tư của Khách hàng	Tổng số tiền phạt do vi phạm luật pháp môi trường – xã hội	0
Tuân thủ	Tổng số tiền phạt do vi phạm luật pháp môi trường – xã hội	0

Bảng 15: Bộ chỉ số phát triển bền vững Tập đoàn PAN





Bảng 16: Sản lượng sản xuất 2019

STT	Sản phẩm	Sản lượng 2019 (kg)
1	Nghêu	1.759.000
2	Cá tra	4.805.000
3	Bánh	19.175.889
4	Kẹo	8.321.300
5	Mạch nha	6.218.000
6	Ngũ cốc	85.400
7	Lúa	54.538.000
8	Ngô	4.513.000
9	Đậu, rau	6.910.000
10	Gạo	5.036.000
11	Nông sản khác	252.000
12	Tôm	16.356.150
13	Nông sản đông lạnh đóng gói (công ty Sao Ta)	1.888.160
14	Hoa cúc	6.073.770 (cành)
15	Rau ăn lá (PAN-HULIC)	36.953
16	Nhân điều	864.679
17	Điều giá trị gia tăng	1.052.984
18	Nước mắm (lít)	7.366.290
19	Hàng hóa khử trùng (m ³)	19,212,684 m ³ hàng hóa
20	Thuốc BTV	2.114.000

(*) Số liệu của VFC chưa được hợp nhất, do VFC chưa phải là công ty con của Tập đoàn PAN.

(**) Số liệu không bao gồm số thuế của VFC, do VFC chưa phải là công ty con của Tập đoàn PAN.

MỤC LỤC GRI

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
GRI 102: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG		
HỒ SƠ TỔ CHỨC		
102-1	Tên Tổ chức	9
102-2	Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ	Xem BCTN 2019
102-3	Địa điểm của trụ sở chính	9
102-4	Các địa điểm hoạt động	Xem BCTN 2019
102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý	Xem BCTN 2019
102-6	Các thị trường phục vụ	Xem BCTN 2019
102-7	Quy mô của tổ chức	Xem BCTN 2019
102-8	Thông tin về nhân viên và người lao động khác	Bảng 8 phụ lục
102-9	Chuỗi cung ứng	15
102-10	Những thay đổi đáng kể đối với tổ chức và chuỗi cung ứng của tổ chức	Không có
102-11	Phương pháp hoặc nguyên tắc phòng ngừa	34-36
102-12	Các sáng kiến bên ngoài	10, 11
102-13	Quyền hội viên trong các hiệp hội	12 - 14
CHIẾN LƯỢC		
102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	3, 4
102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Xem phần Quản trị rủi ro – BCTN 85, 86
ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC		
102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	10, 11
102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức	19
QUẢN TRỊ		
102-18	Cơ cấu quản trị	34 – 38
102-19	Phân cấp thẩm quyền	Tiểu ban Phát triển bền vững Bộ phận Phát triển bền vững Xem BCTN
102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành đối với các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Tiểu ban Phát triển bền vững Bộ phận Phát triển bền vững Xem BCTN
102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	19
102-22	Thành phần của cấp quản lý cao nhất và các ủy ban	Xem phần Hội đồng quản trị - BCTN

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
		39
102-23	Chủ tịch của cấp quản lý cao nhất	Chủ tịch không phải là CEO
102-24	Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất	Có xem xét đến tính độc lập, trình độ, kinh nghiệm và yếu tố bên liên quan Chi tiết đề cập trong Điều lệ công ty
102-25	Xung đột lợi ích	Có xem xét đến vấn đề xung đột lợi ích, nhắc đến trong Điều lệ công ty
102-26	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc thiết lập các mục đích, giá trị và chiến lược	37
102-27	Kiến thức tổng hợp của cấp quản lý cao nhất	Không trình bày
102-28	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản lý cao nhất	38, 39
102-29	Nhận diện và quản lý các tác động kinh tế, môi trường và xã hội	37
102-30	Hiệu quả của quy trình quản lý rủi ro	37
102-31	Rà soát các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Hàng năm Sau những sự kiện có ảnh hưởng lớn
102-32	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong lập báo cáo phát triển bền vững	19
102-33	Truyền đạt các mối quan ngại cấp bách	43
102-34	Bản chất và tổng số các mối quan ngại cấp bách	21-30
102-35	Chính sách về thù lao	Đề cập trong quy chế tài chính và không nhắc lại trong báo cáo
102-36	Quy trình xác định mức thù lao	Đề cập trong quy chế tài chính và không nhắc lại trong báo cáo
102-37	Sự tham gia của bên liên quan vào việc xác định thù lao	Đề cập trong quy chế tài chính và không nhắc lại trong báo cáo
102-38	Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm	Xem trong BCTN: các khoản thù lao trong năm
102-39	Tỷ lệ của phần trăm gia tăng trong tổng thù lao hàng năm	Xem trong BCTN: các khoản thù lao trong năm
SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN		
102-40	Danh sách các nhóm liên quan	21 – 30
102-41	Các thỏa ước thương lượng tập thể	100% nhân viên tham gia thỏa ước lao động tập thể
102-42	Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan	21 – 30

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
102-43	Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan	21 – 30
102-44	Các mối quan ngại và chủ đề chính	20
THÔNG LỆ BÁO CÁO		
102-45	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất	18
102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề	18
102-47	Danh mục các chủ đề trọng yếu	20
102-48	Trình bày lại thông tin	Không có
102-49	Các thay đổi trong báo cáo	Không có
102-50	Kỳ báo cáo	01.01.2019 – 31.12.2019
102-51	Ngày của báo cáo gần nhất	31.12.2018
102-52	Chu kỳ báo cáo	1 năm
102-53	Đầu mối liên hệ giải đáp thắc mắc về báo cáo	19
102-54	Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI	17
102-55	Mục lục GRI	102 – 109
102-56	Bảo đảm độc lập của bên thứ ba	11
GRI 103: PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ		
103-1	Giải thích về chủ đề trọng yếu và phạm vi chủ đề	-
103-2	Phương pháp Quản trị và các hợp phần	-
103-3	Đánh giá phương pháp Quản trị	-
GRI 200: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN KINH TẾ		
GRI 201: HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	40, 41 Bảng 1 phụ lục
201-2	Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	42, 44, 82
201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	Tuân thủ luật pháp và cam kết/ hợp đồng với người lao động
201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ chính phủ	42
GRI 202: SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG		
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	Bảng 1 phụ lục
202-2	Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	Không theo dõi
GRI 203: TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP		
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	31, 40 – 42

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp đáng kể	40 – 42
GRI 204: THÔNG LỆ MUA SẮM		
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	Tập đoàn có chính sách ưu tiên mua hàng nội địa, tuy nhiên không theo dõi con số
GRI 205: CHỐNG THAM NHŨNG		
205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	Tập đoàn PAN có chính sách và tài liệu cho vấn đề chống tham nhũng, tuy nhiên không mô tả trong báo cáo này
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	Có truyền thông và đào tạo nội bộ
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	Không có
GRI 206: HÀNH VI CHỐNG CẠNH TRANH		
206-1	Hành động pháp lý đối với hành vi chống cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền	Không có
GRI 207: THUẾ		
207-01	Cách tiếp cận thuế	Không có chính sách công ty về vấn đề thuế
207-02	Quản lý, kiểm soát và quản trị rủi ro về thuế	Thực hiện theo quy định về thuế ở Việt Nam
207-03	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	Thực hiện theo quy định về thuế ở Việt Nam và không tham vấn bên ngoài
207-04	Báo cáo theo từng quốc gia	Không theo dõi
GRI 300: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG		
GRI 301: VẬT LIỆU		
301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	Vật liệu sử dụng đều là nhân tạo, không ảnh hưởng đến tài nguyên, do đó Tập đoàn PAN chỉ theo dõi chất thải đầu ra để có giải pháp cắt giảm mà không căn cứ trên số lượng đầu vào.
301-2	Vật liệu tái chế được sử dụng	Các giải pháp tái sử dụng trang 44 - 61 Do đặc thù ngành sản xuất nên lượng tái chế không đáng kể và không được theo dõi.
301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	Không có
GRI 302: NĂNG LƯỢNG		

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Bảng 3 phụ lục
302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức	Không theo dõi
302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	Bảng 15 phụ lục
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	Do năm 2019 thay đổi cách tính số liệu nên không so sánh
302-5	Giảm nhu cầu năng lượng	Không theo dõi
GRI 303: NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI		
303-1	Ứng xử với nguồn nước chung	52, 56, 57
303-2	Quản lý tác động của nước thải	Bảng 7 phụ lục
303-3	Nước lấy từ tự nhiên	Bảng 2 phụ lục
303-4	Nước thải	Bảng 5 phụ lục
303-5	Nước sử dụng	Bảng 2 phụ lục
GRI 304: ĐA DẠNG SINH HỌC		
304-1	Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong, hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn	Không có liên quan hay tác động tương tự
304-2	Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học	Không có liên quan hay tác động tương tự
304-3	Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi	Không có liên quan hay tác động tương tự
304-4	Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động	Không có liên quan hay tác động tương tự
GRI 305: PHÁT THẢI		
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	54, 61 Bảng 6 phụ lục
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	Không theo dõi
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)	Không theo dõi
305-4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)	61, 62 Bảng 6 phụ lục
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	Do thay đổi cách tính theo chuẩn quốc tế nên không so sánh
305-6	Phát thải các chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS).	Không có
305-7	Nitrogen oxides (NOx) sulfur oxides (SOx), và các phát thải khí đáng kể khác.	Không theo dõi do chiếm tỷ lệ nhỏ so với sử dụng năng lượng
GRI 306: NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI		

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
306-1	Tổng lượng nước thải theo chất lượng và địa điểm	Bảng 5 và bảng 7 phụ lục
306-2	Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý	50, 52, 54 - 57 Bảng 5 phụ lục
306-3	Sự cố tràn đáng kể	Không có
306-4	Vận chuyển chất thải nguy hại	Không có
306-5	Các khu vực chứa nước bị ảnh hưởng bởi việc thải nước và/hoặc dòng nước thải	Chất lượng nước thải nuôi thủy sản được kiểm soát tốt và không tạo ảnh hưởng đáng kể khi thải ra môi trường
GRI 307: TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG		
307-1	Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	Bảng 13 phụ lục (không có)
GRI 308: ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MÔI TRƯỜNG		
308-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	Các điều khoản môi trường – xã hội được đưa vào hợp đồng và áp dụng đối với các nhà cung cấp chính.
308-2	Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	82
GRI 400: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN XÃ HỘI		
GRI 401: VIỆC LÀM		
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	Bảng 8 phụ lục Chỉ tiêu số 5 - bảng 15 phụ lục
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	70-72
401-3	Nghỉ thai sản	Nghỉ thai sản là quyền lợi mặc nhiên - cho mọi lao động nữ ở Tập đoàn, do đó không thống kê con số.
GRI 402: MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG/QUẢN LÝ		
402-1	Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	Thực hiện theo sự đồng thuận hoặc thỏa thuận đã ký với người lao động mà không đưa ra con số cụ thể - do thay đổi theo từng sự vụ.
GRI 403: AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP		
403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	64 - 67

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
403-2	Xác định nguy cơ, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	64 - 67
403-3	Dịch vụ y tế trong tổ chức	64 - 67
403-4	Tham gia, tư vấn và truyền thông về sức khỏe và an toàn lao động	64 - 67
403-5	Huấn luyện cho công nhân về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	67 - 69
403-6	Thúc đẩy sức khỏe của người lao động	Ngoài các bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe bắt buộc, công ty tạo điều kiện mua bổ sung các chương trình chăm sóc sức khỏe nanag cao cho người lao động, đồng thời truyền thông ý thức giữ gìn sức khỏe
403-7	Ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	64 - 67
403-8	Công nhân được bảo vệ bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	60% người lao động được bảo vệ bởi hệ thống quản lý ATSKNN được chứng nhận bên ngoài; 100% người lao động được bảo vệ bởi hệ thống quản lý ATSKNN được kiểm soát nội bộ
403-9	Các chấn thương liên quan đến công việc	Bảng 11 Phụ lục
403-10	Các bệnh liên quan đến công việc	Không thống kê
GRI 404: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho nhân viên	Bảng 12 Phụ lục
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	67, 68
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp.	Việc đánh giá nhân viên được thực hiện ít nhất 1 năm 1 lần, là căn cứ cho chế độ tăng lương, thưởng
GRI 405: SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG		
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	71 Bảng 8 phụ lục Xem phần Hội đồng quản trị và ban điều hành – BCTN 2019
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	Không theo dõi do không có sự phân biệt về giới tính
GRI 406: KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ		
406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	Không có

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
GRI 407: TỰ DO LẬP HỘI/QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ		
407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	Không có
GRI 408: LAO ĐỘNG TRẺ EM		
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	Không có
GRI 409: LAO ĐỘNG CƯỜNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC		
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Không có
GRI 410: THÔNG LỆ VỀ AN NINH		
410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách về quyền con người	Nhân viên an ninh bảo vệ được thuê ngoài. Tập đoàn có quy định về nhà thầu dịch vụ bảo vệ với điều khoản đào tạo nhân thức cho nhân viên.
GRI 411: QUYỀN CỦA NGƯỜI BẢN ĐỊA		
411-1	Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa	Không có
GRI 412: ĐÁNH GIÁ QUYỀN CON NGƯỜI		
412-1	Những hoạt động cần phải rà soát về quyền con người hoặc đánh giá tác động	Không có
412-2	Đào tạo nhân viên về các quy trình hoặc chính sách về quyền con người	72, 73
412-3	Những hợp đồng và thỏa thuận đầu tư quan trọng có bao gồm các điều khoản về quyền của con người	Không theo dõi do vấn đề quyền con người được đánh giá theo từng trường hợp cụ thể
GRI 413: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG		
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	72 – 77
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng và địa phương	Bảng 13, bảng 15 phụ lục
GRI 414: ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MẶT XÃ HỘI		
414-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về xã hội	Tất cả các nhà cung cấp chính đều có điều khoản và cam kết về xã hội theo Bộ nguyên tắc hành động của Tập đoàn

GRI STANDARDS	THÔNG TIN CÔNG BỐ	Nội dung trong báo cáo
414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện	Không có
GRI 415: CHÍNH SÁCH CÔNG		
415-1	Đóng góp chính trị	Không có
GRI 416: SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG		
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm hoặc dịch vụ	77 – 79
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động	Bảng 15 phụ lục
GRI 417: TIẾP THỊ VÀ NHÃN HIỆU		
GRI 417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	81, 82
GRI 417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	Bảng 14 phụ lục
GRI 417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	Bảng 14 phụ lục
GRI 418: QUYỀN BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG		
GRI 418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	Bảng 14 phụ lục
GRI 419: TUÂN THỦ VỀ KINH TẾ- XÃ HỘI		
GRI 419-1	Không tuân thủ luật pháp và các quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	Bảng 13, bảng 15 phụ lục